

Tiếng Nước Tôi



Mẫu Giáo

Tiếng Nước Tôi

Lớp Mẫu Giáo

Họ và Tên:

Thầy/Cô:

Niên Khóa:

**Trường Thánh Tôma Thiện
Giáo Xứ Thánh Giuse
Grand Prairie, Texas
www.tomathien.org**

Phiên Bản 2012

Lời Ngỏ

Bảo tồn ngôn ngữ và văn hóa Việt là một trong những ước mơ của phần lớn các gia đình Việt Nam ở hải ngoại.

Việc dạy và học tiếng Việt đã trở thành công việc không thể thiếu trong hầu hết các cộng đồng người Việt. Để đáp ứng nhu cầu đó, các thầy cô trường Thánh Tôma Thiện qua bao năm tháng ấp ủ đã biên soạn một bộ sách giáo khoa ***Tiếng Nước Tôi***.

Các bài học trong tập sách này được các thầy cô góp nhặt từ những sách giáo khoa Việt văn được xuất bản trước năm 1975 tại miền Nam Việt Nam và tại các trung tâm Việt Ngữ tại hải ngoại.

Một số bài trong bộ sách này được trích từ những tác phẩm của các nhà giáo, nhà văn, nhà thơ, mà vì hoàn cảnh chúng tôi không thể trực tiếp xin phép được. Kính mong quý vị, vì lợi ích của việc bảo tồn tiếng Việt và cũng vì lòng quảng đại xin cho chúng tôi được mạn phép làm công việc này.

Bộ sách này được biên soạn với rất nhiều nỗ lực của các thầy cô, nhưng chắc chắn cũng không tránh khỏi những khiếm khuyết. Chúng tôi mong muốn các nhà trí thức, nhà giáo, hay các bậc cha mẹ vui lòng bỏ qua. Chúng tôi sẵn sàng lắng nghe những phê bình, góp ý của quý vị.

Ban Biên Soạn
Trường Thánh Tôma Thiện

29 Chữ Cái Tiếng Việt

A (a)	Ă (á)	Â (ớ)	B (bê)	C (xê)	D (dê)
Đ (đê)	E (e)	Ê (ê)	G (giê)	H (hát)	I (i)
K (ca)	L (e-lờ)	M (em-mờ)	N (en-nờ)	O (o)	Ô (ô)
Ơ (ơ)	P (pê)	Q (cu)	R (e-rờ)	S (ét-sì)	T (tê)
U (u)	Ư (ư)	V (vê)	X (ích-xì)	Y (i-cờ-rét)	

12 Nguyên Âm Đơn

A (a)	Ă (á)	Â (ớ)	E (e)	Ê (ê)	I (i)
O (o)	Ô (ô)	Ơ (ơ)	U (u)	Ư (ư)	Y (i-cờ-rét)

Cách Phát Âm Chữ Cái

A (a)	Ă (á)	Â (ớ)	B (bờ)	C (cờ)	D (dờ)
Đ (đờ)	E (e)	Ê (ê)	G (gờ)	H (hờ)	I (ì)
K (cờ)	L (lờ)	M (mờ)	N (nờ)	O (o)	Ô (ô)
Ơ (ơ)	P (pờ)	Q (quờ)	R (rờ)	S (sờ)	T (tờ)
U (u)	Ư (ư)	V (vờ)	X (xờ)	Y (ì)	

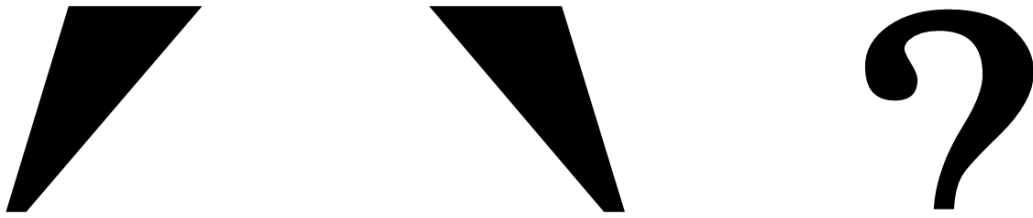
Cách Phát Âm Phụ Âm Ghép

CH (chờ)	GH (gờ)	GI (giờ)	KH (khờ)	NG (ngờ)	NGH (ngờ)
NH (nhờ)	PH (phờ)	QU (quờ)	TH (thờ)	TR (trờ)	

Mục Lục

Bài 1:	Dấu	1
Bài 2:	I.....	7
Bài 3:	O	17
Bài 4:	Ô	27
Bài 5:	Ơ	37
Bài 6:	E.....	47
Bài 7:	Ê.....	57
Bài 8:	U	67
Bài 9:	Ư	77
Bài 10:	A	87
Bài 11:	Ă	97
Bài 12:	Â	107
Bài 13:	Y	117
Bài 14:	T.....	129
Bài 15:	D, Đ	141
Bài 16:	S, X.....	157
Bài 17:	C, K.....	173
Bài 18:	G, R.....	189
Bài 19:	B, H, V.....	205
Bài 20:	L, M, N	223
Bài 21:	P, Q.....	241

Bài 1: Dấu



sắc

huyền

hỏi



ngã

nặng

Dấu Sắc

(Giúp các em đánh vần.)

ó



ó



ó



ó

chó

gió

Thêm Dấu

(Đọc những từ sau đây cho các em thêm dấu. Giúp các em thêm dấu cho đúng.)



cho

o

gio

Dấu Huyền

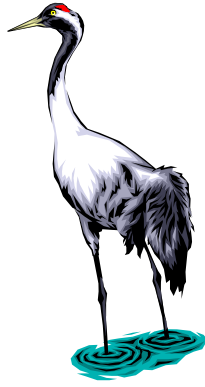
(Giúp các em đánh vần.)

ò



bò

ò



cò

ò



sò

Thêm Dấu

(Đọc những từ sau đây cho các em thêm dấu. Giúp các em thêm dấu cho đúng.)



so



co



bo

Dấu Hỏi

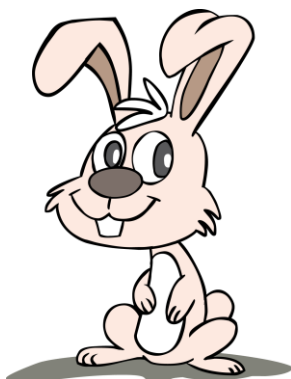
(Giúp các em đánh vần.)

ỏ



cỏ

ỏ



thỏ

ỏ



giỏ

Thêm Dấu

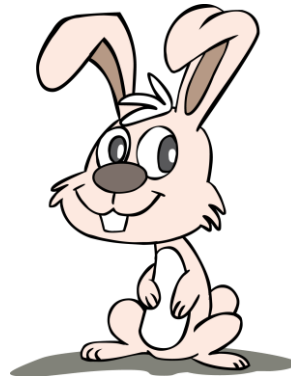
(Đọc những từ sau đây cho các em thêm dấu. Giúp các em thêm dấu cho đúng.)



giỏ



co



thỏ

Dấu Ngã

(Giúp các em đánh vần.)

õ



gõ

õ



võ

õ



mõ

Thêm Dấu

(Đọc những từ sau đây cho các em thêm dấu. Giúp các em thêm dấu cho đúng.)



vo



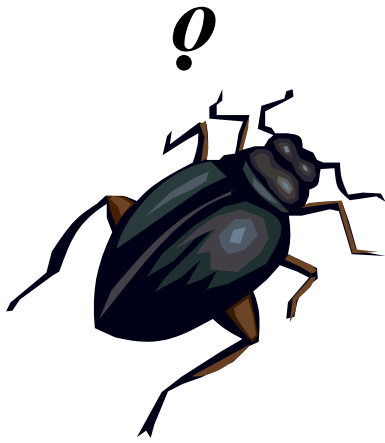
go



mo

Dấu Nặng

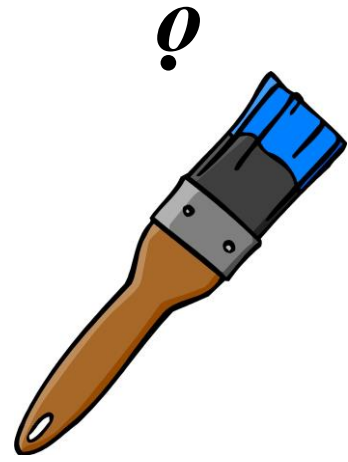
(Giúp các em đánh vần.)



b**o**



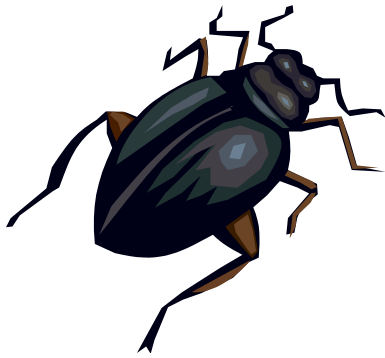
l**o**



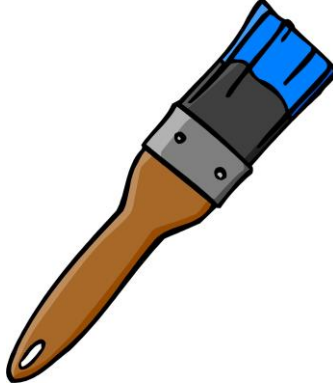
c**o**

Thêm Dấu

(Đọc những từ sau đây cho các em thêm dấu. Giúp các em thêm dấu cho đúng.)



bo



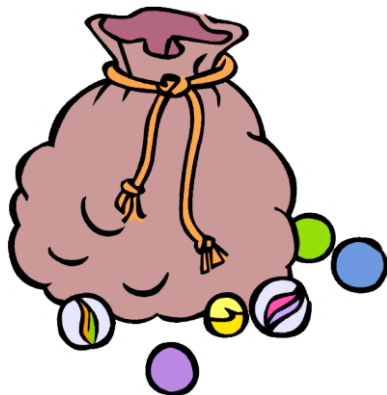
co



lo

Bài 2: I

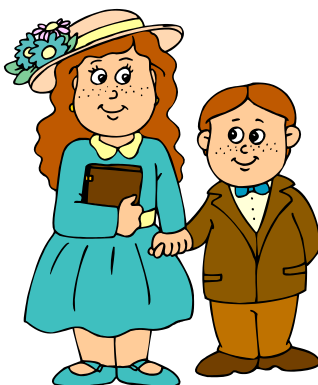
i *I*



bi

bí

đi



mì

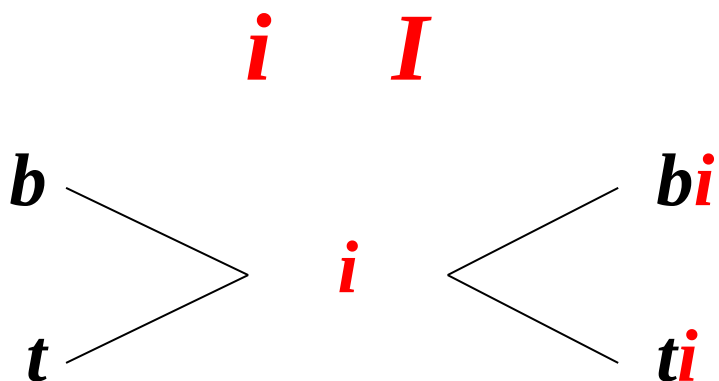
chị

khỉ

Ôn Bài

<i>a</i>	<i>ă</i>	<i>â</i>
<i>e</i>	<i>ê</i>	<i>i</i>
<i>o</i>	<i>ô</i>	<i>ơ</i>
<i>u</i>	<i>ư</i>	<i>y</i>

Ghép Âm



Tập Đánh Vần

i í ì ỉ ã ì
bi bí bì bỉ bĩ bị
ti tí ò tĩ tĩ tị

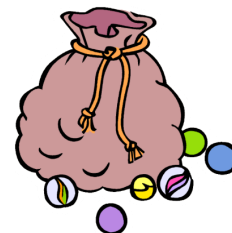
Tập Đánh Vần

(Giúp các em đánh vần những từ sau đây.)

i

b-i

bi



i

b-í

bí



i

đ-i

đi



i

m-ì

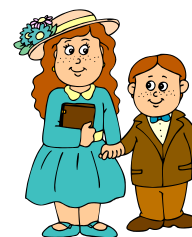
mì



i

ch-ị

chị



i

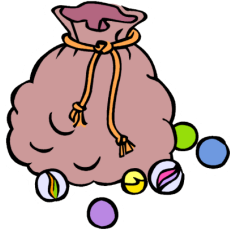
kh-ỉ

khỉ



Chọn Chữ

(Cho các em nối hình và chữ cho đúng.)



bi



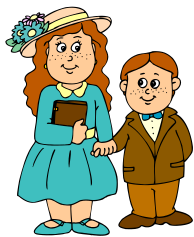
bí



chị



đi



mì



khỉ

Thêm Dấu

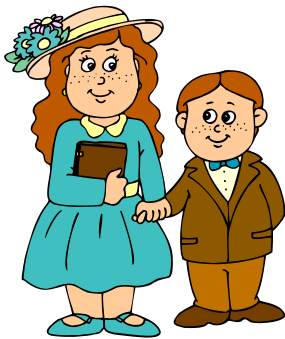
(Đọc những từ sau đây cho các em thêm dấu. Giúp các em thêm dấu cho đúng.)



bi



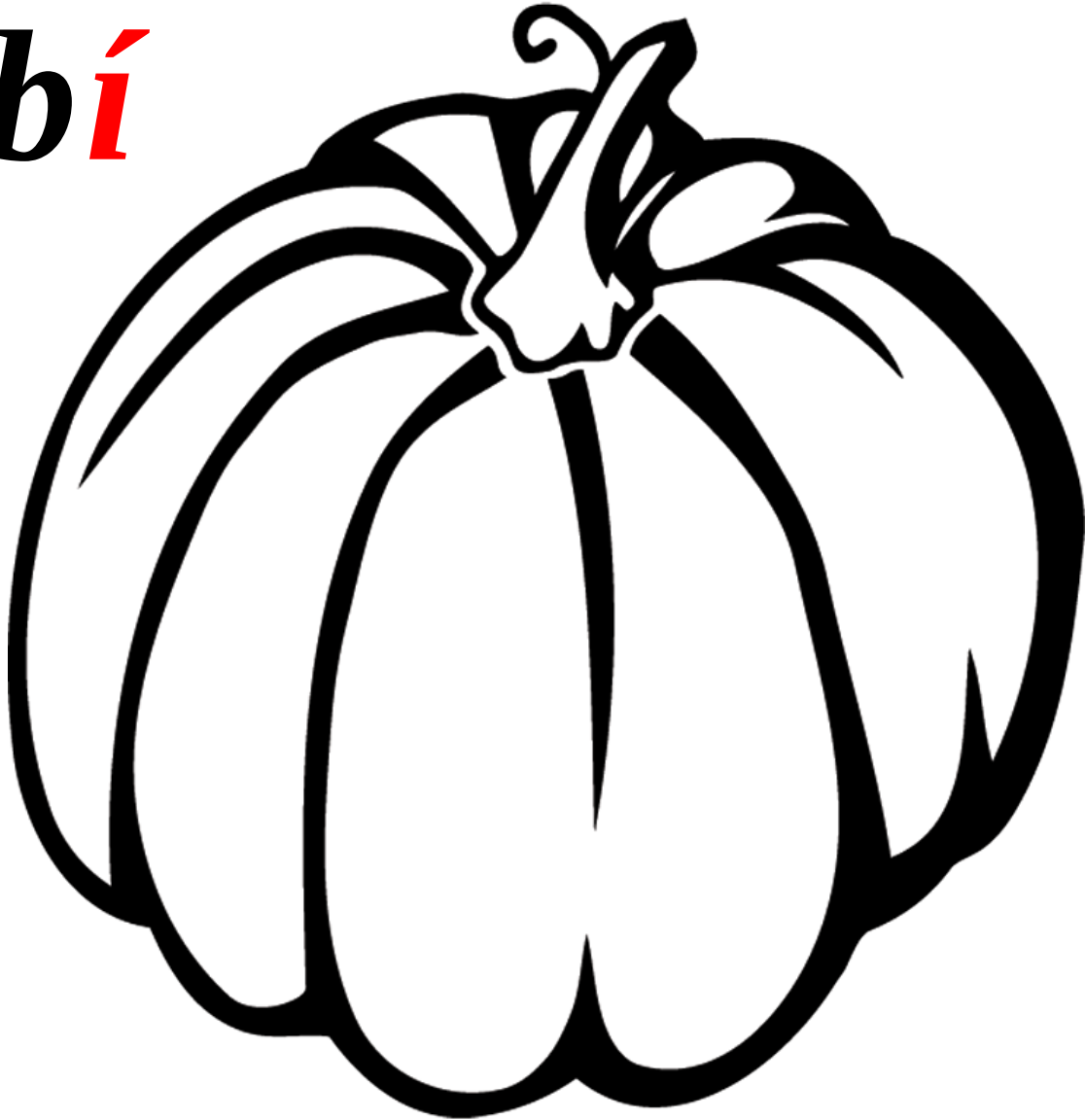
khi



chi

Tập Viết
(Cho các em tô màu và viết chữ *I* và *i*.)

bí



--	--	--	--	--

--	--	--	--	--

Nhận Mặt Chữ
(Khoanh tròn chữ I.)

A

E

I

Tô Màu

(Cho các em tô màu những hình có vần i.)



Phân Biệt Âm Vị

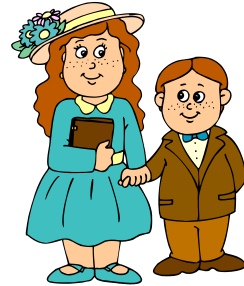
(Đọc tên hình cho các em nghe. Cho các em khoanh tròn những hình có âm /i/.)



ví



mì



chị

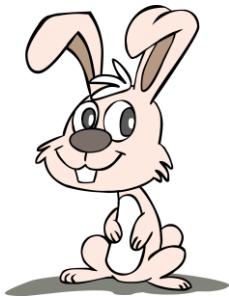


bố

I i



chỉ



thỏ



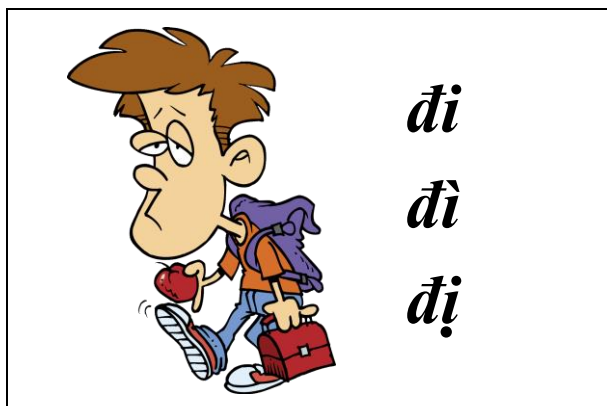
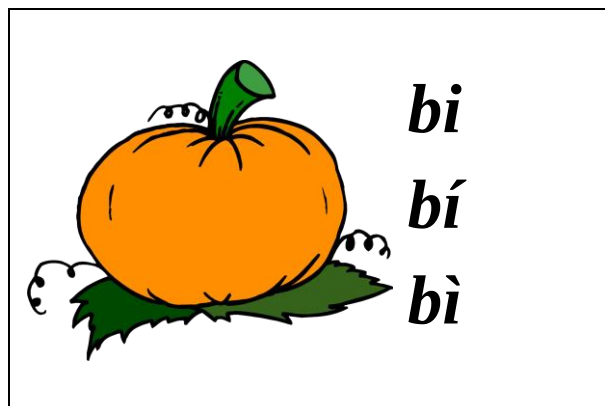
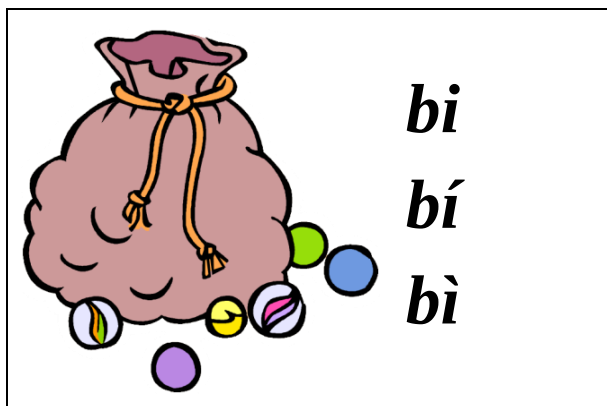
khỉ



chó

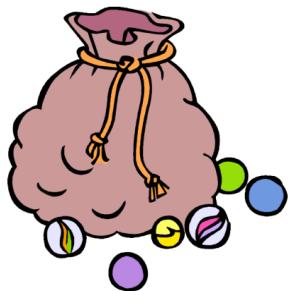
Chọn Chữ

(Chọn và khoanh tròn những từ cho đúng.)



Chính Tả

(Đọc và cho các em viết chính tả dưới những hình. Giúp các em thêm dấu cho đúng.)



b



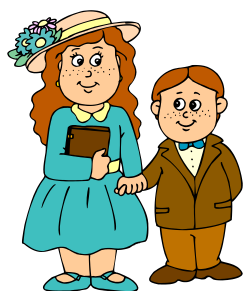
m



đ



kh



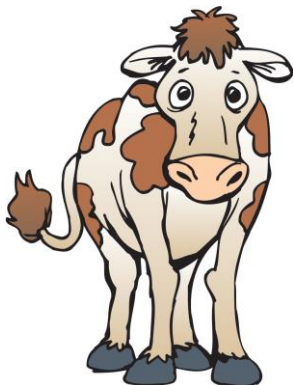
ch



b

Bài 3: O

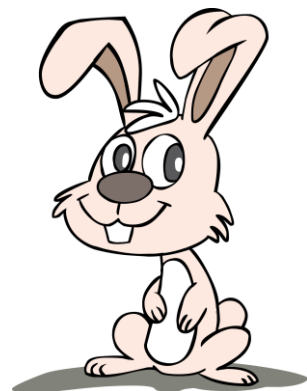
O O



bồ



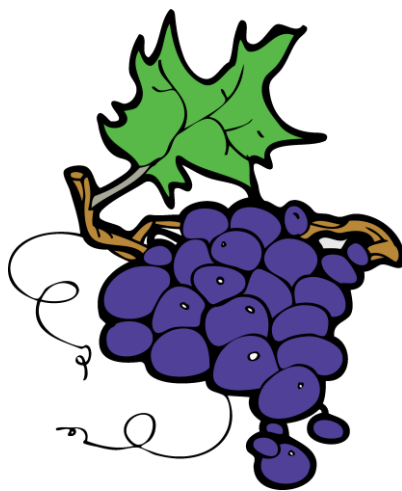
chó



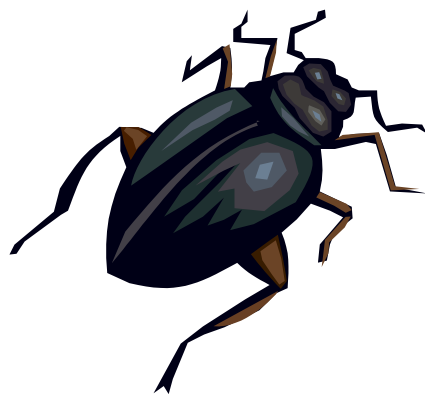
thỏ



cỏ



nhô

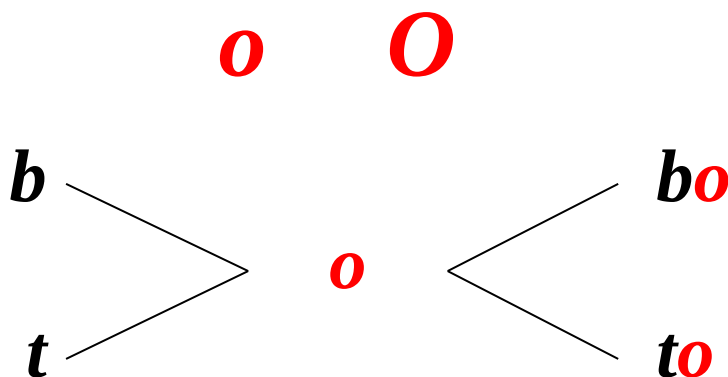


bọ

Ôn Bài

<i>a</i>	<i>ă</i>	<i>â</i>
<i>e</i>	<i>ê</i>	<i>i</i>
<i>o</i>	<i>ô</i>	<i>ơ</i>
<i>u</i>	<i>ư</i>	<i>y</i>

Ghép Âm



Tập Đánh Vần

o ó ò ỏ ỗ ọ
bo bó bò bỏ bỗ bọ
to tó tò tỏ tỗ tọ

Tập Đánh Vần

(Giúp các em đánh vần những từ sau đây.)

o b-ò bò



o ch-ó chó



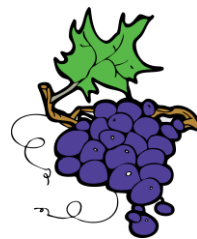
o th-ỏ thỏ



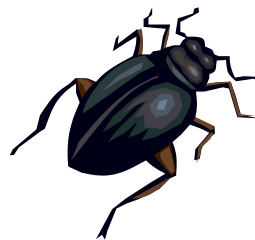
o c-ỏ cỏ



o nh-o nho



o b-ọ bọ



Chọn Chữ

(Cho các em nối hình và chữ cho đúng.)



bò



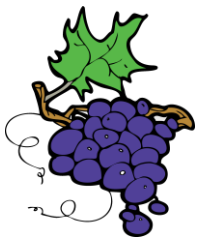
bọ



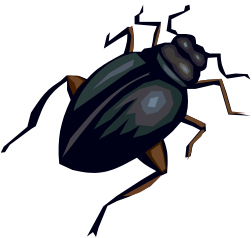
chó



cỏ



nho



thỏ

Thêm Dấu

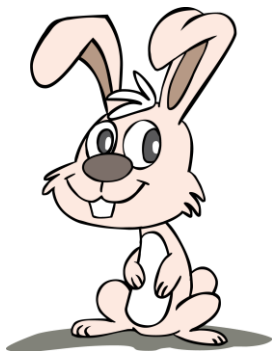
(Đọc những từ sau đây cho các em thêm dấu. Giúp các em thêm dấu cho đúng.)



bo



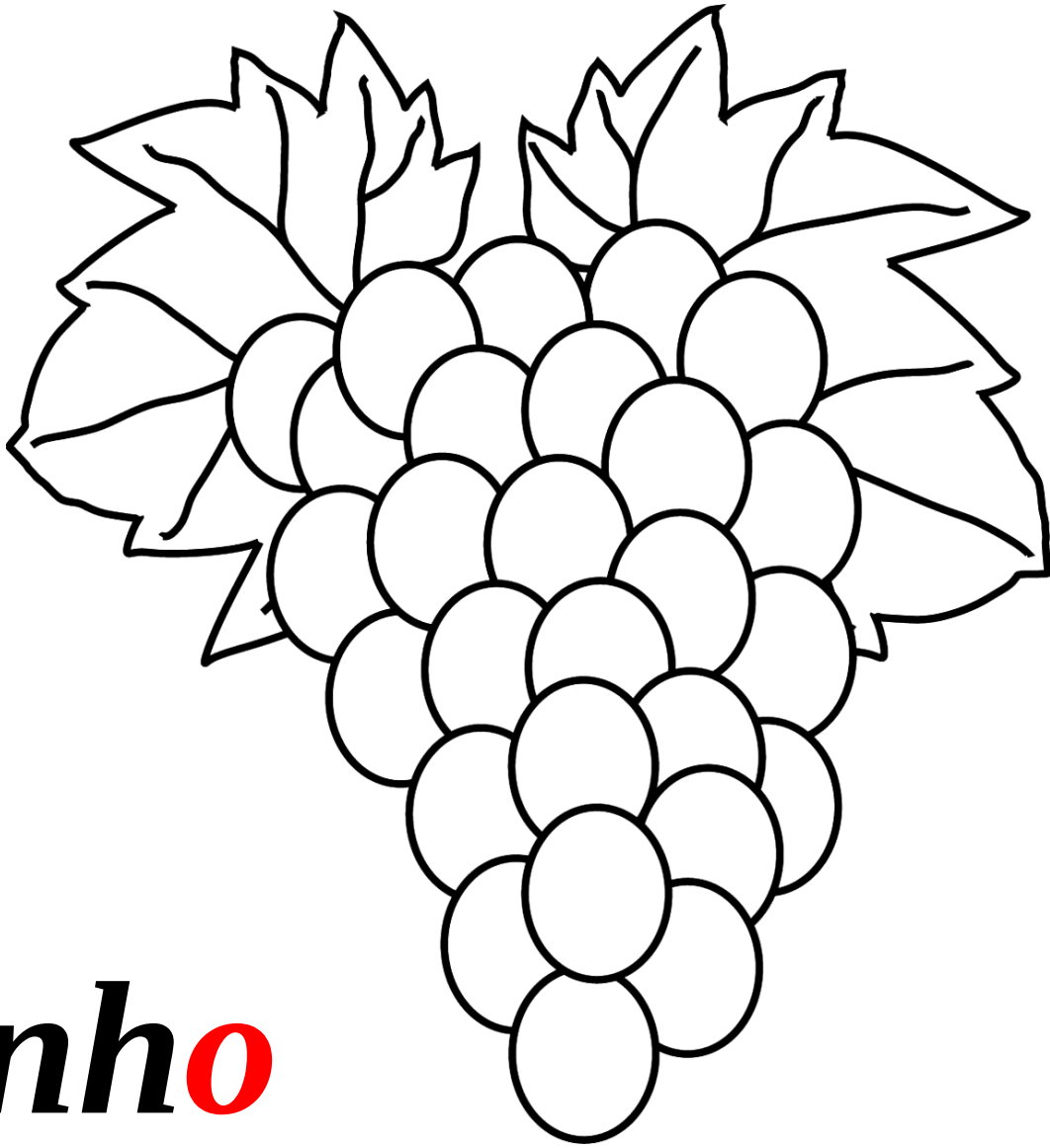
cho



tho

Tập Viết

(Cho các em tô màu và viết chữ O và o.)



nh***o***

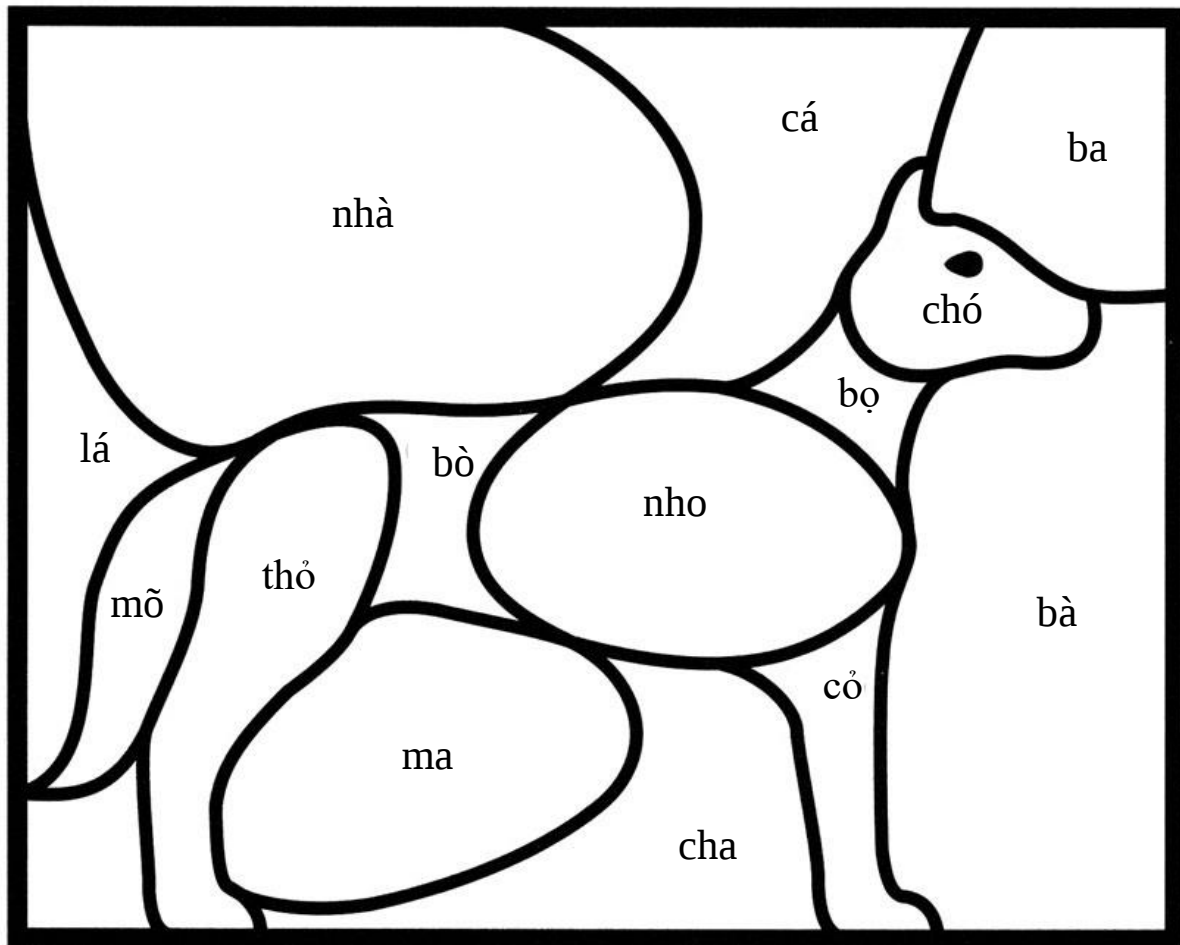
Two rows of handwriting practice lines. The first row contains five dashed uppercase 'O' characters for tracing. The second row contains five dashed lowercase 'o' characters for tracing.

Nhận Mặt Chữ
(Khoanh tròn chữ O.)

A E O

Tô Màu

(Cho các em tô màu nâu những ô có vần o. Tô màu vàng những ô khác.)



Phân Biệt Âm Vị

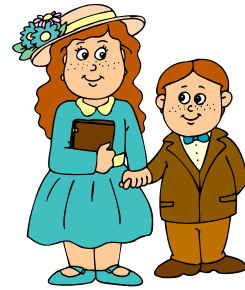
(Đọc tên hình cho các em nghe. Cho các em khoanh tròn những hình có âm /o/.)



bò



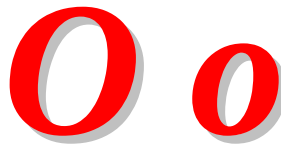
cò



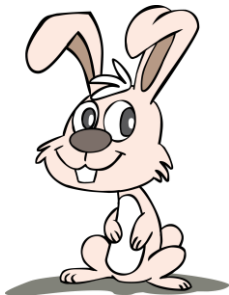
chị



sò



mì



thỏ



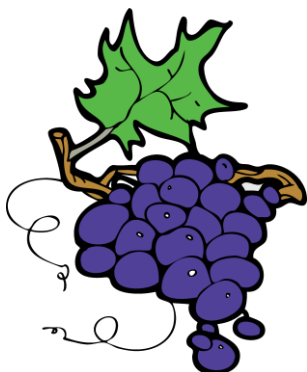
khỉ



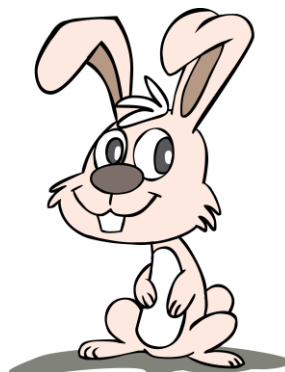
chó

Chọn Chữ

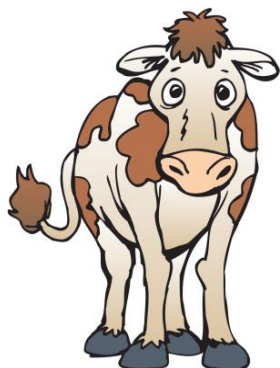
(Chọn và khoanh tròn những từ cho đúng.)



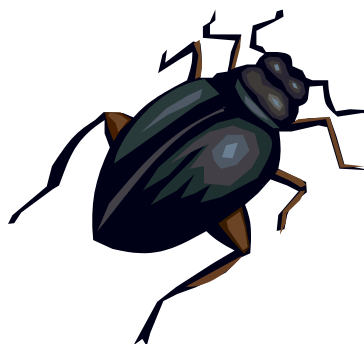
nho
nhỏ
nhọ



thò
thỏ
thọ



bó
bò
bọ



bó
bò
bọ



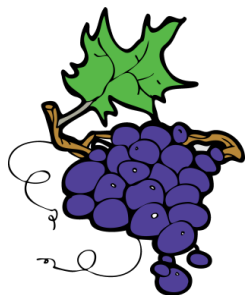
cho
chó
chở



có
cò
cỏ

Chính Tả

(Đọc và cho các em viết chính tả dưới những hình. Giúp các em thêm dấu cho đúng.)



nh



ch



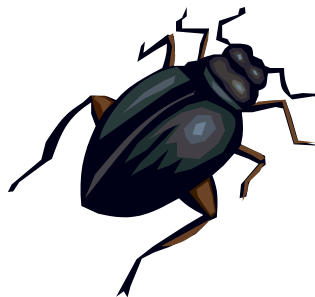
b



th



c



b

Bài 4: Ô

ô

Ô



h²ô



b²ô



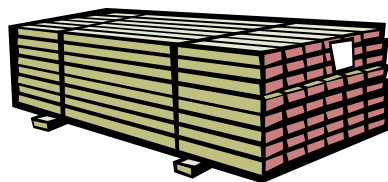
cô



tô



t²ô

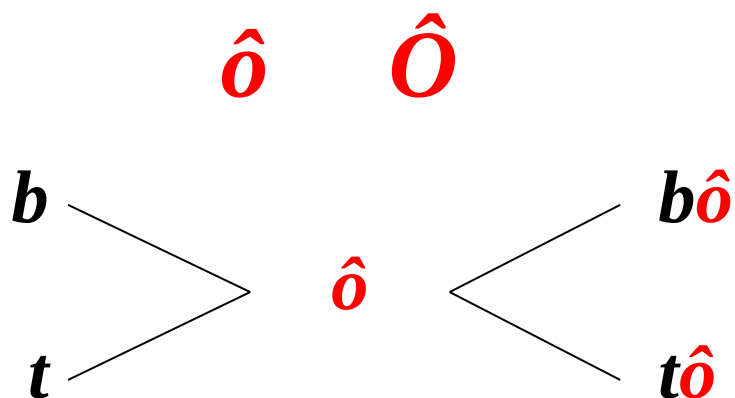


g²ô

Ôn Bài

<i>a</i>	<i>ă</i>	<i>â</i>
<i>e</i>	<i>ê</i>	<i>i</i>
<i>o</i>	<i>ô</i>	<i>ơ</i>
<i>u</i>	<i>ư</i>	<i>y</i>

Ghép Âm



Tập Đánh Vần

ô ó ồ ỏ ỗ ộ
bô bớ bồ bở bỗ bộ
tô tớ tồ tở tỗ tộ

Tập Đánh Vần

(Giúp các em đánh vần những từ sau đây.)

ô

h-ô

hồ



ô

b-ó

bố



ô

c-ô

cô



ô

t-ô

tô



ô

t-ổ

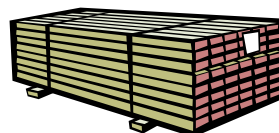
tổ



ô

g-ỗ

gỗ



Chọn Chữ

(Cho các em nối hình và chữ cho đúng.)



bố



cô



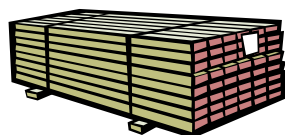
gõ



hổ



tô



tổ

Thêm Dấu

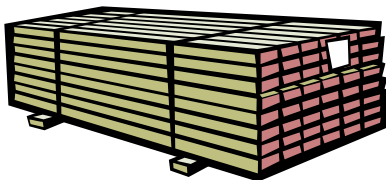
(Đọc những từ sau đây cho các em thêm dấu. Giúp các em thêm dấu cho đúng.)



hồ



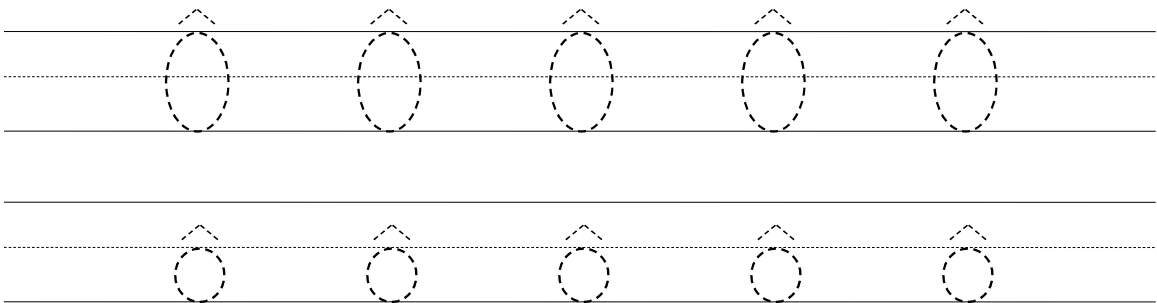
bô



gô

Tập Viết

(Cho các em tô màu và viết chữ Ô và ô.)

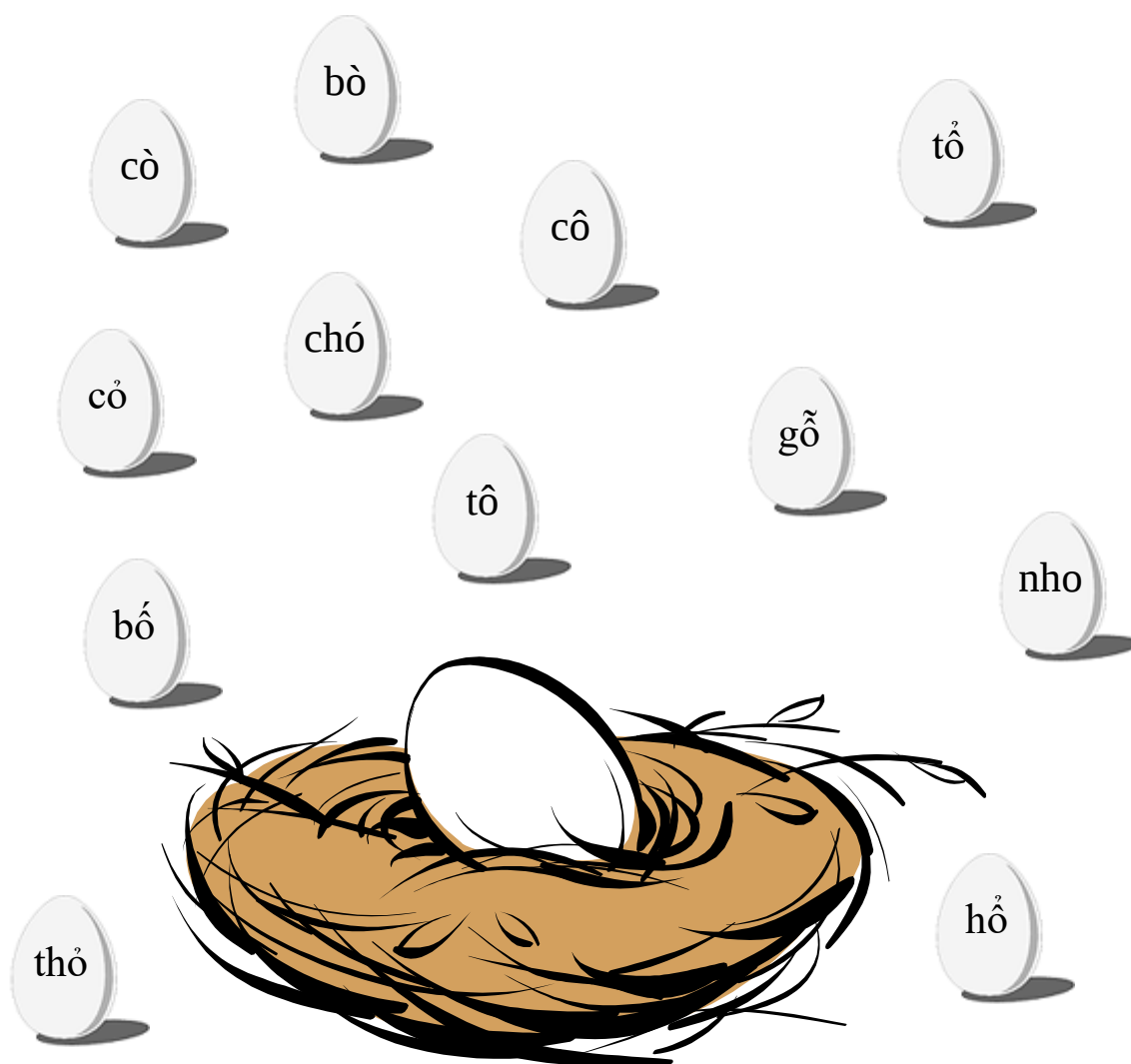


Nhận Mặt Chữ
(Khoanh tròn chữ Ô.)

O Ô Ơ

Tô Màu

(Cho các em tô màu những hình có vần ô.)



Phân Biệt Âm Vị

(Đọc tên hình cho các em nghe. Cho các em khoanh tròn những hình có âm /ô/.)



bố



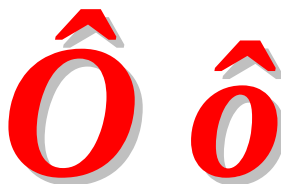
hồ



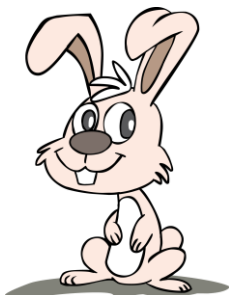
tô



bò



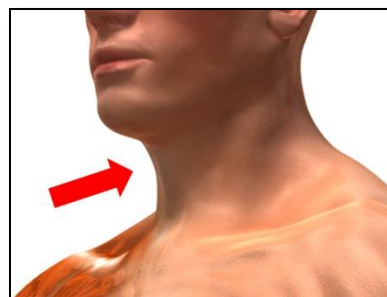
xô



thỏ



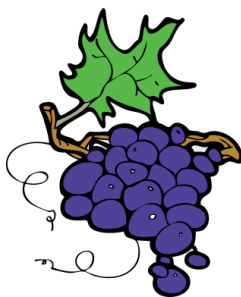
chó



cổ

Ôn Vần

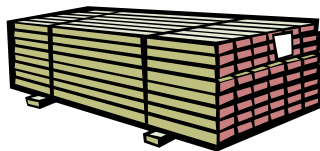
(Đọc và cho các em viết chữ Ô dưới những hình có vần Ô.)





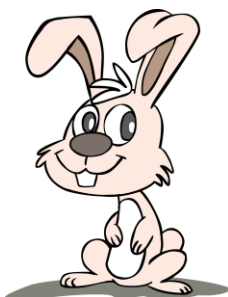














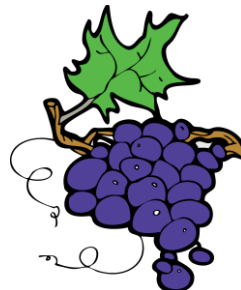
Chính Tả

(Đọc và cho các em viết chính tả dưới những hình. Giúp các em thêm dấu cho đúng.)

O hay Ô



b



nh



t



th



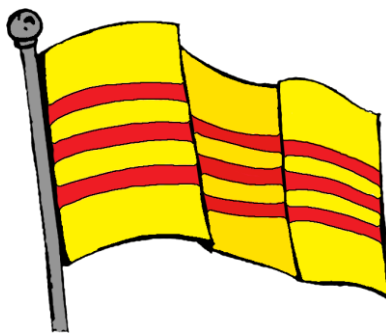
b



h

Bài 5: Ơ

ơ Ơ



nơ

cờ

vớ



vở

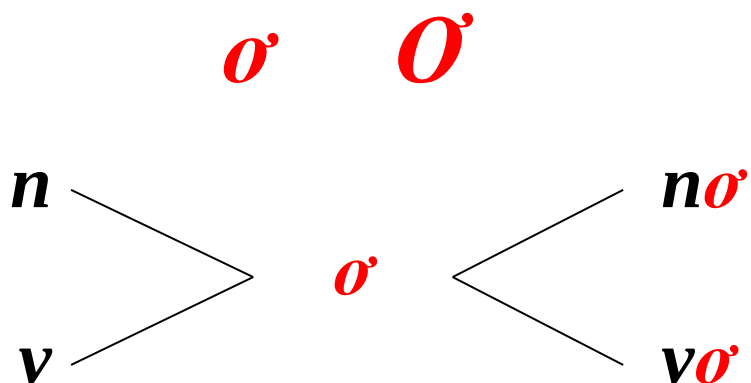
vỡ

phở

Ôn Bài

<i>a</i>	<i>ă</i>	<i>â</i>
<i>e</i>	<i>ê</i>	<i>i</i>
<i>o</i>	<i>ô</i>	<i>ơ</i>
<i>u</i>	<i>ư</i>	<i>y</i>

Ghép Âm



Tập Đánh vần

<i>ơ</i>	<i>ớ</i>	<i>ờ</i>	<i>ở</i>	<i>ỡ</i>	<i>ợ</i>
<i>nơ</i>	<i>nớ</i>	<i>nờ</i>	<i>nở</i>	<i>nỡ</i>	<i>nợ</i>
<i>vơ</i>	<i>vớ</i>	<i>vờ</i>	<i>vở</i>	<i>vỡ</i>	<i>vợ</i>

Tập Đánh Vần

(Giúp các em đánh vần những từ sau đây.)

ơ

h-ơ

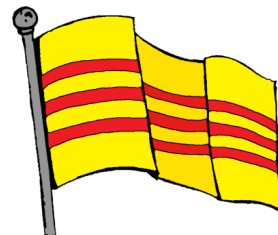
hơ



ơ

c-ờ

cờ



ơ

v-ớ

vớ



ơ

v-ở

vở



ơ

v-ỡ

vỡ



ơ

ph-ở

phở



Chọn Chữ

(Cho các em nối hình và chữ cho đúng.)



cờ



nhớ



phở



vớ



vỡ



vỡ

Thêm Dấu

(Đọc những từ sau đây cho các em thêm dấu. Giúp các em thêm dấu cho đúng.)



vơ



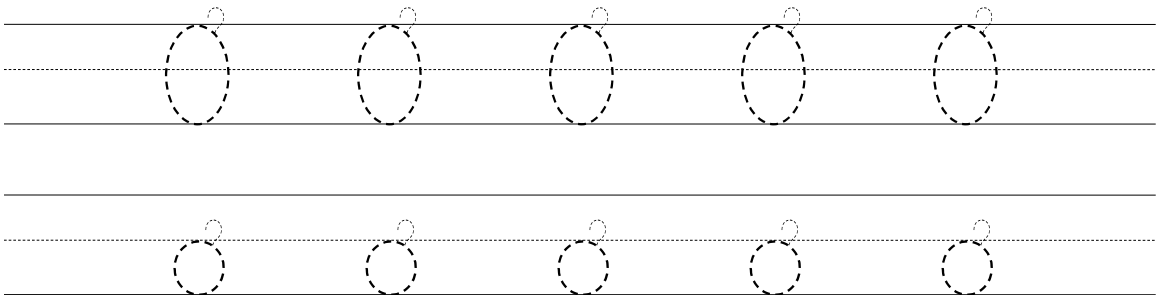
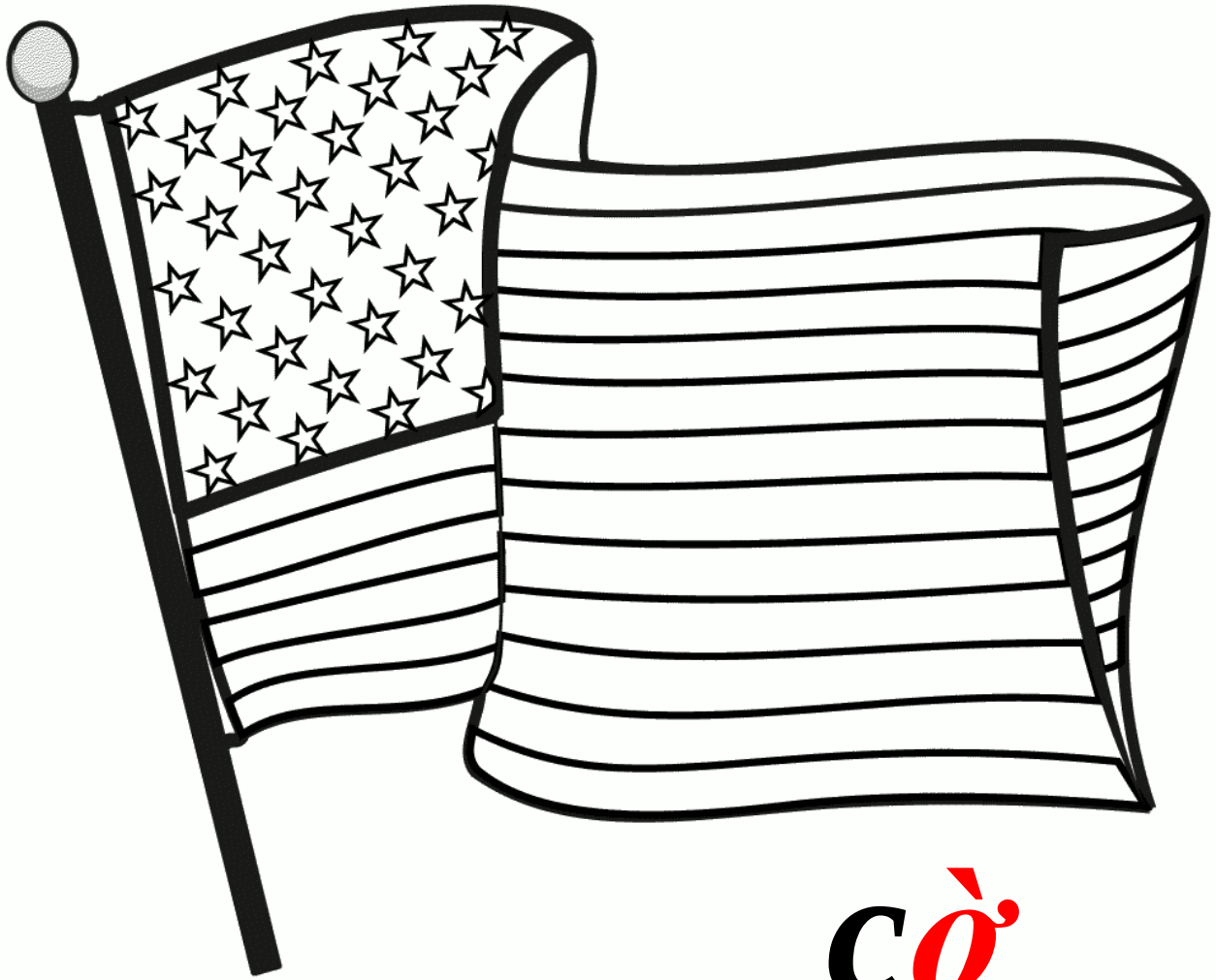
vơ



vơ

Tập Viết

(Cho các em tô màu và viết chữ *Ơ* và *ơ*.)



Nhận Mặt Chữ

(Khoanh tròn chữ *Ơ*.)

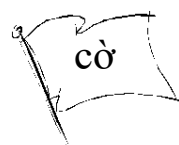
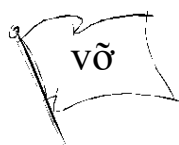
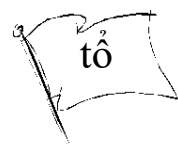
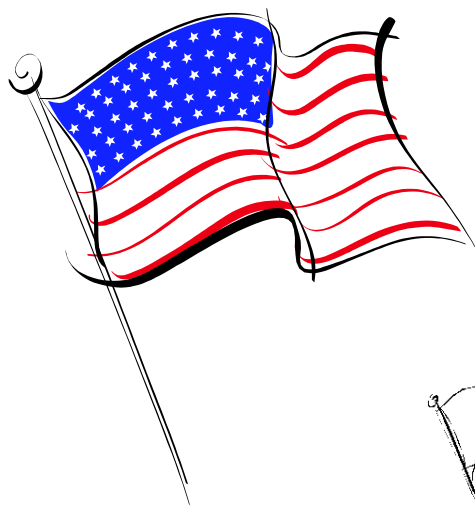
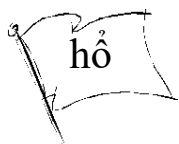
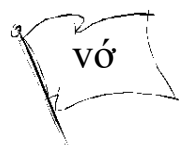
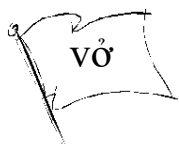
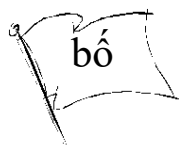
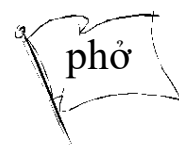
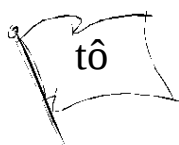
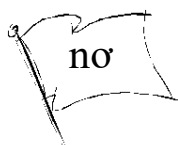
O

Ô

Ơ

Tô Màu

(Cho các em tô màu những hình có vần *ơ*.)



Phân Biệt Âm Vị

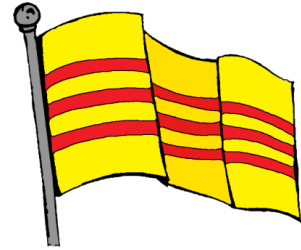
(Đọc tên hình cho các em nghe. Cho các em khoanh tròn những hình có âm /ơ/.)



nơ



hồ



cờ



vở



phở



vớ



chó



bơ

Ôn Vần

(Đọc và cho các em viết chữ *O* dưới những hình có vần *O*.)

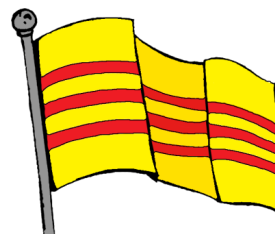


















Chính Tả

(Đọc và cho các em viết chính tả dưới những hình. Giúp các em thêm dấu cho đúng.)

Ô hay Ơ



c



b



t



v



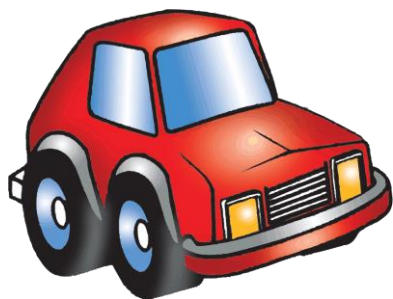
v



h

Bài 6: E

e E



xe



bé



mẹ



té



vẽ

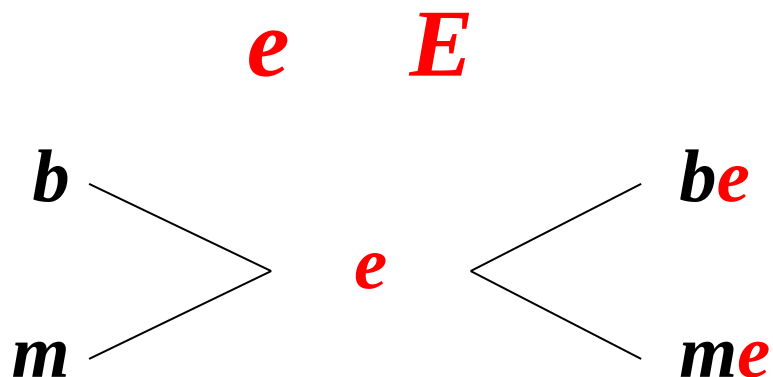


bẻ

Ôn Bài

<i>a</i>	<i>ă</i>	<i>â</i>
<i>e</i>	<i>ê</i>	<i>i</i>
<i>o</i>	<i>ô</i>	<i>ơ</i>
<i>u</i>	<i>ư</i>	<i>y</i>

Ghép Âm



Tập Đánh Vần

e é è ẻ ã ẹ
be bé bè ẻ ã ẹ
me mé mè ẻ ã ẹ

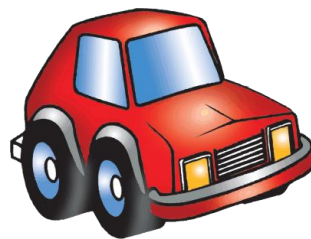
Tập Đánh Vần

(Giúp các em đánh vần những từ sau đây.)

e

x-e

xe



e

b-é

bé



e

m-ẹ

mẹ



e

t-é

té



e

v-ẽ

vẽ



e

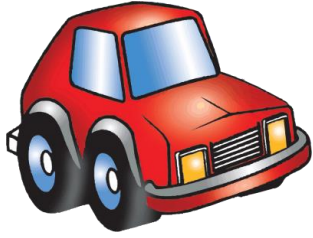
b-ẻ

bẻ

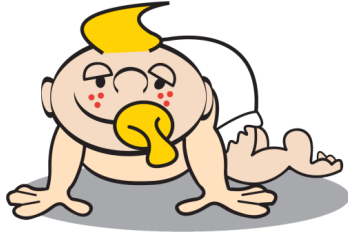


Chọn Chữ

(Cho các em nối hình và chữ cho đúng.)



bé



bẻ



mẹ



té



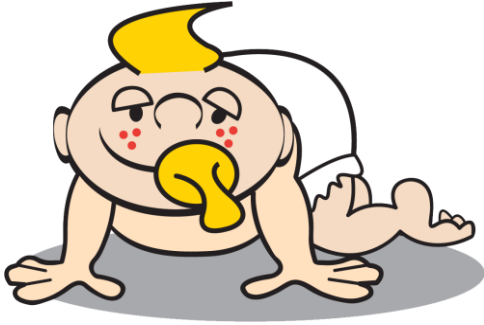
vẽ



xé

Thêm Dấu

(Đọc những từ sau đây cho các em thêm dấu. Giúp các em thêm dấu cho đúng.)



be



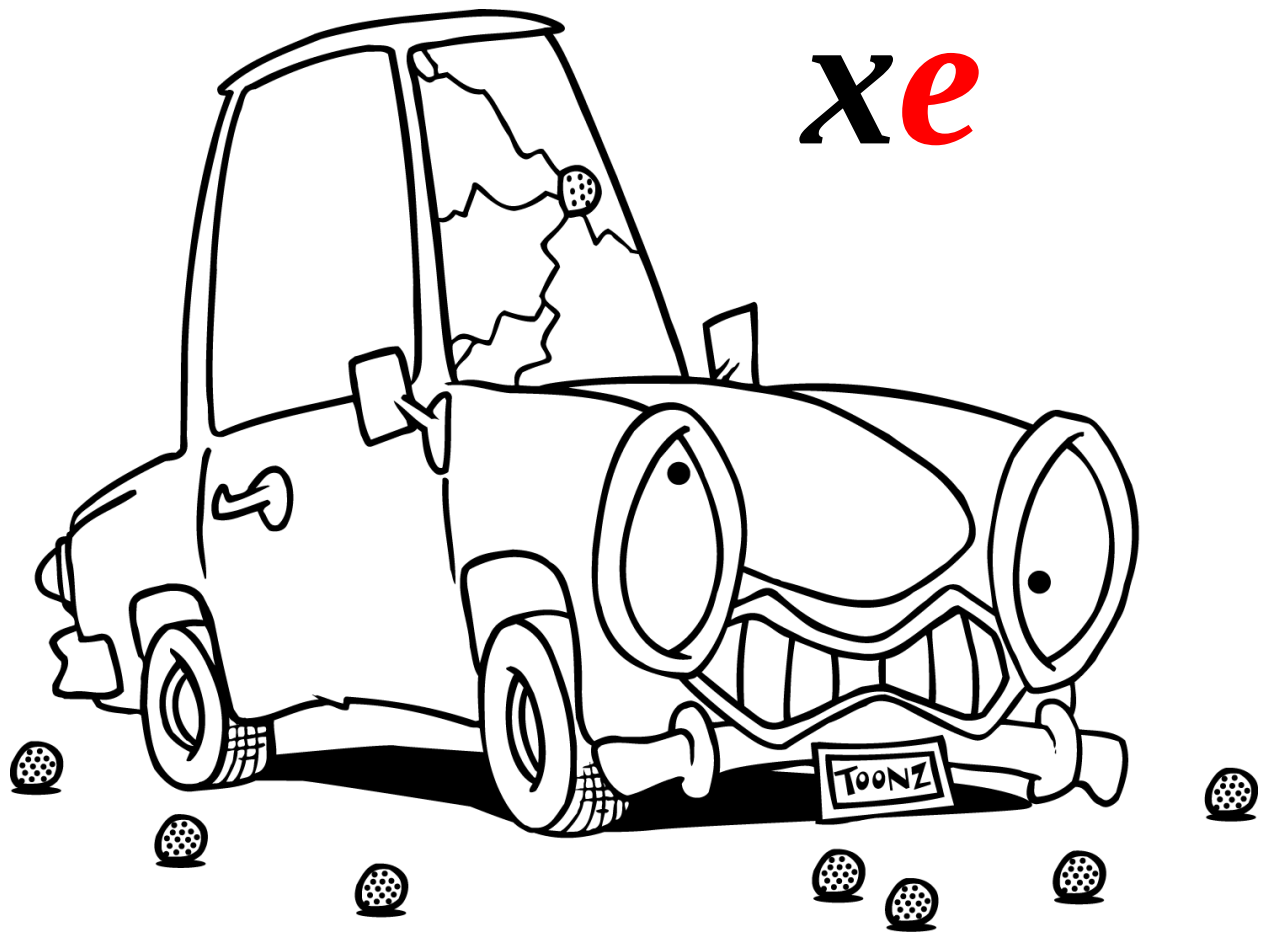
be



me

Tập Viết

(Cho các em tô màu và viết chữ E và e.)



Handwriting practice lines for the letter 'E'. The first row contains five dashed uppercase 'E' characters for tracing. The second row contains five dashed lowercase 'e' characters for tracing.

Nhận Mặt Chữ
(Khoanh tròn chữ E.)

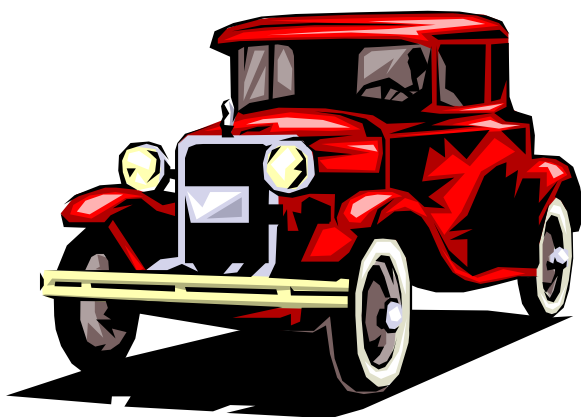
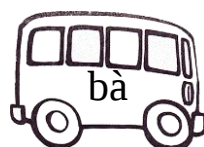
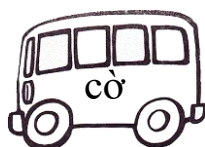
A

E

O

Tô Màu

(Cho các em tô màu những chiếc xe có vần e.)



Phân Biệt Âm Vị

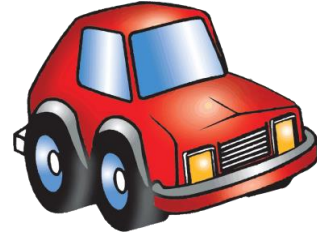
(Đọc tên hình cho các em nghe. Cho các em khoanh tròn những hình có âm /e/.)



bé



tre



xe



mẹ

E e



phở



nghe



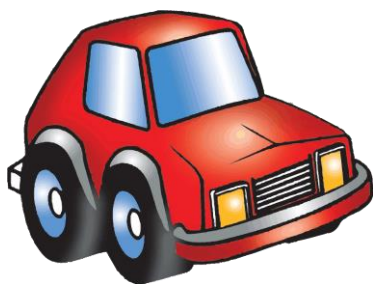
chó



bơ

Chọn Chữ

(Chọn và khoanh tròn những từ cho đúng.)



xe
xé
xẻ



bé
bè
bẻ



bé
bè
bẻ



me
mè
mẹ



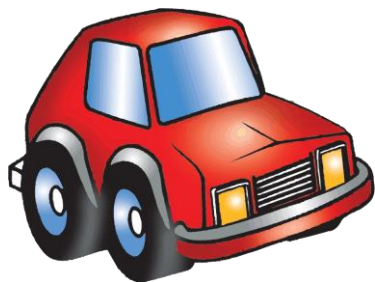
ve
vé
vẽ



té
tè
tẻ

Chính Tả

(Đọc và cho các em viết chính tả dưới những hình. Giúp các em thêm dấu cho đúng.)



x



b



b



m



t



v

Bài 7: Ê

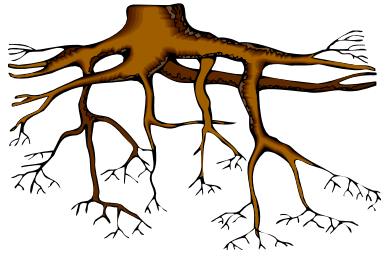
ê Ê



dê

bê

hê



lê

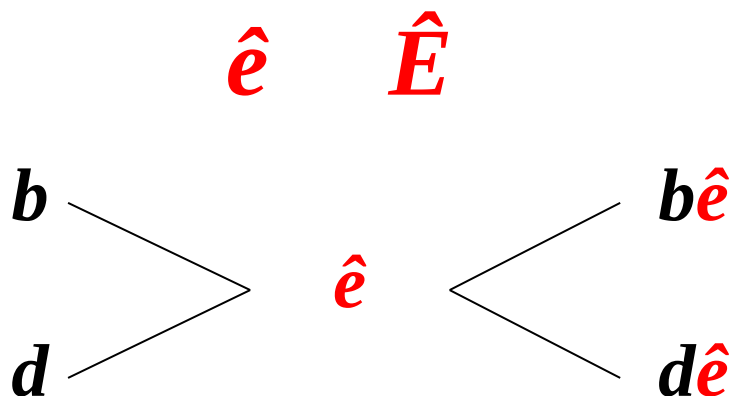
rê

kệ

Ôn Bài

<i>a</i>	<i>ă</i>	<i>â</i>
<i>e</i>	<i>ê</i>	<i>i</i>
<i>o</i>	<i>ô</i>	<i>ơ</i>
<i>u</i>	<i>ư</i>	<i>y</i>

Ghép Âm



Tập Đánh Vần

ê é è ẻ ễ ệ
bê bé bề bề bễ bệ
dê đé đề để đễ đệ

Tập Đánh Vần

(Giúp các em đánh vần những từ sau đây.)

ê

d-ê

dê



ê

b-ê²

bê



ê

h-ê

hê



ê

l-ê

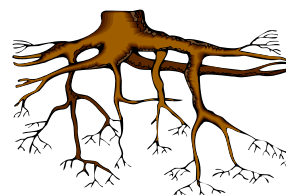
lê



ê

r-ê[~]

rê[~]



ê

k-ê

kệ



Chọn Chữ

(Cho các em nối hình và chữ cho đúng.)



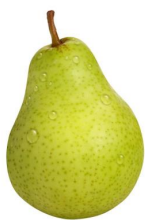
bẻ



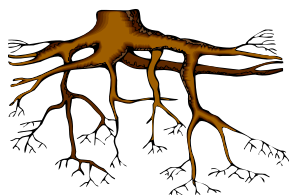
dê



hê



kệ



lê



rẽ

Thêm Dấu

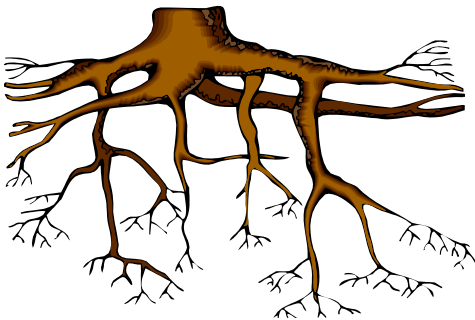
(Đọc những từ sau đây cho các em thêm dấu. Giúp các em thêm dấu cho đúng.)



kê



bê

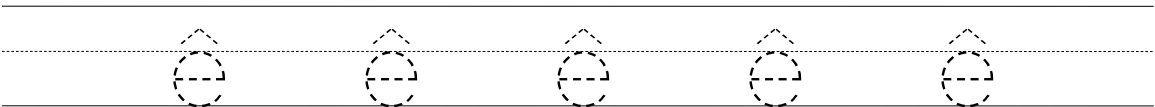
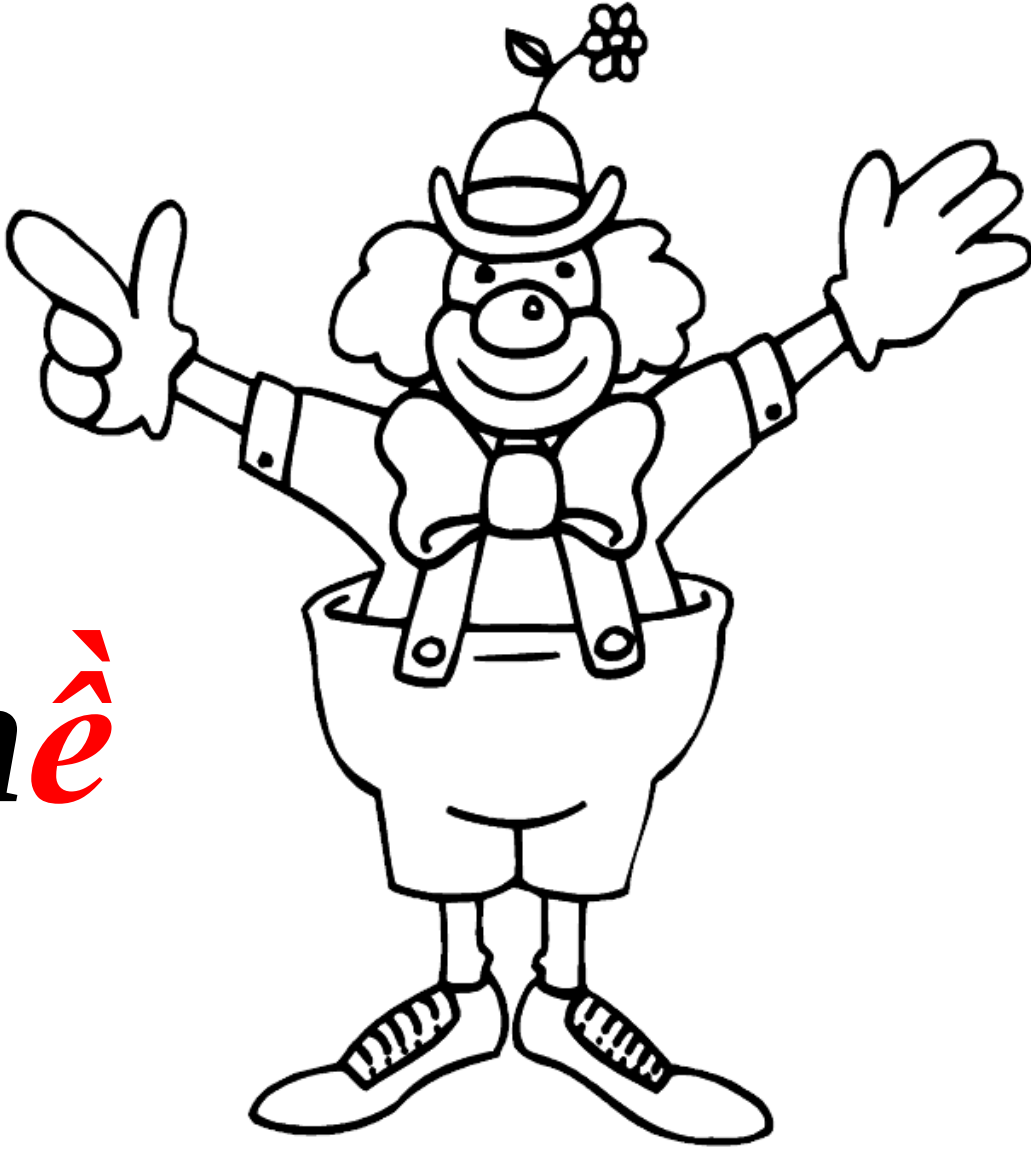


rê

Tập Viết

(Cho các em tô màu và viết chữ Ê và ê.)

hê



Nhận Mặt Chữ
(Khoanh tròn chữ Ê.)

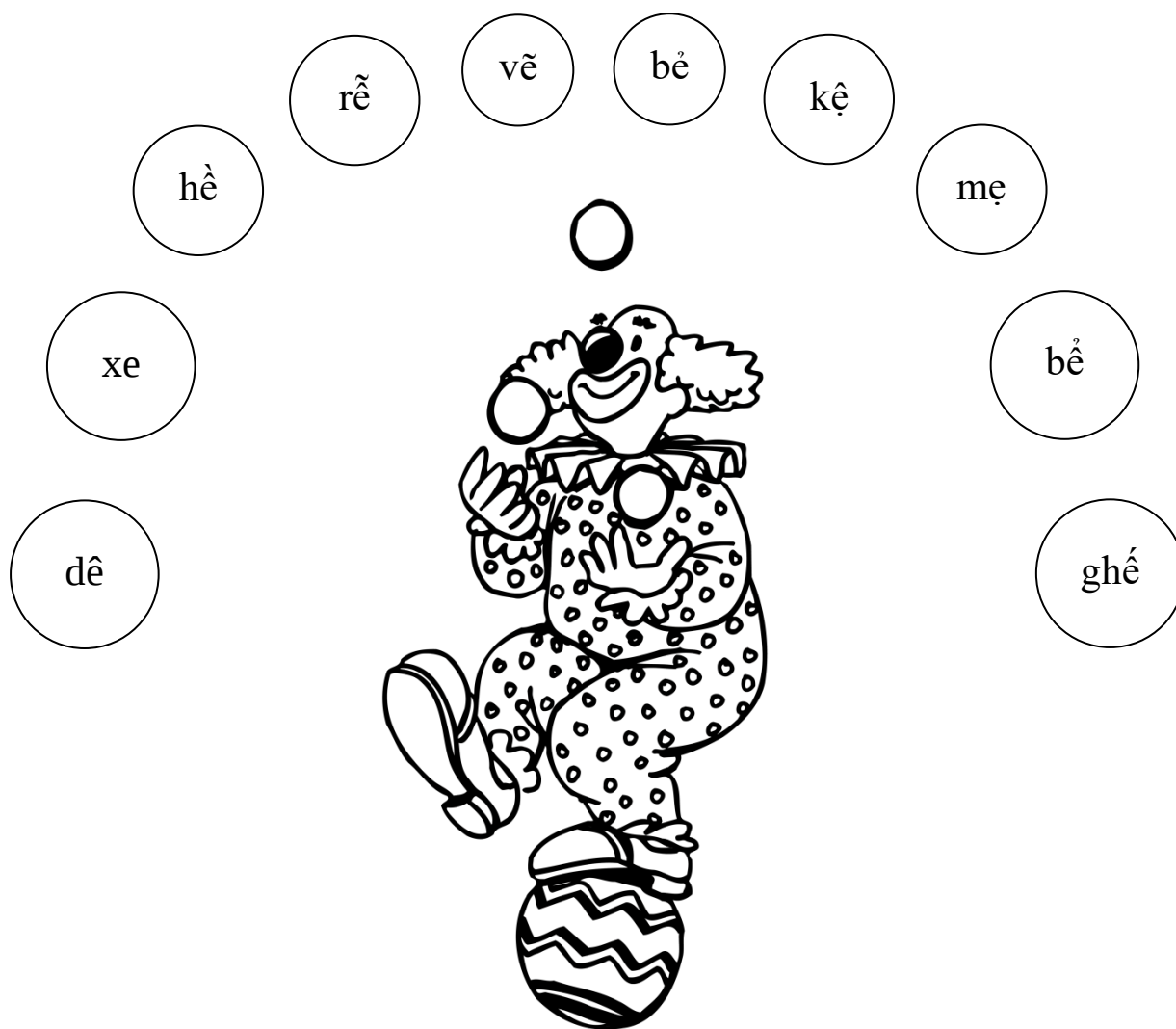
Ê

A

E

Tô Màu

(Cho các em tô màu những hình có vần ê.)



Phân Biệt Âm Vị

(Đọc tên hình cho các em nghe. Cho các em khoanh tròn những hình có âm /ê/.)



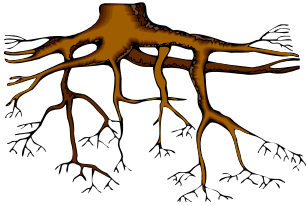
lê



tre



bé



rễ

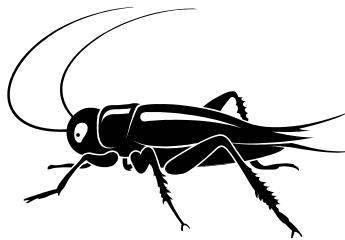
Ê ê



hê



nghe



đế



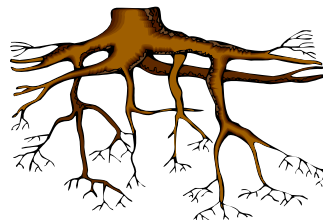
đê

Ôn Vần

(Đọc và cho các em viết chữ Ê dưới những hình có vần Ê.)















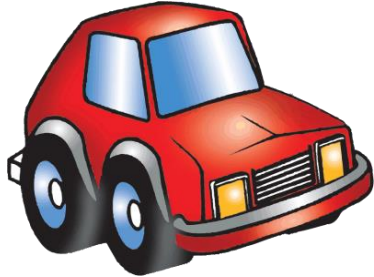




Chính Tả

(Đọc và cho các em viết chính tả dưới những hình. Giúp các em thêm dấu cho đúng.)

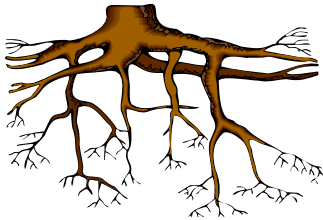
E hay Ê



x



b



r



b



k



t

Bài 8: U

u U



mũ



cú



tủ



mù



đu

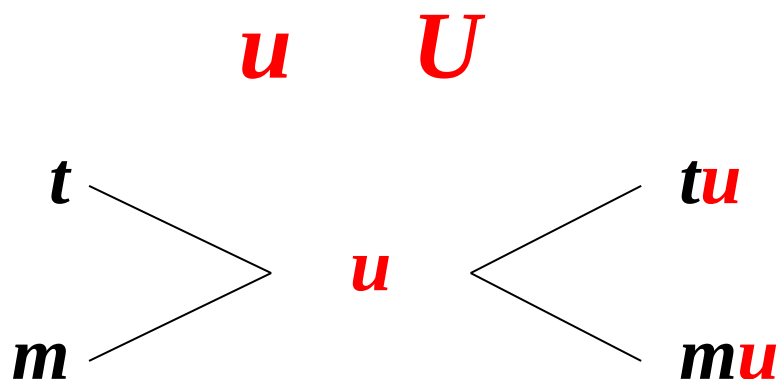


vụ

Ôn Bài

<i>a</i>	<i>ă</i>	<i>â</i>
<i>e</i>	<i>ê</i>	<i>i</i>
<i>o</i>	<i>ô</i>	<i>ơ</i>
<i>u</i>	<i>ư</i>	<i>y</i>

Ghép Âm



Tập Đánh Vần

u *ú* *ù* *ủ* *ũ* *ụ*
tu *tú* *tù* *tủ* *tũ* *tụ*
mu *mú* *mù* *mủ* *mũ* *mụ*

Tập Đánh Vần

(Giúp các em đánh vần những từ sau đây.)

u

m-ũ

mũ



u

c-ú

cú



u

t-ủ

tủ



u

m-ù

mù



u

đ-u

đu



u

v-ụ

vụ



Chọn Chữ

(Cho các em nối hình và chữ cho đúng.)



cú



đu



mù



mũ



tủ



vụ

Thêm Dấu

(Đọc những từ sau đây cho các em thêm dấu. Giúp các em thêm dấu cho đúng.)



tu



mu

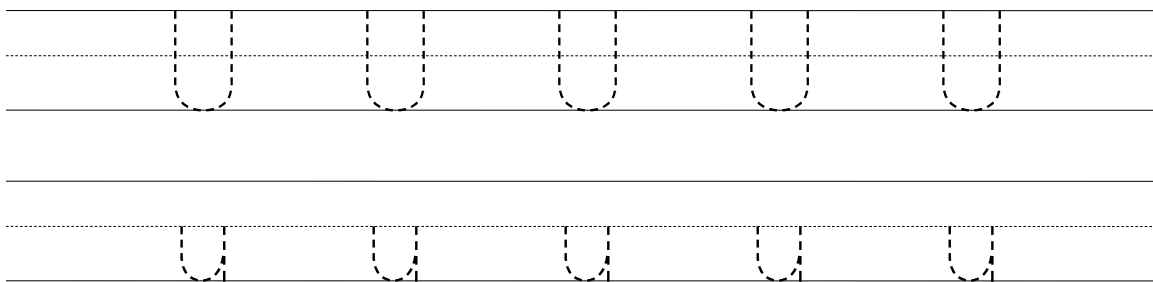


mu

Tập Viết

(Cho các em tô màu và viết chữ U và u.)

C***ú***



Nhận Mặt Chữ
(Khoanh tròn chữ U.)

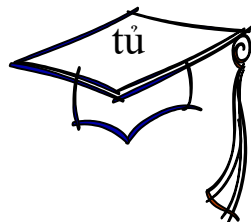
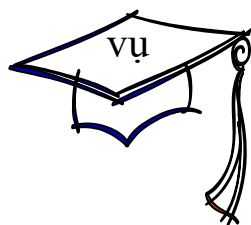
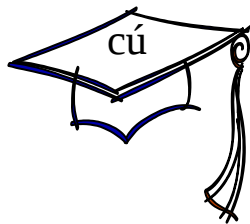
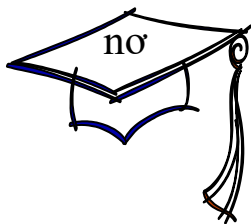
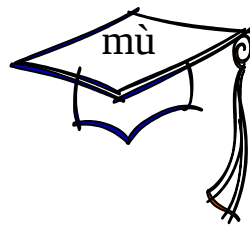
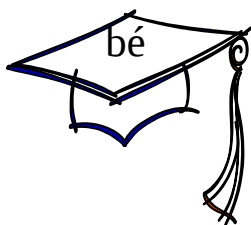
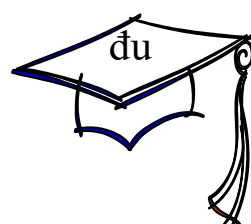
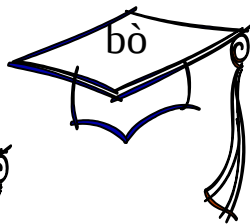
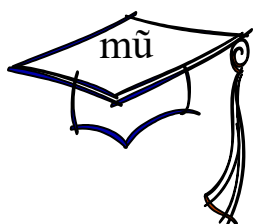
Ơ

E

U

Tô Màu

(Cho các em tô màu những hình có vần u.)



Phân Biệt Âm Vị

(Đọc tên hình cho các em nghe. Cho các em khoanh tròn những hình có âm /u/.)



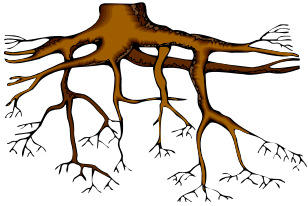
mũ



bú



bế



rễ

U u



cú



ngủ



tủ



vụ

Ôn Vần

(Đọc và cho các em viết chữ U dưới những hình có vần U.)

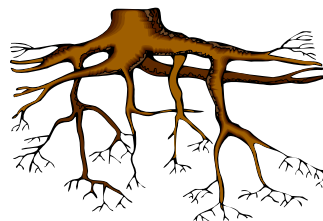


















Chính Tả

(Đọc và cho các em viết chính tả dưới những hình. Giúp các em thêm dấu cho đúng.)



đ



c



m



t



m



v

Bài 9: U

ư *Ư*



$$\begin{array}{r} 5 \\ - 3 \\ \hline 2 \end{array}$$

sư tử

thư

trừ



lư

sư

sứ

Ôn Bài

<i>a</i>	<i>ă</i>	<i>â</i>
<i>e</i>	<i>ê</i>	<i>i</i>
<i>o</i>	<i>ô</i>	<i>o'</i>
<i>u</i>	<i>u'</i>	<i>y</i>

Ghép Âm

$$w \quad U'$$

The diagram illustrates the fusion of two representations. On the left, two lines labeled l and s converge into a single line labeled w . On the right, a single line labeled w splits into two lines labeled lw and sw .

Tập Đánh Vần

u *ú* *ù* *ǔ* *ũ* *ü*

l*u* ***l****ú* ***l****ù* ***l****ǔ* ***l****ũ* ***l****ü*

s*u* ***s****ú* ***s****ù* ***s****ǔ* ***s****ũ* ***s****ü*

Tập Đánh Vần

(Giúp các em đánh vần những từ sau đây.)

ư *S-ư* *t-ư* *Sư* *tử*



ư *th-ư* *thư*



ư *tr-ư* *trư*



ư *l-ư* *lư*



ư *S-ư* *Sư*



ư *S-ư* *Sư*



Chọn Chữ

(Cho các em nối hình và chữ cho đúng.)



lư



sư

5
- 3
2

sư tử



sứ



thư



trừ

Thêm Dấu

(Đọc những từ sau đây cho các em thêm dấu. Giúp các em thêm dấu cho đúng.)

$$\begin{array}{r} 5 \\ - 2 \\ \hline 3 \end{array}$$

trư



sư



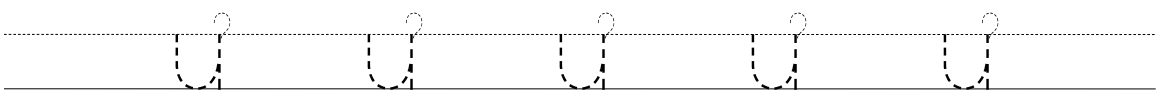
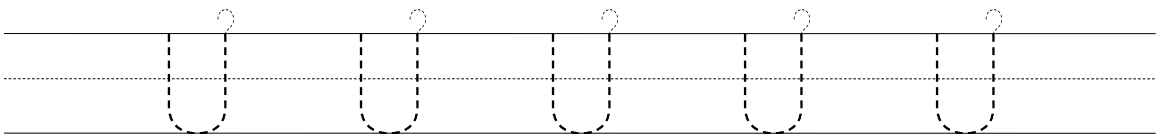
sư tư

Tập Viết

(Cho các em tô màu và viết chữ *U* và *u*.)



sư tử



Nhận Mặt Chữ

(Khoanh tròn chữ U.)

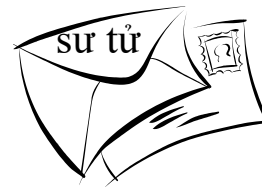
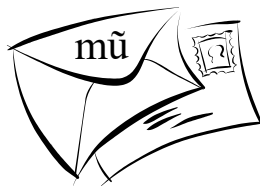
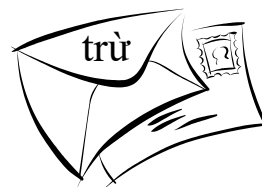
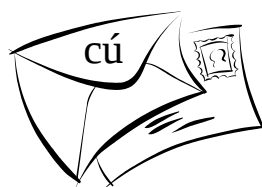
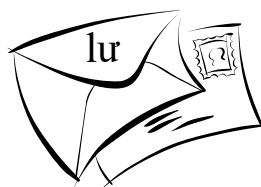
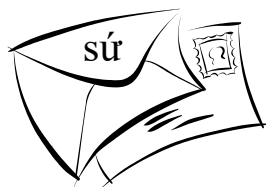
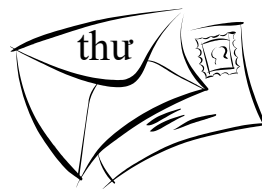
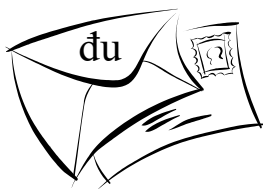
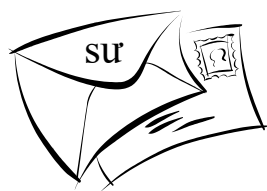
Ơ

Ư

U

Tô Màu

(Cho các em tô màu những hình có vần u.)



Phân Biệt Âm Vị

(Đọc tên hình cho các em nghe. Cho các em khoanh tròn những hình có âm /ư/.)



lư



bú



thư

$$\begin{array}{r} 5 \\ -3 \\ \hline 2 \end{array}$$

trừ

Ư' ư



sư tử



ngủ

Ư

chữ Ư



vũ

Ôn Vần

(Đọc và cho các em viết chữ *U* dưới những hình có vần *U*.)

5
- 3
2



Chính Tả

(Đọc và cho các em viết chính tả dưới những hình. Giúp các em thêm dấu cho đúng.)

U hay U'



l



t



s



c



m

$$\begin{array}{r} 5 \\ - 3 \\ \hline 2 \end{array}$$

tr

Bài 10: A

a **A**



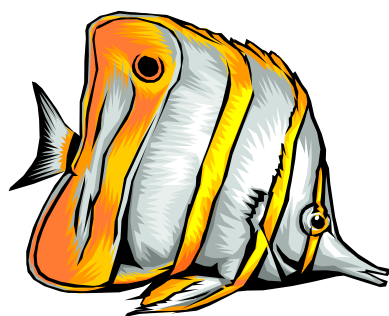
3



ma

ba

lá



cá

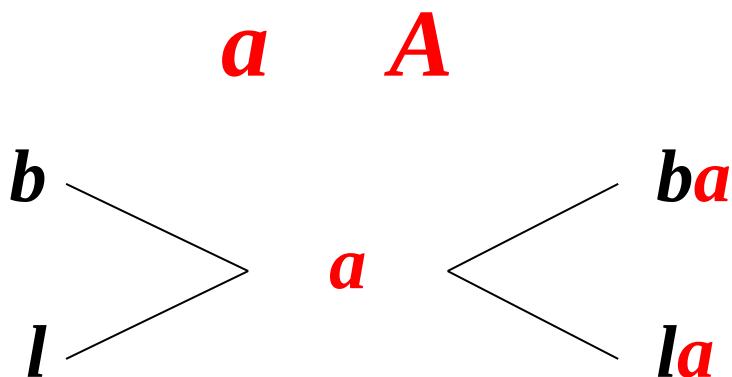
gà

bà

Ôn Bài

a	ă	â
e	ê	i
o	ô	ơ
u	ư	y

Ghép Âm



Tập Đánh Vần

a	á	à	ả	ã	ạ
ba	bá	bà	bả	bã	bạ
la	lá	là	lả	lã	lạ

Tập Đánh Vần

(Giúp các em đánh vần những từ sau đây.)

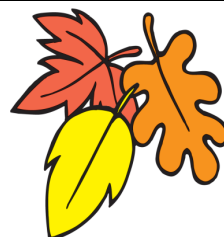
a m-a ma



a b-a ba



a l-á lá



a c-á cá



a g-à gà



a b-à bà



Chọn Chữ

(Cho các em nối hình và chữ cho đúng.)



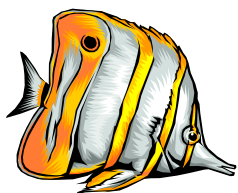
ba

3

bà



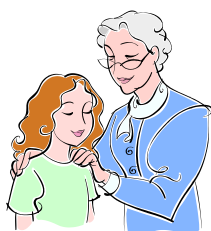
cá



gà



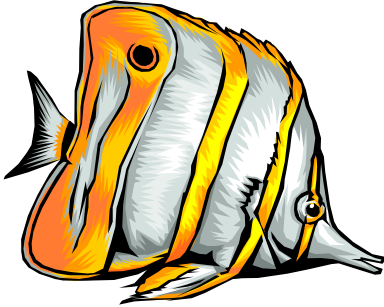
lá



ma

Thêm Dấu

(Đọc những từ sau đây cho các em thêm dấu. Giúp các em thêm dấu cho đúng.)



ca



la



ba

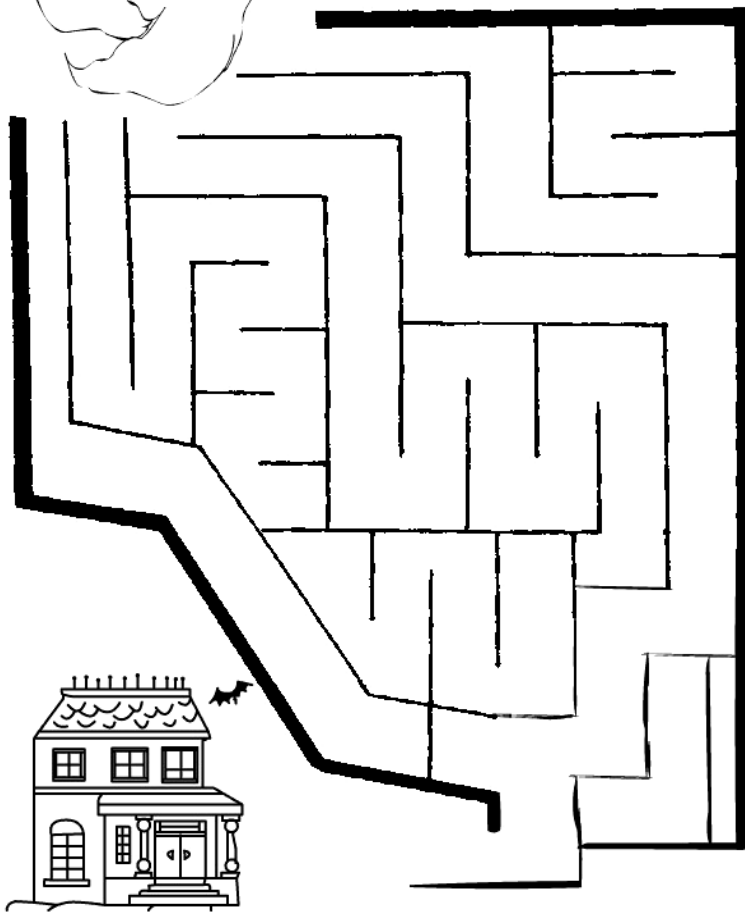
Tập Viết

(Cho các em tô màu và viết chữ A và a.)

ma



Hãy giúp những con ma này tìm đường về nhà.



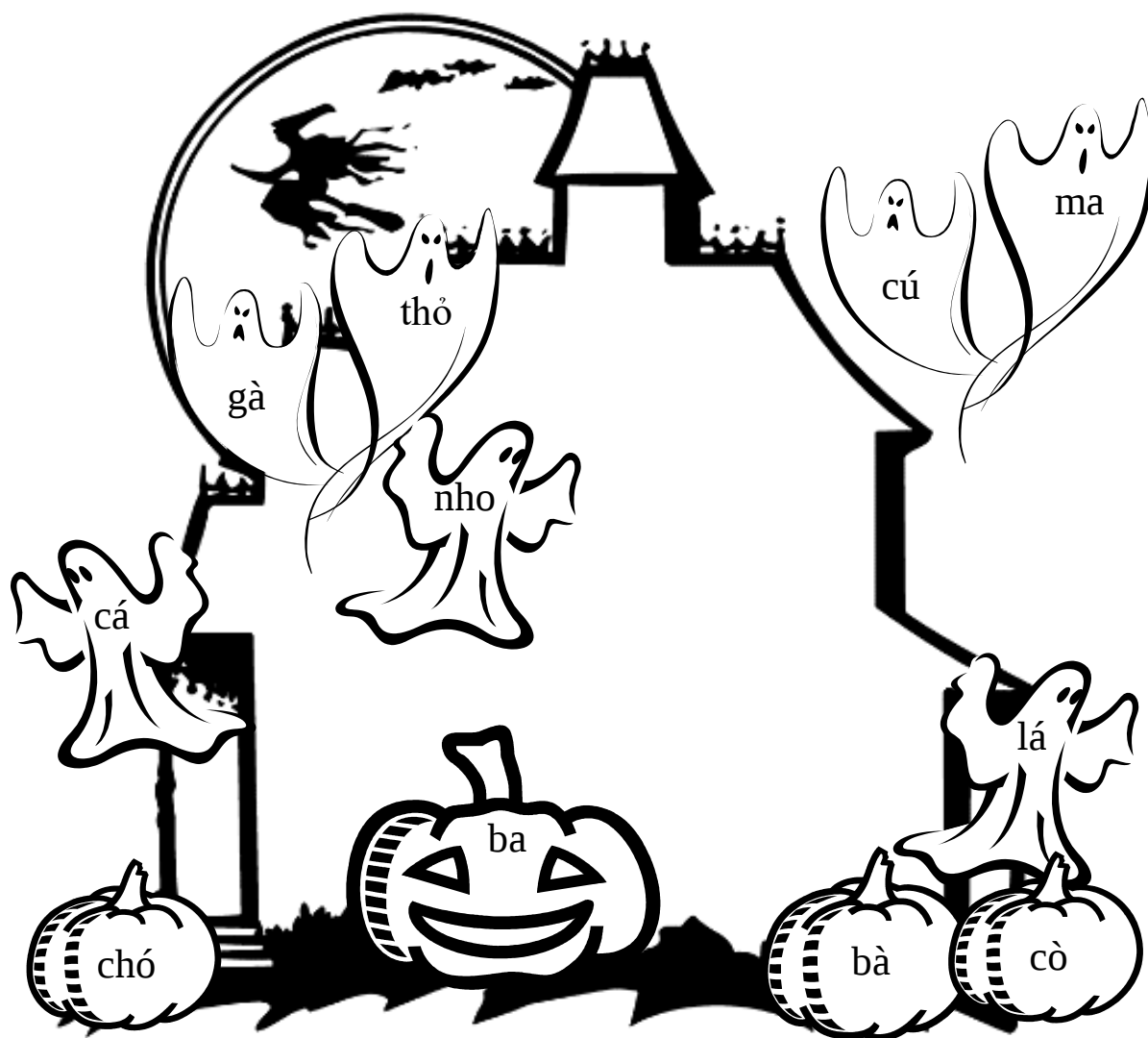
Tracing practice lines for the letter A. The first row contains five dashed uppercase 'A's on a three-line grid. The second row contains five dashed lowercase 'a's on a three-line grid.

Nhận Mặt Chữ
(Khoanh tròn chữ A.)

A C O

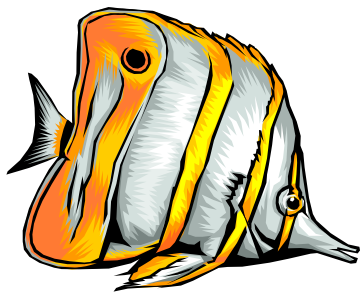
Tô Màu

(Cho các em tô màu những hình có vần a.)

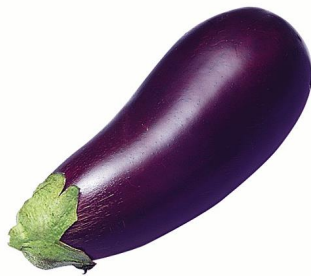


Phân Biệt Âm Vị

(Đọc tên hình cho các em nghe. Cho các em khoanh tròn những hình có âm /a/.)



cá



cà



đá

3

ba

A a



sư tử



lá

Ư

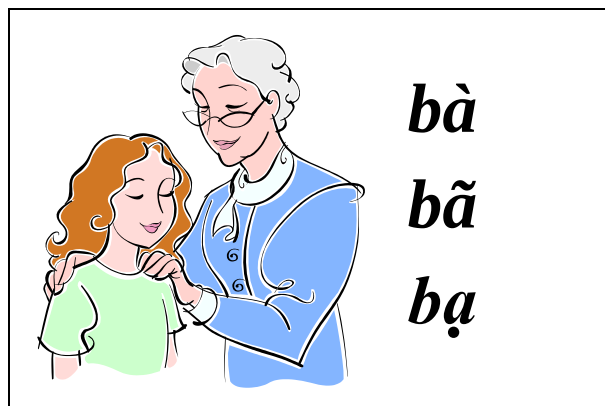
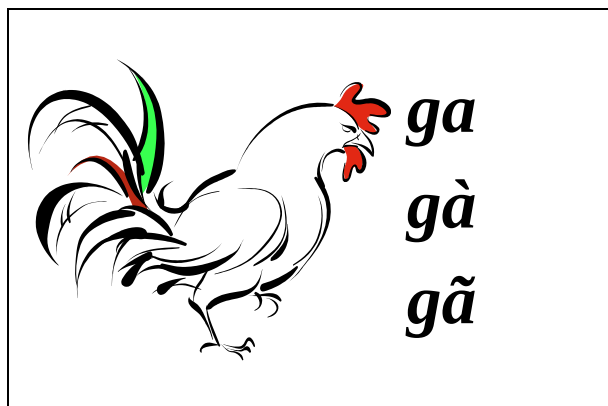
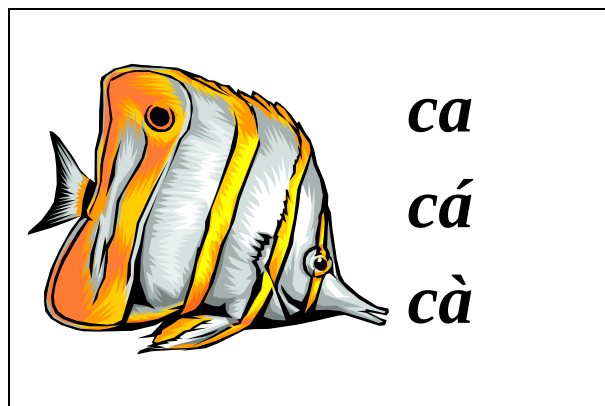
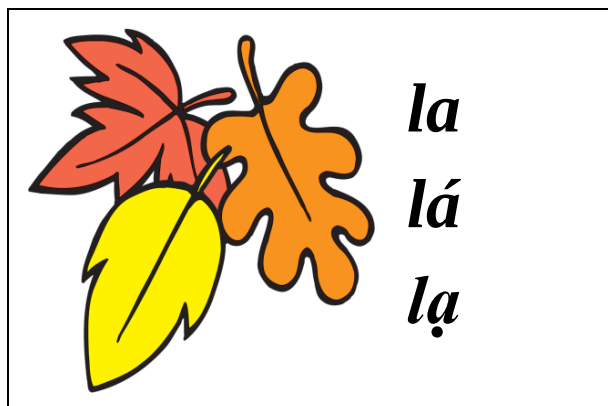
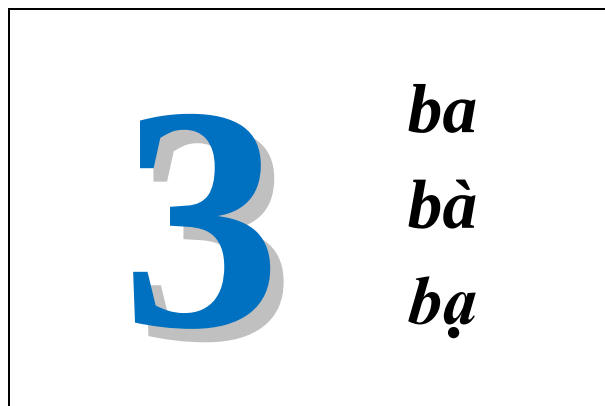
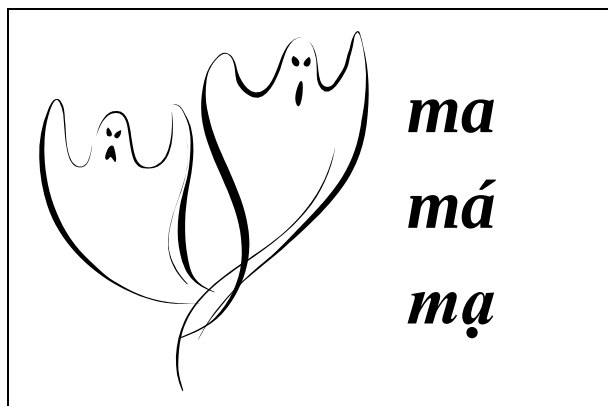
chữ Ư



bà

Chọn Chữ

(Chọn và khoanh tròn những từ cho đúng.)



Chính Tả

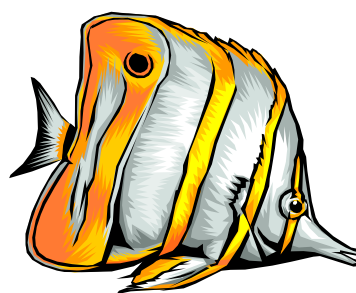
(Đọc và cho các em viết chính tả dưới những hình. Giúp các em thêm dấu cho đúng.)



3

m

b



l

c

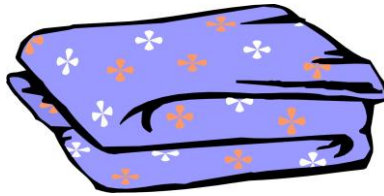


g

b

Bài 11: ă

ă Ä



ăn

chăn

rắn



5



ẵm

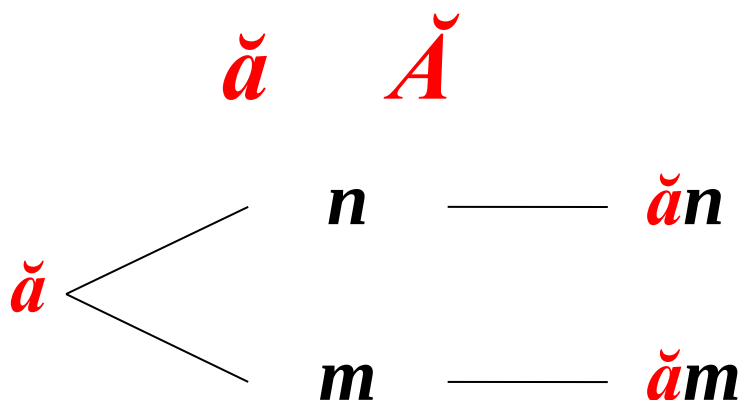
năm

tắm

Ôn Bài

a	ă	â
e	ê	i
o	ô	ơ
u	ư	y

Ghép Âm



Tập Đánh Vần

ăn ắn ằn ẳn ẵn ặn
ăm ắm ằm ẳm ẵm ặm

Tập Đánh Vần

(Giúp các em đánh vần những từ sau đây.)

ă

ă-n

ăn



ăn

ch-ăn

chăn



ăn

r-ăn

rắn



ã

ã-m

ẵm



ẵm

n-ẵm

nắm

5

ẵm

t-ẵm

tắm



Chọn Chữ

(Cho các em nối hình và chữ cho đúng.)



ăn



ấm



chăn



nắm

5

rắn



tắm

Thêm Dấu

(Đọc những từ sau đây cho các em thêm dấu. Giúp các em thêm dấu cho đúng.)



rắn



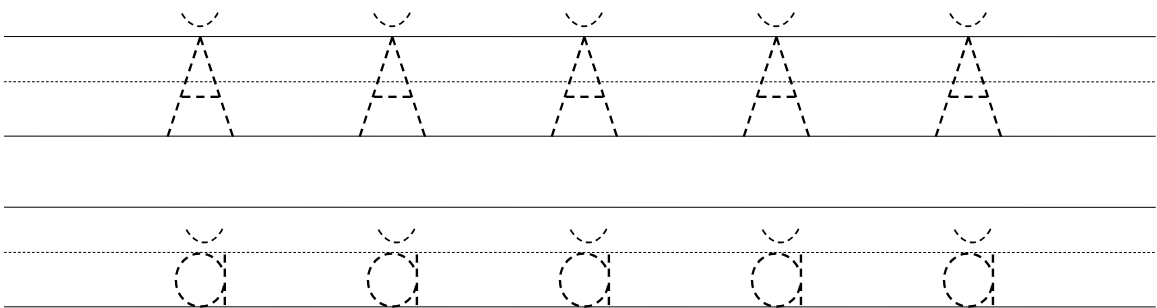
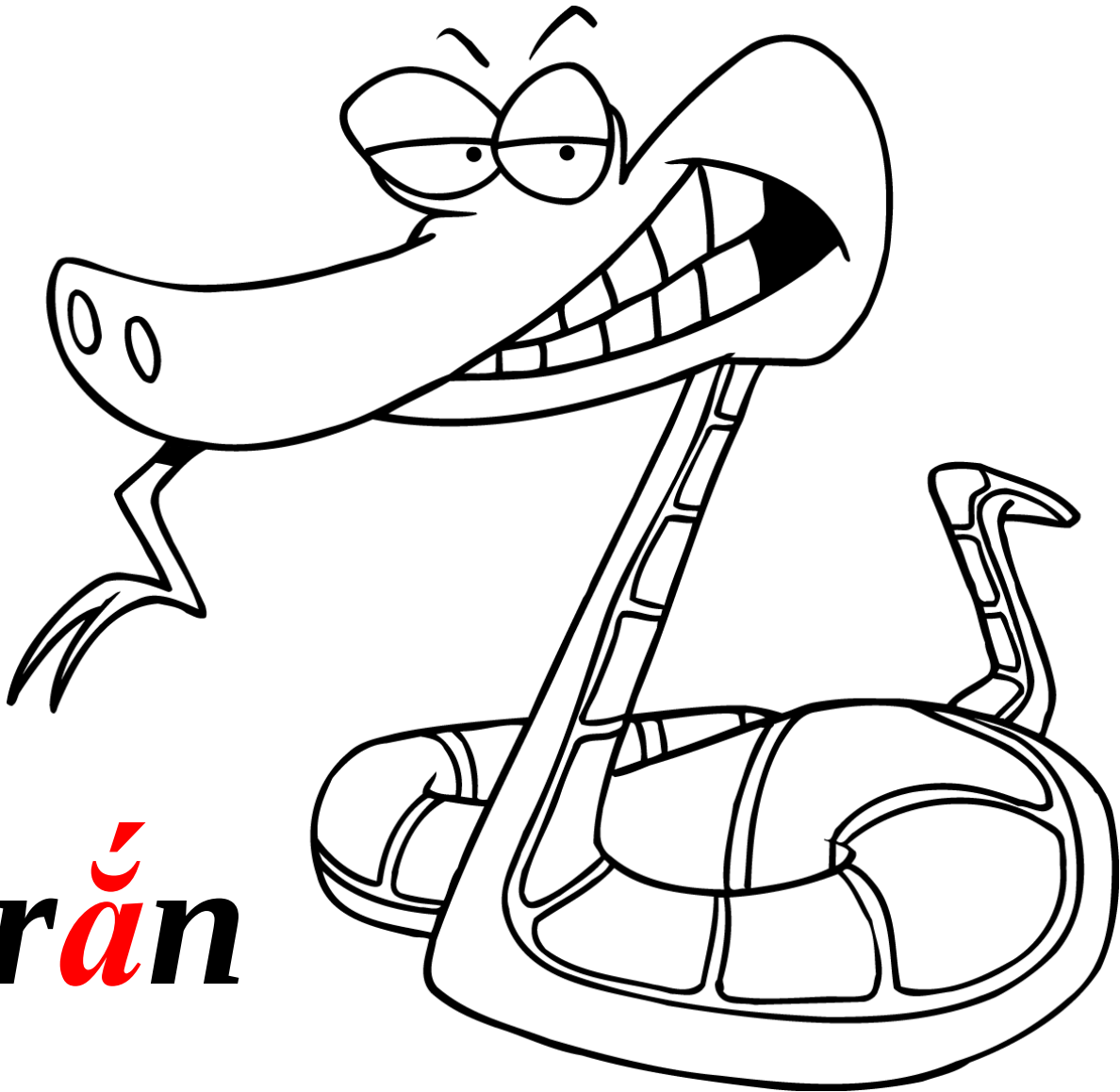
ẵm



tắm

Tập Viết

(Cho các em tô màu và viết chữ *Ă* và *ă*.)



Nhận Mặt Chữ
(Khoanh tròn chữ **Ă**.)

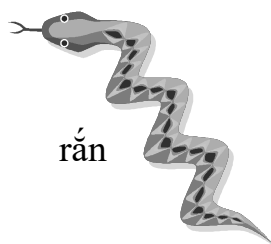
A

Ă

Â

Tô Màu

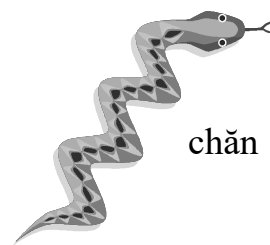
(Cho các em tô màu những hình có vần **ăn** và **ăm**.)



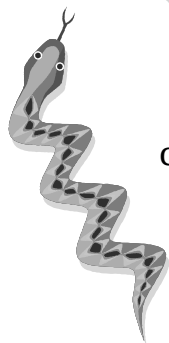
ăn



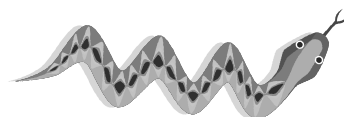
chăn



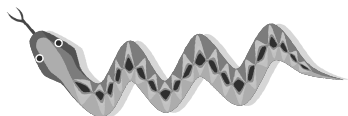
chân



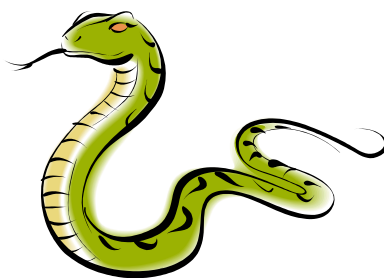
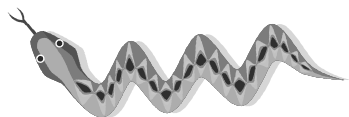
tắm



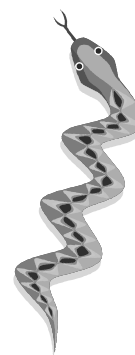
mận



năm

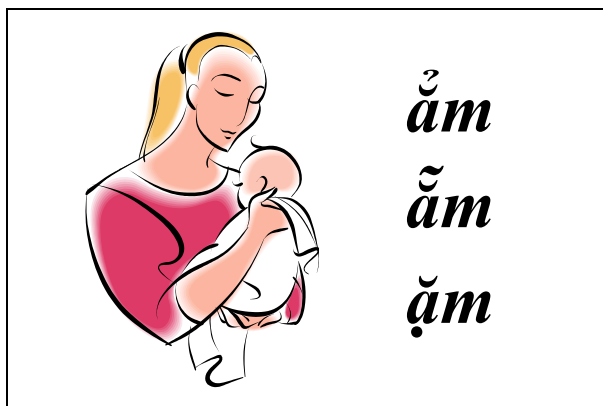
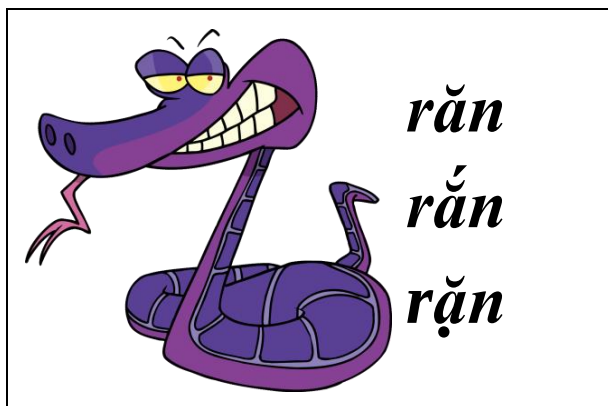
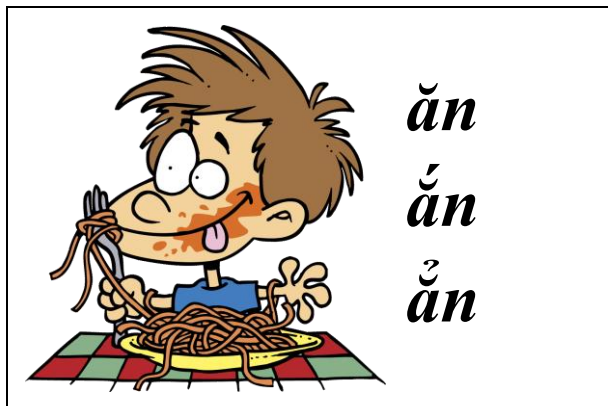


bát



Chọn Chữ

(Chọn và khoanh tròn những từ cho đúng.)



Từ Thông Dụng

(Cho các em viết và học thuộc lòng những từ thông dụng sau đây.)

em

me

bố

(Cho các em đọc các câu sau đây 3 lần.)

Em đi học.

Mẹ đi chợ.

Bố đi làm.

Bảng Từ Thông Dụng

(Cho các em đọc những từ sau đây. Đánh dấu vào những từ các em có thể đọc được.)

<i>a</i>	<i>ă</i>	<i>â</i>	<i>b</i>	<i>c</i>	<i>ch</i>	<i>d</i>	<i>đ</i>
			<i>bố</i>				
<i>e</i>	<i>ê</i>	<i>g</i>	<i>gh</i>	<i>gi</i>	<i>h</i>	<i>i</i>	<i>k</i>
<i>em</i>							
<i>kh</i>	<i>l</i>	<i>m</i>	<i>n</i>	<i>ng</i>	<i>ngh</i>	<i>nh</i>	<i>o</i>
		<i>mẹ</i>					
<i>ô</i>	<i>ơ</i>	<i>ph</i>	<i>qu</i>	<i>r</i>	<i>s</i>	<i>t</i>	<i>th</i>
<i>tr</i>	<i>u</i>	<i>ư</i>	<i>v</i>	<i>x</i>	<i>y</i>		

Bài 12: Â

â Â



ấn

lân

cân



ấm

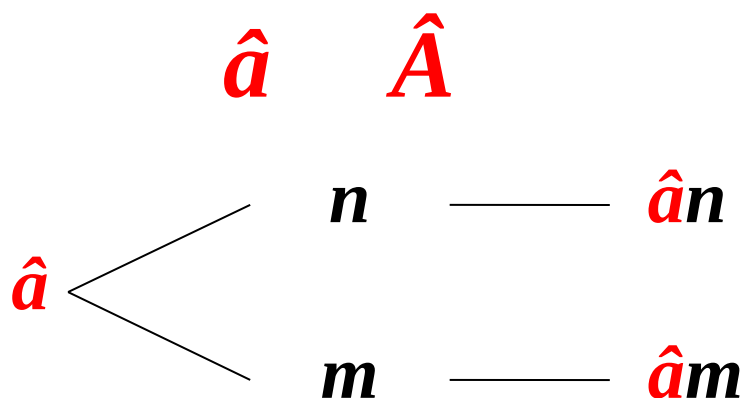
nấm

đầm

Ôn Bài

<i>a</i>	<i>ă</i>	<i>â</i>
<i>e</i>	<i>ê</i>	<i>i</i>
<i>o</i>	<i>ô</i>	<i>ơ</i>
<i>u</i>	<i>ư</i>	<i>y</i>

Ghép Âm



Tập Đánh Vần

ân *án* *àn* *ản* *ãn* *ạ**n*

âm *ám* *àm* *ảm* *ãm* *ạ**m*

Tập Đánh Vần

(Giúp các em đánh vần những từ sau đây.)

â

á-n

án



ân

l-ân

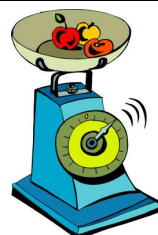
lân



ân

c-ân

cân



â

á-m

ám



âm

n-âm

nấm



âm

đ-âm

đầm



Chọn Chữ

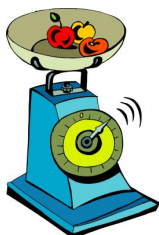
(Cho các em nối hình và chữ cho đúng.)



ấn



âm



cân



đàn



lân



năm

Thêm Dấu

(Đọc những từ sau đây cho các em thêm dấu. Giúp các em thêm dấu cho đúng.)



ân



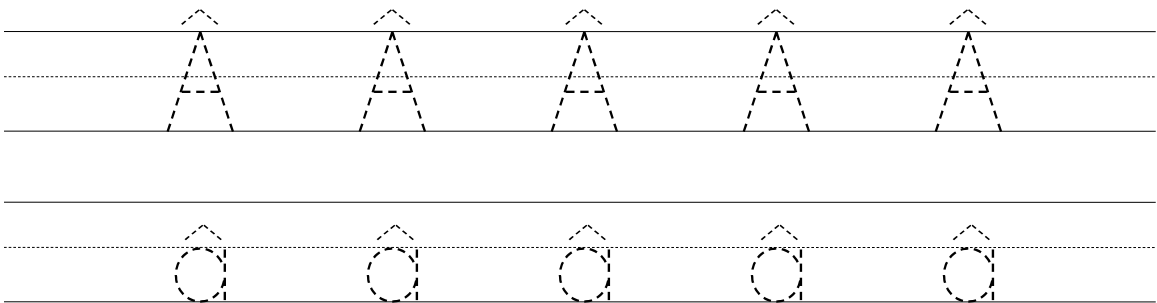
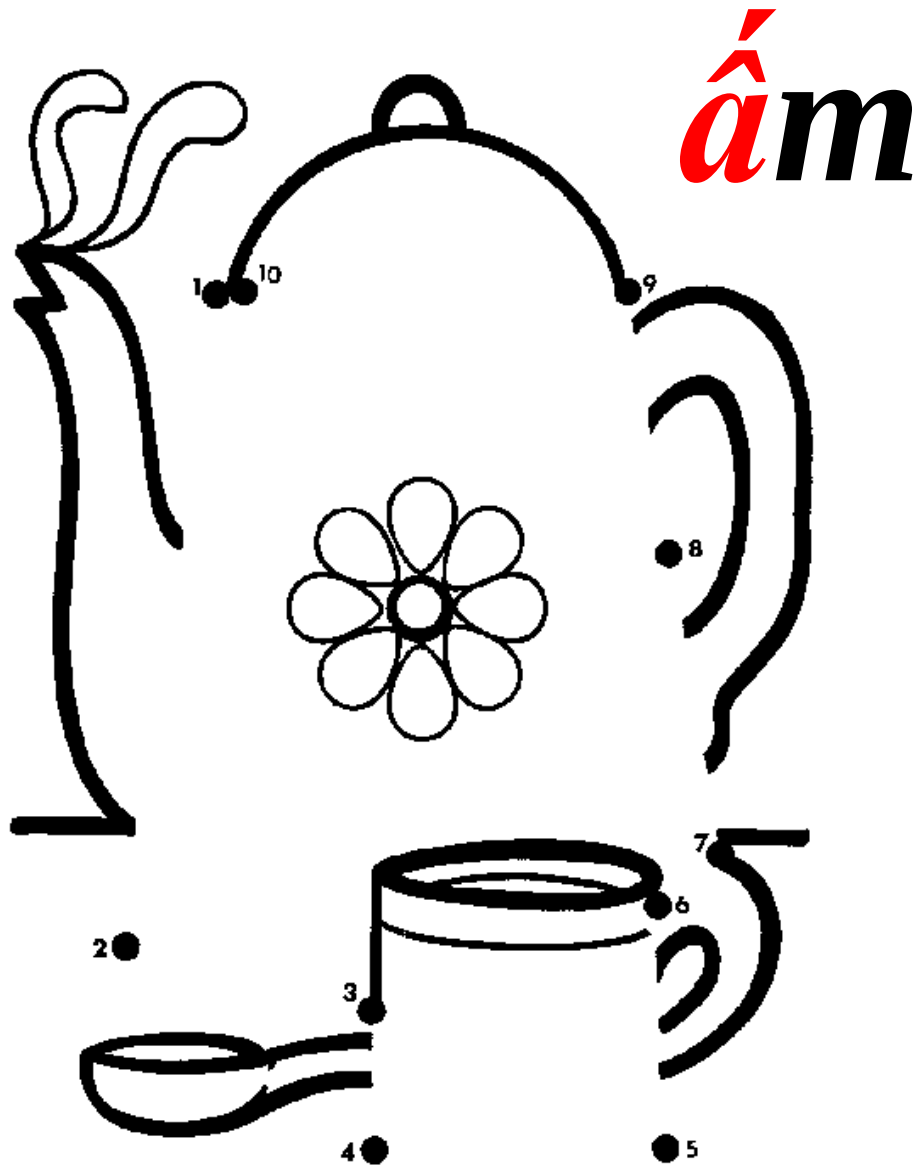
âm



đâm

Tập Viết

(Cho các em tô màu và viết chữ A và â.)



Nhận Mặt Chữ
(Khoanh tròn chữ Â.)

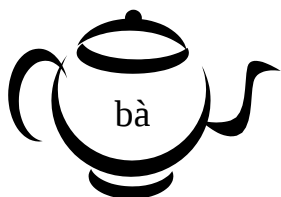
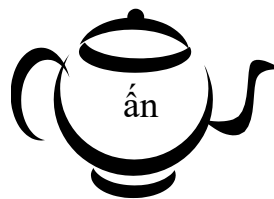
A

Ă

Â

Tô Màu

(Cho các em tô màu những hình có vần *ân* và *âm*.)



Chính Tả

(Đọc và cho các em viết chính tả dưới những hình. Giúp các em thêm dấu cho đúng.)



n



l n



c n



m



n m



đ m

Từ Thông Dụng

(Cho các em viết và học thuộc lòng những từ thông dụng sau đây.)

ăn

đi

về

(Cho các em đọc các câu sau đây 3 lần.)

Em ăn phở.

Em đi chơi.

Em đi học về.

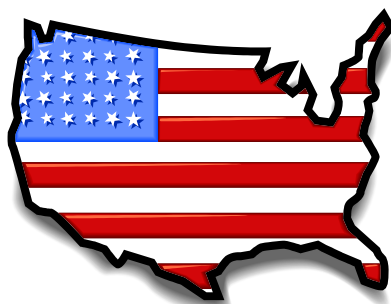
Bảng Từ Thông Dụng

(Cho các em đọc những từ sau đây. Đánh dấu vào những từ các em có thể đọc được.)

a	ă	â	b	c	ch	d	đ
	ăn		bố				đi
e	ê	g	gh	gi	h	i	k
em							
kh	l	m	n	ng	ngh	nh	o
		mẹ					
ô	ơ	ph	qu	r	s	t	th
tr	u	ư	v	x	y		
			về				

Bài 13: Y

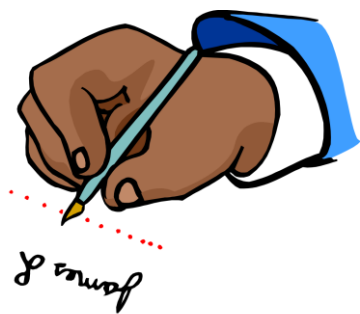
y Y



ly

Mỹ

Ý



ký

y tá

y sĩ

Ôn Bài

<i>a</i>	<i>ă</i>	<i>â</i>
<i>e</i>	<i>ê</i>	<i>i</i>
<i>o</i>	<i>ô</i>	<i>ơ</i>
<i>u</i>	<i>ư</i>	<i>y</i>

Ghép Âm

y Y
k ——— *y* ——— *ky*

Tập Đánh Vần

y ý ÿ y̆ ÿ ỹ ỵ
ky ký kỳ kỷ kỹ kỵ

Tập Đánh Vần

(Giúp các em đánh vần những từ sau đây.)

y

l-y

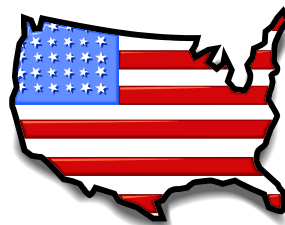
ly



y

M-yĩ

Mỹ



y

Ý

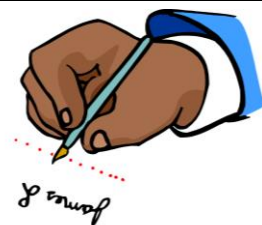
Ý



y

k-yĩ

ký



y

y

y tá



y

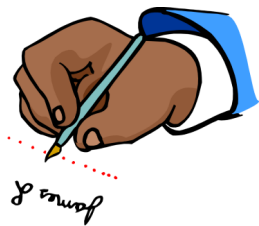
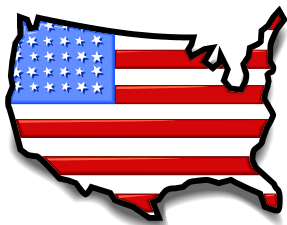
y

y sĩ



Chọn Chữ

(Cho các em nối hình và chữ cho đúng.)



ký

ly

Mỹ

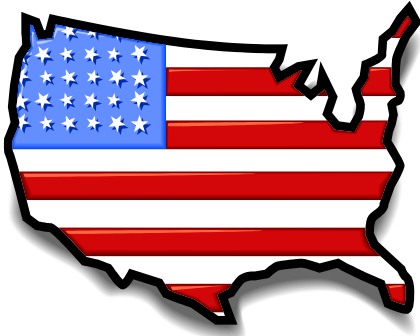
y sĩ

y tá

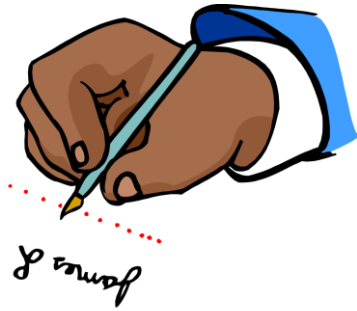
Ý

Thêm Dấu

(Đọc những từ sau đây cho các em thêm dấu. Giúp các em thêm dấu cho đúng.)



My



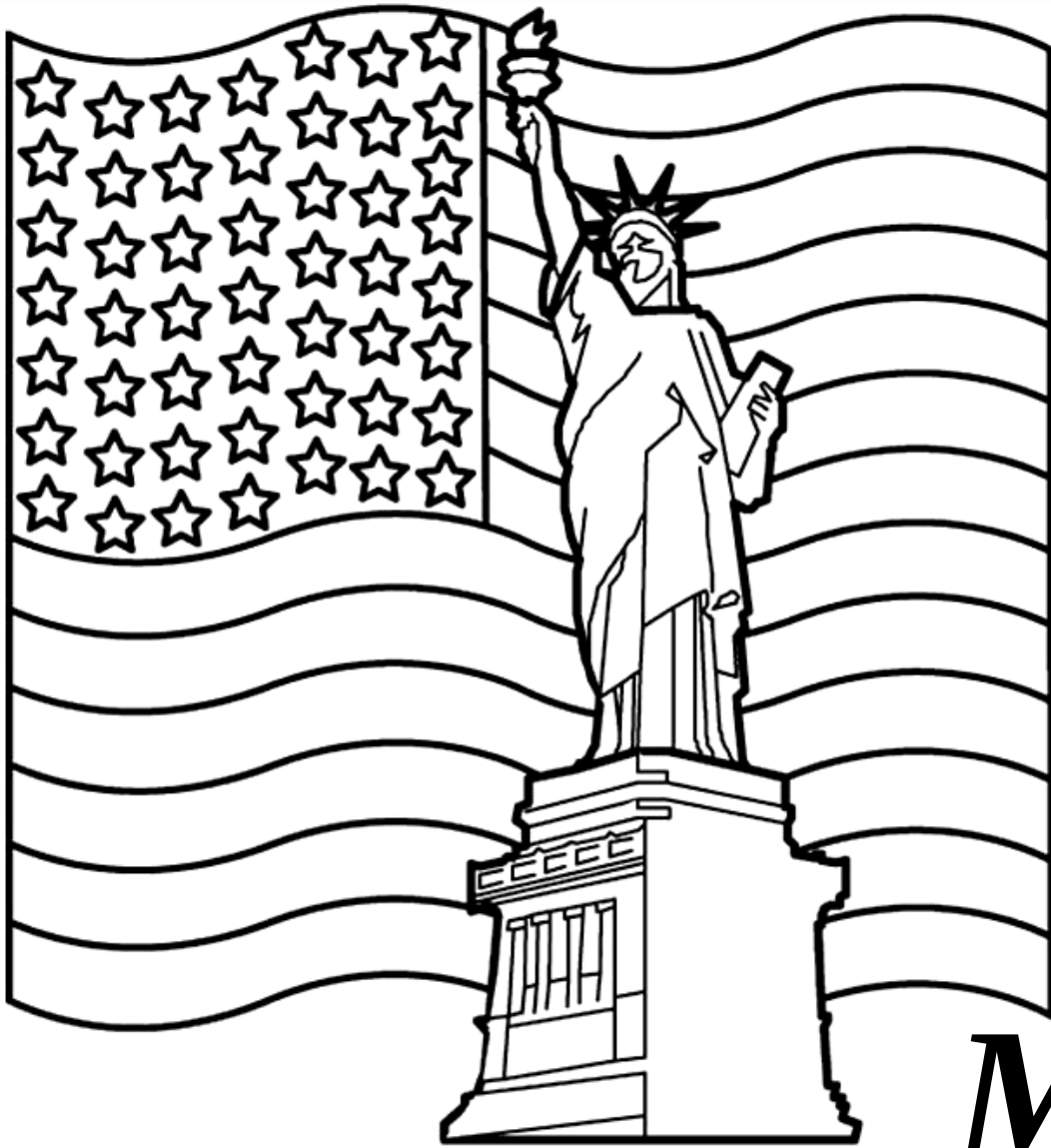
ky



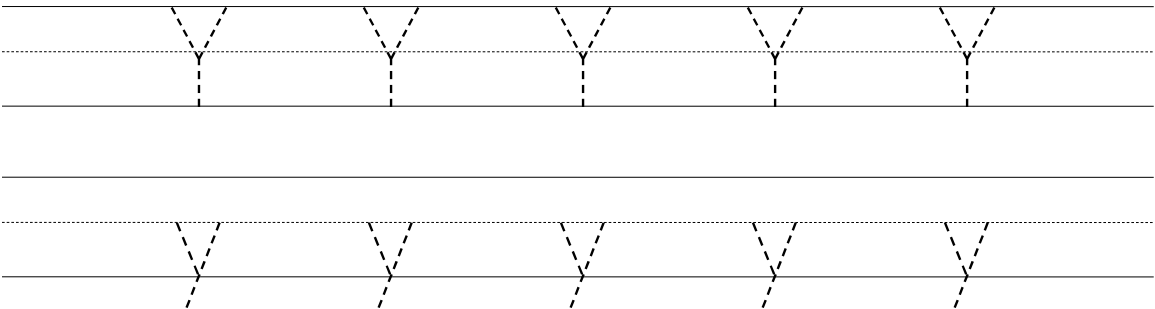
Y

Tập Viết

(Cho các em tô màu và viết chữ Y và y.)



Mỹ



Nhận Mặt Chữ

(Khoanh tròn chữ Y.)

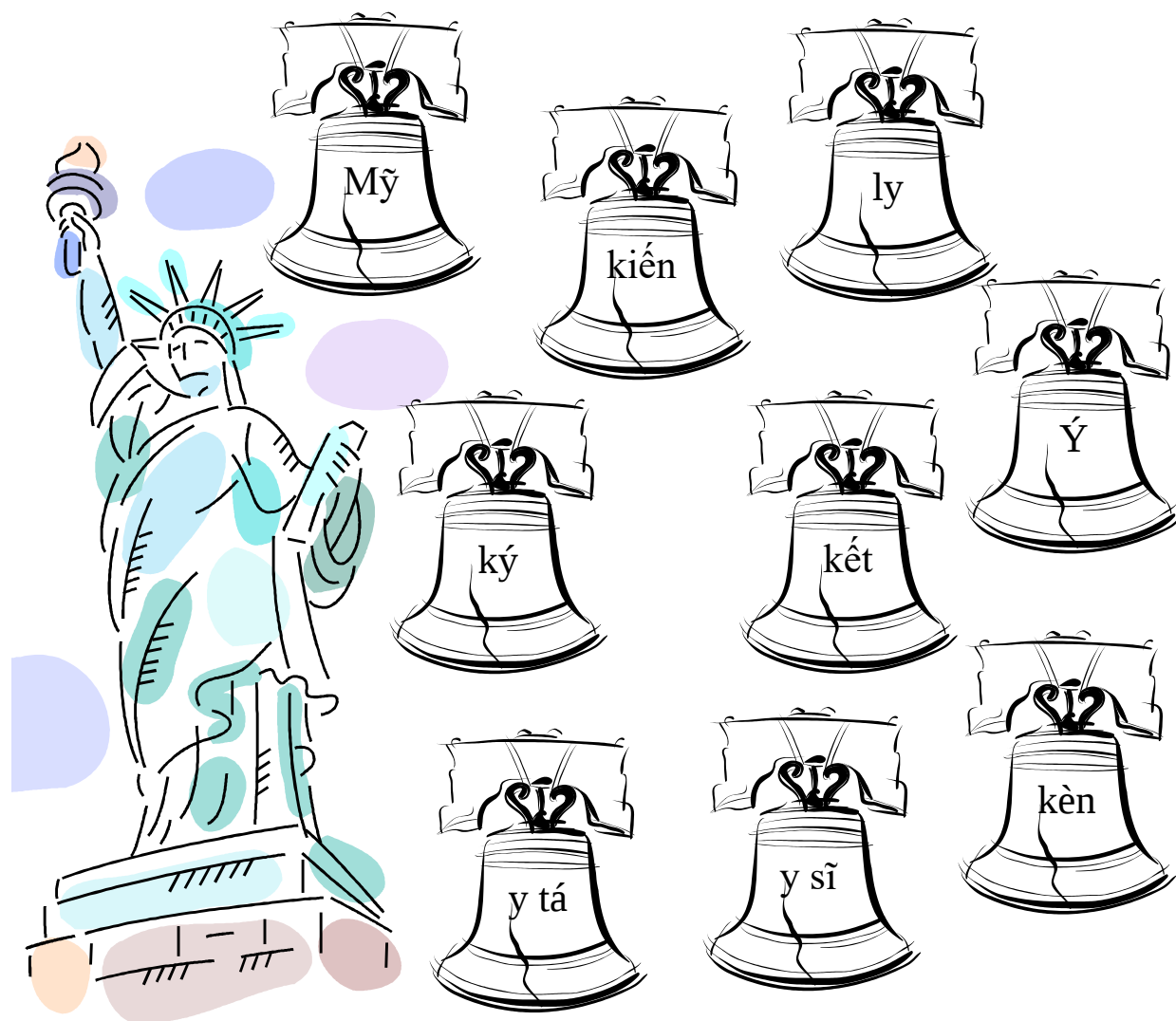
I

V

Y

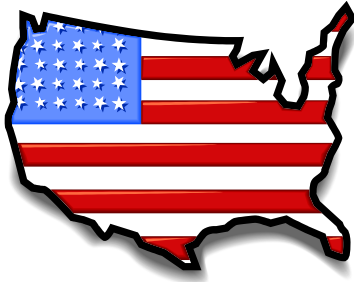
Tô Màu

(Cho các em tô màu những hình có vần y.)

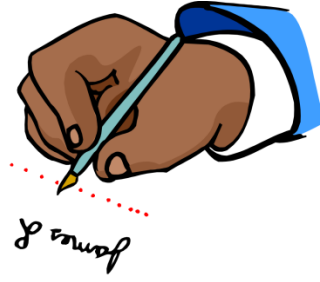


Phân Biệt Âm Vị

(Đọc tên hình cho các em nghe. Cho các em khoanh tròn những hình có âm /y/.)



Mỹ



ký



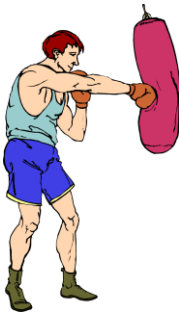
cân



ấm



Ý



đấm



ly

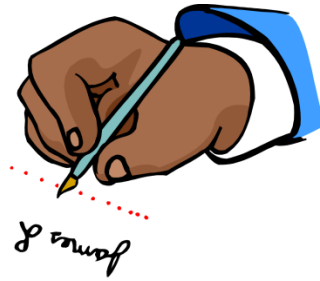


đầm

Ôn Vần

(Đọc và cho các em viết chữ Y dưới những hình có vần Y.)

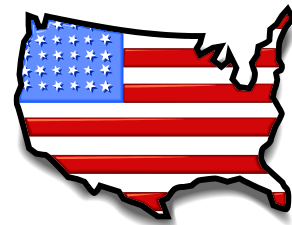
















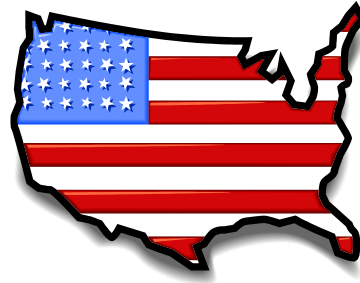


Chính Tả

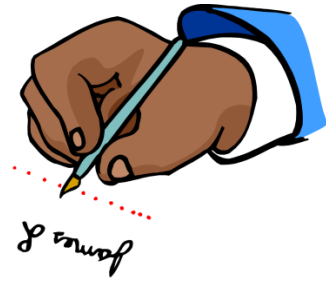
(Đọc và cho các em viết chính tả dưới những hình. Giúp các em thêm dấu cho đúng.)



l



M



k



tá



sĩ

Từ Thông Dụng

(Cho các em viết và học thuộc lòng những từ thông dụng sau đây.)

ở

ai

nhà

(Cho các em đọc các câu sau đây 3 lần.)

Em ở Mỹ.

Ai ở đây?

Nhà em ở Dallas.

Bảng Từ Thông Dụng

(Cho các em đọc những từ sau đây. Đánh dấu vào những từ các em có thể đọc được.)

a	ă	â	b	c	ch	d	đ
ai	ăn		bố				đi
e	ê	g	gh	gi	h	i	k
em							
kh	l	m	n	ng	ngh	nh	o
		mẹ				nhà	
ô	ơ	ph	qu	r	s	t	th
	ở						
tr	u	ư	v	x	y		
			về				

Bài 14: T

t *T*



tủ



tổ



tim



tay



tai



tàu

Ôn Bài

<i>a</i>	<i>ă</i>	<i>â</i>
<i>e</i>	<i>ê</i>	<i>i</i>
<i>o</i>	<i>ô</i>	<i>ơ</i>
<i>u</i>	<i>ư</i>	<i>y</i>

<i>b</i>	<i>c</i>	<i>d</i>	<i>đ</i>
<i>g</i>	<i>h</i>	<i>k</i>	<i>l</i>
<i>m</i>	<i>n</i>	<i>p</i>	<i>q</i>
<i>r</i>	<i>s</i>	<i>t</i>	<i>v</i>
<i>x</i>			

Ghép Âm

	<i>t</i>	<i>t</i>	<i>T</i>	
	<i>a</i>	_____	<i>ta</i>	
	<i>e</i>	_____	<i>te</i>	
	<i>ê</i>	_____	<i>tê</i>	
	<i>i</i>	_____	<i>tì</i>	
	<i>o</i>	_____	<i>to</i>	
	<i>ô</i>	_____	<i>tô</i>	
	<i>ơ</i>	_____	<i>tơ</i>	
	<i>u</i>	_____	<i>tu</i>	
	<i>ư</i>	_____	<i>tư</i>	

Tập Đánh vần

<i>ta</i>	<i>tá</i>	<i>tà</i>	<i>tả</i>	<i>tã</i>	<i>tạ</i>
<i>tô</i>	<i>tố</i>	<i>tò</i>	<i>tổ</i>	<i>tỗ</i>	<i>tộ</i>
<i>tu</i>	<i>tú</i>	<i>tù</i>	<i>tủ</i>	<i>tữ</i>	<i>tự</i>

Tập Đánh Vần

(Giúp các em đánh vần những từ sau đây.)

t

t-ủ

tủ



t

t-ổ

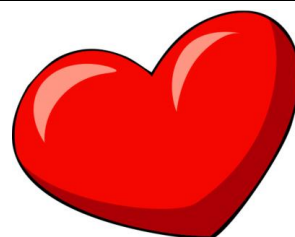
tổ



t

t-im

tim



t

t-ay

tay



t

t-ai

tai



t

t-àu

tàu



Chọn Chữ

(Cho các em nối hình và chữ cho đúng.)



tai



tàu



tay



tim



tổ



tử

Thêm Dấu

(Đọc những từ sau đây cho các em thêm dấu. Giúp các em thêm dấu cho đúng.)



tô



tau



tu

Tập Viết

(Cho các em tô màu và viết chữ *T* và *t*.)

t***im***



Nhận Mặt Chữ
(Khoanh tròn chữ T.)

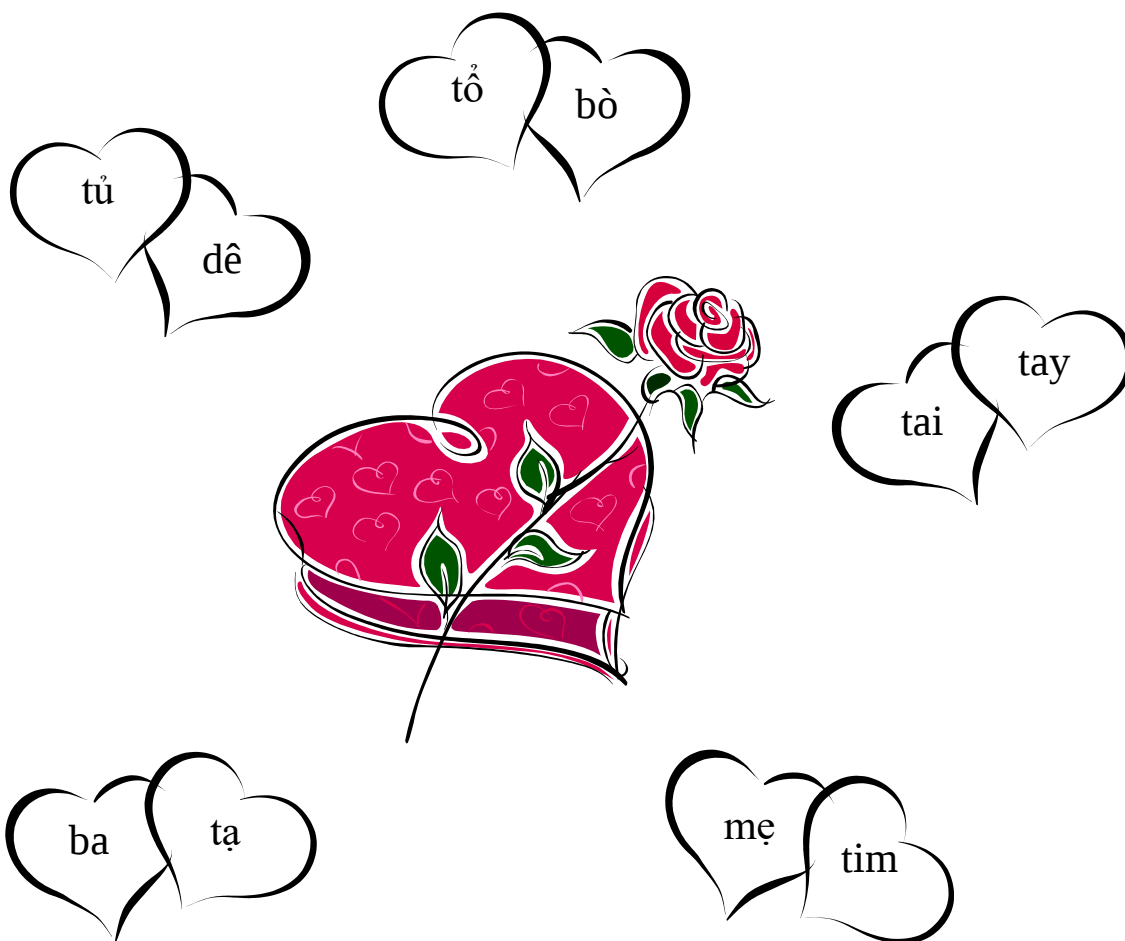
T

D

Đ

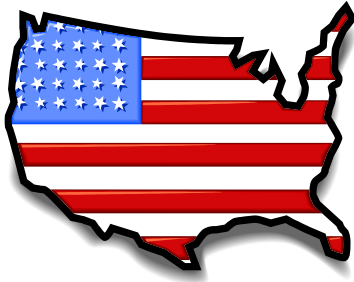
Tô Màu

(Cho các em tô màu những hình có phụ âm t.)



Phân Biệt Âm Vị

(Đọc tên hình cho các em nghe. Cho các em khoanh tròn những hình có âm /t/.)



Mỹ



tai



tay



táo

T t



tôm



tủ



ly



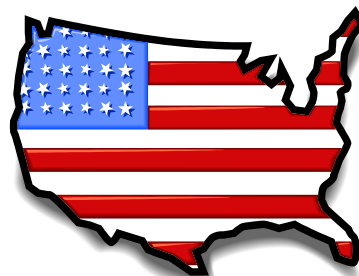
tim

Ôn Văn

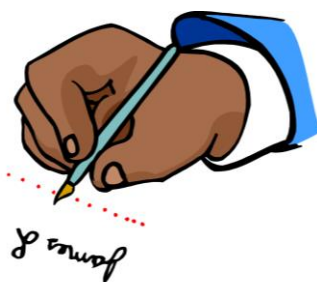
(Đọc và cho các em viết chữ *T* dưới những hình bắt đầu bằng phụ âm *T*.)



















Từ Thông Dụng

(Cho các em viết và học thuộc lòng những từ thông dụng sau đây.)

mua

có

áo

(Cho các em đọc các câu sau đây 3 lần.)

Mẹ mua áo cho Vy.

Vy có áo đẹp.

Áo Vy màu đỏ.

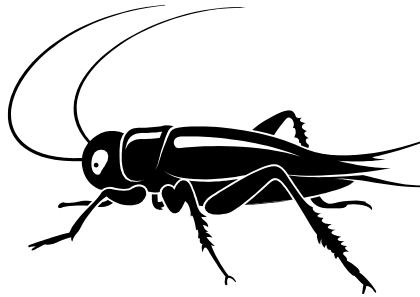
Bảng Từ Thông Dụng

(Cho các em đọc những từ sau đây. Đánh dấu vào những từ các em có thể đọc được.)

a	ă	â	b	c	ch	d	đ
ai áo	ăn		bố	có			đi
e	ê	g	gh	gi	h	i	k
em							
kh	l	m	n	ng	ngh	nh	o
		mẹ mua				nhà	
ô	ơ	ph	qu	r	s	t	th
	ở						
tr	u	ư	v	x	y		
			về				

Bài 15: D, Đ

d D đ Đ



dê

đế

dù



đá

đi

đèn

Ôn Bài

<i>a</i>	<i>ă</i>	<i>â</i>
<i>e</i>	<i>ê</i>	<i>i</i>
<i>o</i>	<i>ô</i>	<i>ơ</i>
<i>u</i>	<i>ư</i>	<i>y</i>

<i>b</i>	<i>c</i>	<i>d</i>	<i>đ</i>
<i>g</i>	<i>h</i>	<i>k</i>	<i>l</i>
<i>m</i>	<i>n</i>	<i>p</i>	<i>q</i>
<i>r</i>	<i>s</i>	<i>t</i>	<i>v</i>
<i>x</i>			

Ghép Âm

d

	d		D
	a	_____	da
	e	_____	de
	ê	_____	dê
	i	_____	di
	o	_____	do
	ô	_____	dô
	ơ	_____	dơ
	u	_____	du
	ư	_____	dư

đ

	đ		Đ
	a	_____	đa
	e	_____	đe
	ê	_____	đê
	i	_____	đi
	o	_____	đo
	ô	_____	đô
	ơ	_____	đơ
	u	_____	đu
	ư	_____	đư

Tập Đánh Vần

<i>dê</i>	<i>dế</i>	<i>dề</i>	<i>dể</i>	<i>dễ</i>	<i>dệ</i>
<i>du</i>	<i>dú</i>	<i>dù</i>	<i>dủ</i>	<i>dữ</i>	<i>dụ</i>
<i>đa</i>	<i>đá</i>	<i>đà</i>	<i>đả</i>	<i>đã</i>	<i>ạ</i>
<i>đo</i>	<i>đó</i>	<i>đò</i>	<i>đỏ</i>	<i>đõ</i>	<i>ọ</i>

Tập Đánh Vần

(Giúp các em đánh vần những từ sau đây.)

d

d-ê

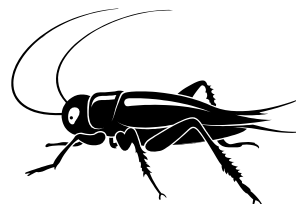
dê



d

d-ế

dế



d

d-ù

dù



đ

đ-á

đá



đ

đ-i

đi



đ

đ-èn

đèn

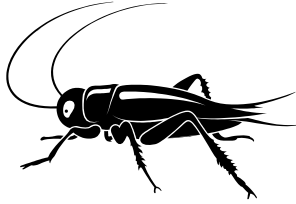


Chọn Chữ

(Cho các em nối hình và chữ cho đúng.)



dê



đế



dù



đá



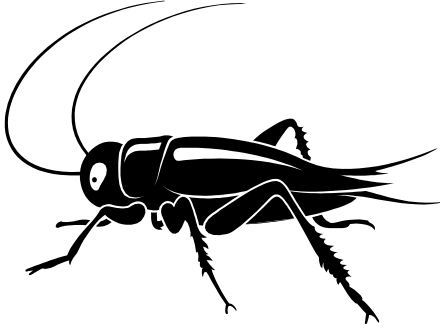
đèn



đi

Thêm Dấu

(Đọc những từ sau đây cho các em thêm dấu. Giúp các em thêm dấu cho đúng.)



đê



du

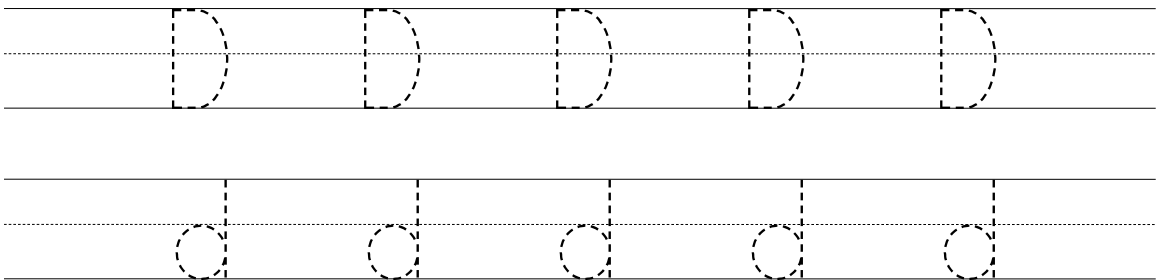
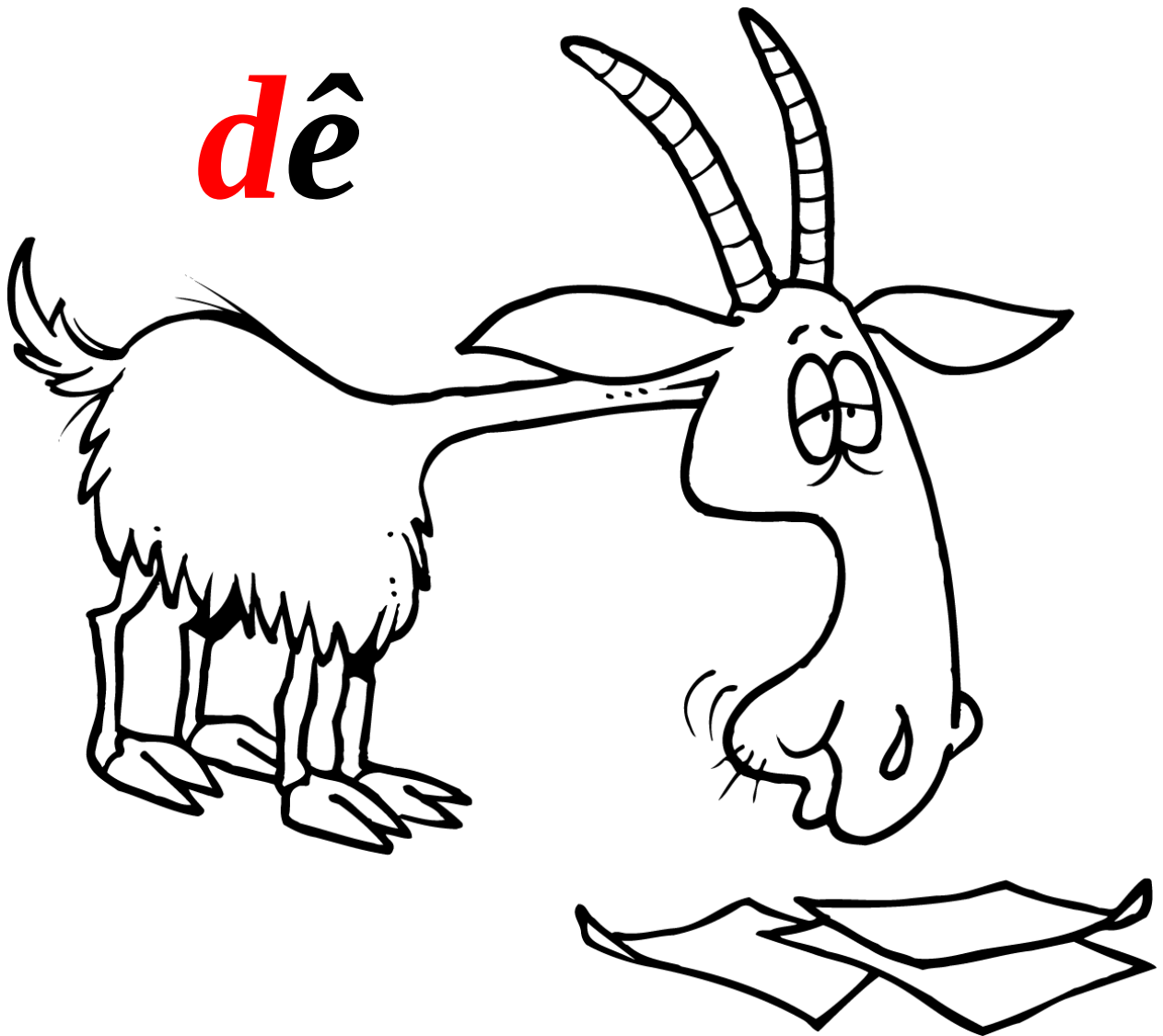


đá

Tập Viết

(Cho các em tô màu và viết chữ *D* và *d*.)

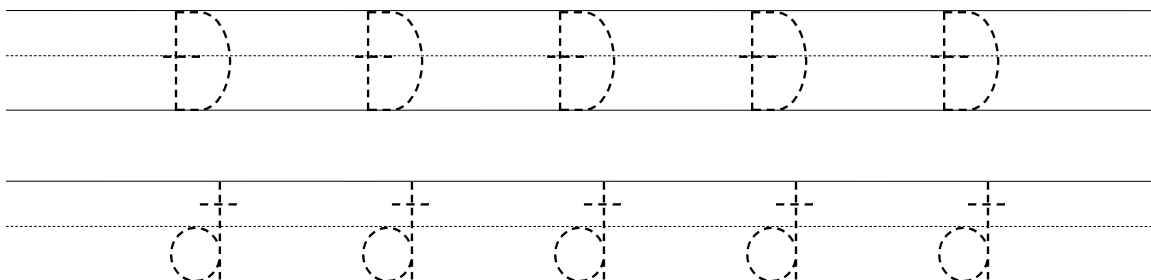
dê



Tập Viết

(Cho các em tô màu và viết chữ Đ và đ.)

đèn



Nhận Mặt Chữ
(Khoanh tròn chữ D.)

D C O

Tô Màu

(Cho các em tô màu những hình có phụ âm d.)



Nhận Mặt Chữ
(Khoanh tròn chữ Đ.)

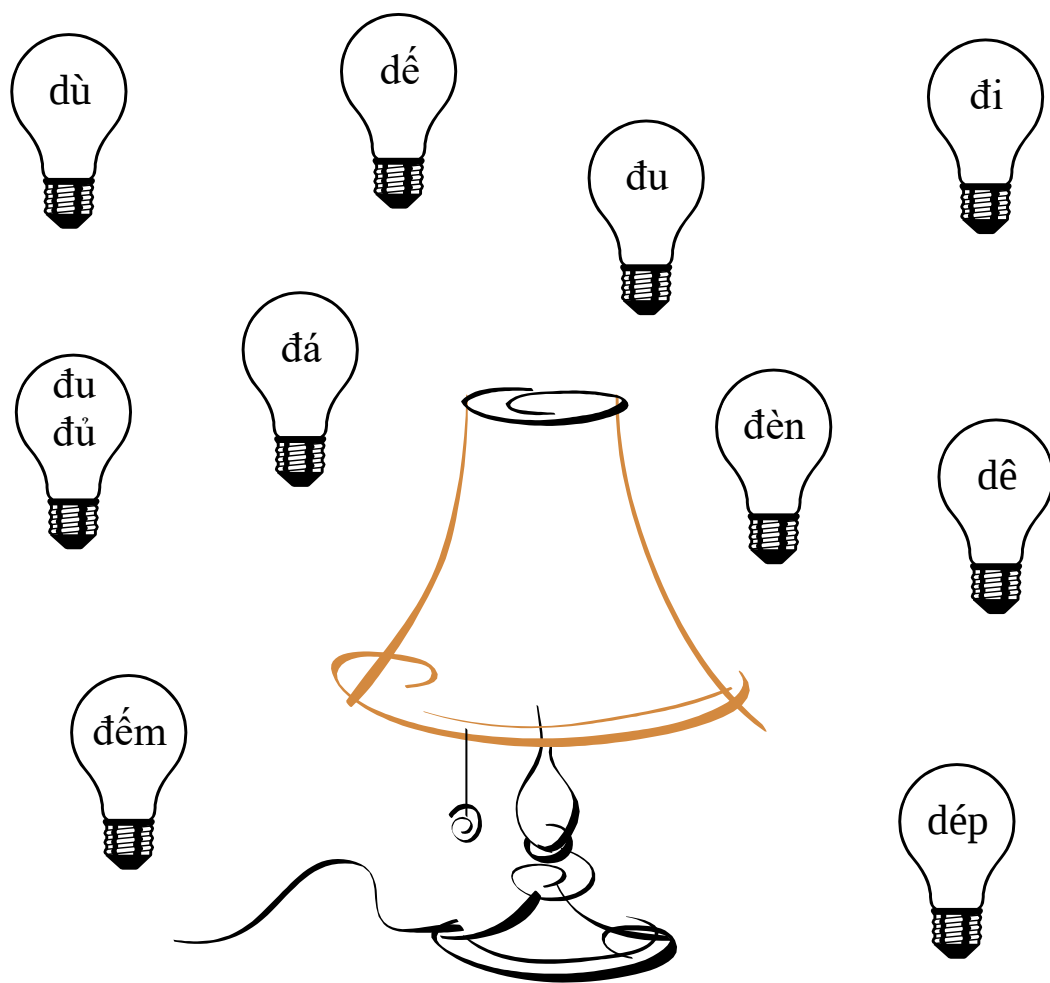
D

Đ

C

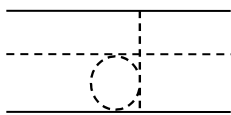
Tô Màu

(Cho các em tô màu những hình có phụ âm đ.)



Âm Đầu

(Khoanh tròn hình có cùng phụ âm đầu. Sau đó viết phụ âm đó vào ô trống.)



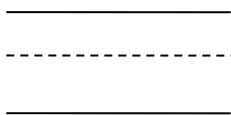
dê



ly



dù



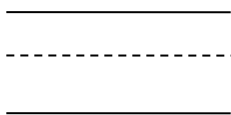
táo



tủ



bà



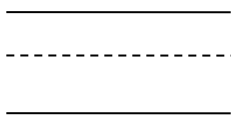
tổ



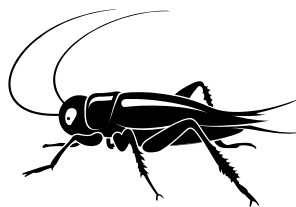
đi



đá



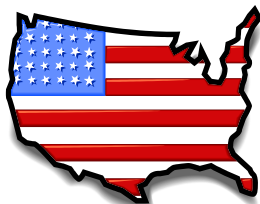
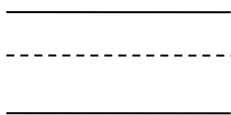
đèn



đế



đếm



Mỹ



tim



tôm

Ôn Văn

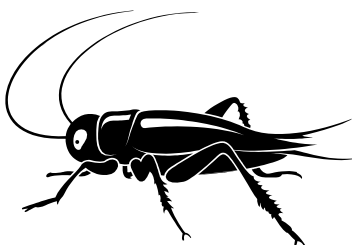
(Đọc và cho các em viết chữ *D* hay *Đ* dưới những hình bắt đầu bằng âm *D* hay *Đ*.)







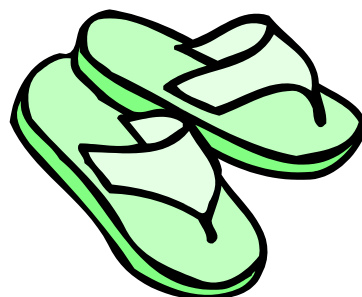












Chính Tả

(Đọc cho các em tên của những hình sau đây cho các em viết vào những chỗ trống.)

D hay Đ



ù



á



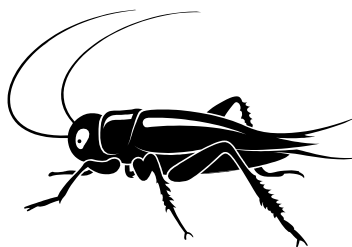
i



ê



èn



é

Từ Thông Dụng

(Cho các em viết và học thuộc lòng những từ thông dụng sau đây.)

ba

qua

cho

(Cho các em đọc các câu sau đây 3 lần.)

Bé Tí **ba** tuổi.

Em **qua** nhà Tí.

Em **cho** Tí quà.

Bảng Từ Thông Dụng

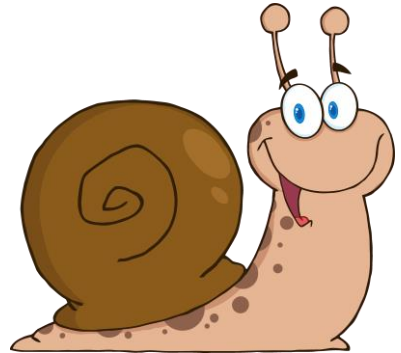
(Cho các em đọc những từ sau đây. Đánh dấu vào những từ các em có thể đọc được.)

<i>a</i>	<i>ă</i>	<i>â</i>	<i>b</i>	<i>c</i>	<i>ch</i>	<i>d</i>	<i>đ</i>
<i>ai</i> <i>áo</i>	<i>ăn</i>		<i>bố</i> <i>ba</i>	<i>có</i>	<i>cho</i>		<i>đi</i>
<i>e</i>	<i>ê</i>	<i>g</i>	<i>gh</i>	<i>gi</i>	<i>h</i>	<i>i</i>	<i>k</i>
<i>em</i>							
<i>kh</i>	<i>l</i>	<i>m</i>	<i>n</i>	<i>ng</i>	<i>ngh</i>	<i>nh</i>	<i>o</i>
		<i>mẹ</i> <i>mua</i>				<i>nhà</i>	
<i>ô</i>	<i>ơ</i>	<i>ph</i>	<i>qu</i>	<i>r</i>	<i>s</i>	<i>t</i>	<i>th</i>
	<i>ở</i>		<i>qua</i>				
<i>tr</i>	<i>u</i>	<i>ư</i>	<i>v</i>	<i>x</i>	<i>y</i>		
			<i>về</i>				

Bài 16: S, X

s S

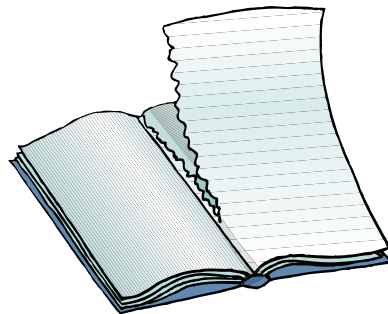
x X



sữa

sóc

sên



xe

xé

xô

Ôn Bài

<i>a</i>	<i>ă</i>	<i>â</i>
<i>e</i>	<i>ê</i>	<i>i</i>
<i>o</i>	<i>ô</i>	<i>ơ</i>
<i>u</i>	<i>ư</i>	<i>y</i>

<i>b</i>	<i>c</i>	<i>d</i>	<i>đ</i>
<i>g</i>	<i>h</i>	<i>k</i>	<i>l</i>
<i>m</i>	<i>n</i>	<i>p</i>	<i>q</i>
<i>r</i>	<i>s</i>	<i>t</i>	<i>v</i>
<i>x</i>			

Ghép Âm

S **S**

S	<i>a</i>	_____	sa
	<i>e</i>	_____	se
	<i>ê</i>	_____	sê
	<i>i</i>	_____	sì
	<i>o</i>	_____	so
	<i>ô</i>	_____	sô
	<i>ơ</i>	_____	sơ
	<i>u</i>	_____	su
	<i>ư</i>	_____	sư

X **X**

X	<i>a</i>	_____	xa
	<i>e</i>	_____	xe
	<i>ê</i>	_____	xê
	<i>i</i>	_____	xì
	<i>o</i>	_____	xo
	<i>ô</i>	_____	xô
	<i>ơ</i>	_____	xơ
	<i>u</i>	_____	xu
	<i>ư</i>	_____	xư

Tập Đánh Vần

<i>sơ</i>	<i>sớ</i>	<i>sờ</i>	<i>sở</i>	<i>sỡ</i>	<i>sợ</i>
<i>sur</i>	<i>sứ</i>	<i>sừ</i>	<i>sử</i>	<i>sữ</i>	<i>sự</i>
<i>xe</i>	<i>xé</i>	<i>xè</i>	<i>xẻ</i>	<i>xẽ</i>	<i>xẹ</i>
<i>xô</i>	<i>xố</i>	<i>xồ</i>	<i>xỏ</i>	<i>xỗ</i>	<i>xộ</i>

Tập Đánh Vần

(Giúp các em đánh vần những từ sau đây.)

s

s-ữa

sữa



s

s-óc

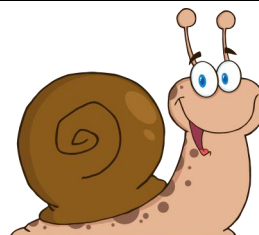
sóc



s

s-ên

sên



x

x-e

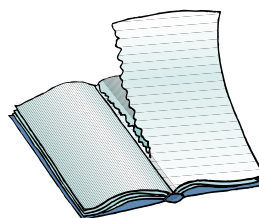
xe



x

x-é

xé



x

x-ô

xô



Chọn Chữ

(Cho các em nối hình và chữ cho đúng.)



sên



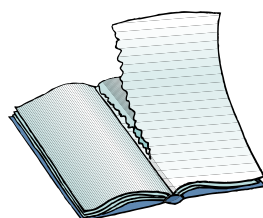
sóc



sữa



xe



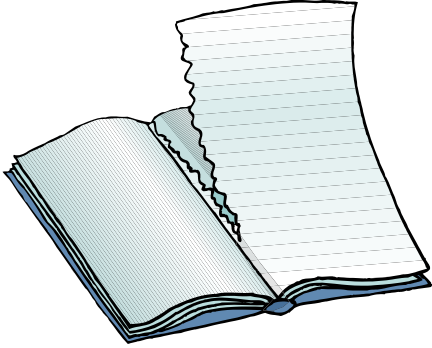
xé



xô

Thêm Dấu

(Đọc những từ sau đây cho các em thêm dấu. Giúp các em thêm dấu cho đúng.)



xe



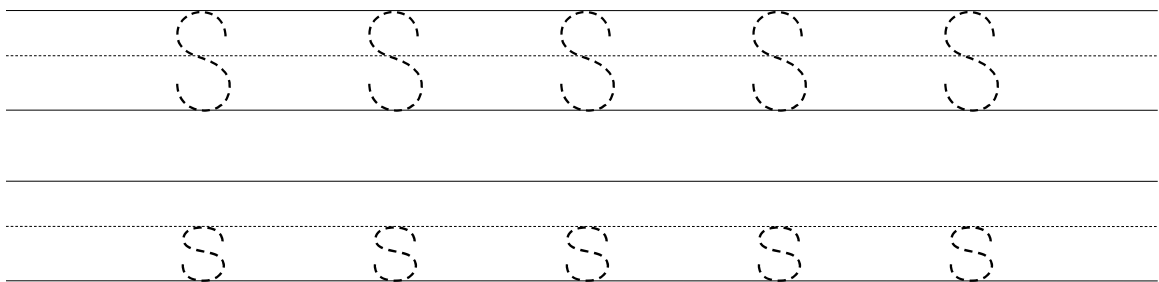
soc



sưa

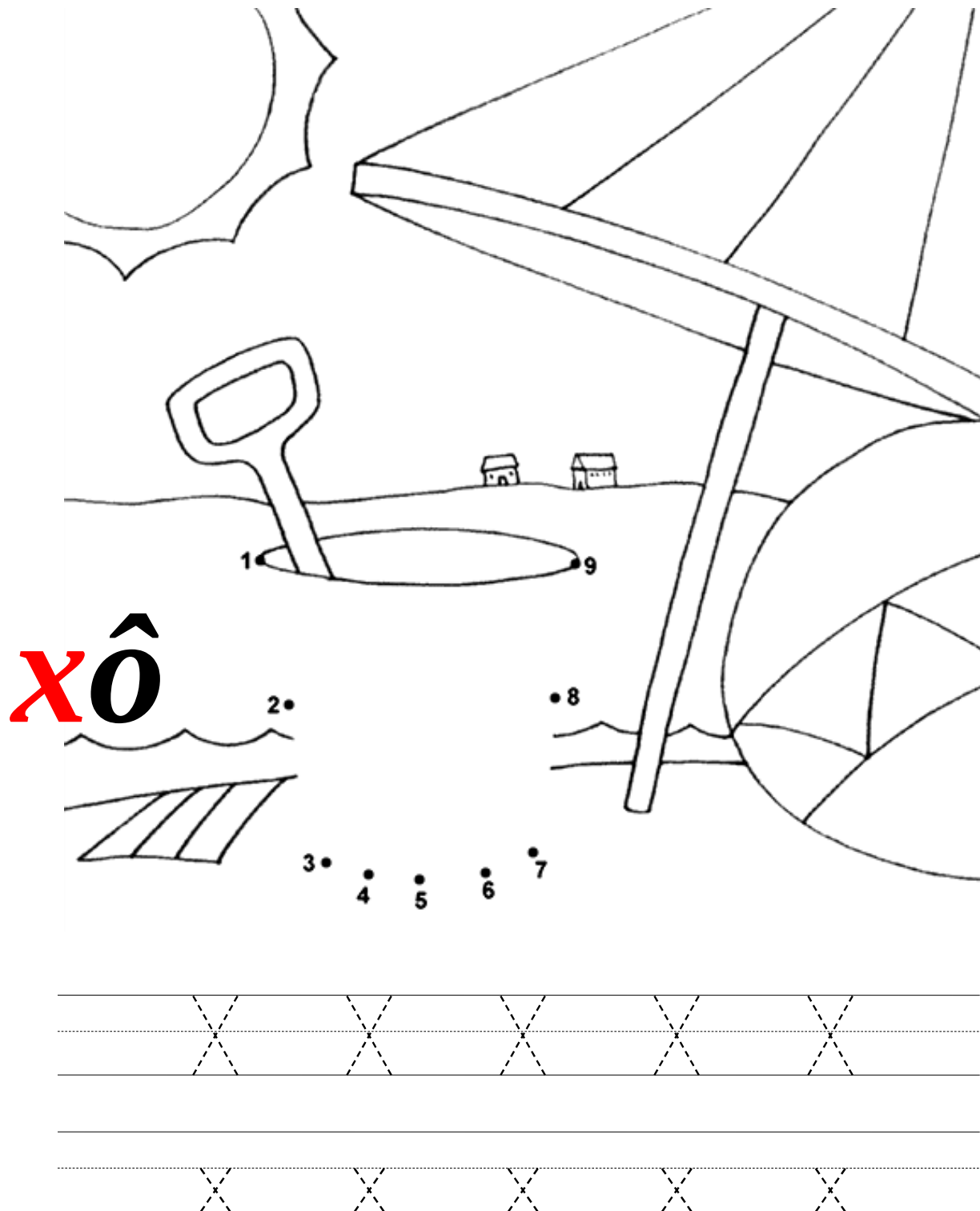
Tập Viết

(Cho các em tô màu và viết chữ S và s.)



Tập Viết

(Cho các em tô màu và viết chữ X và x.)



Nhận Mặt Chữ
(Khoanh tròn chữ S.)

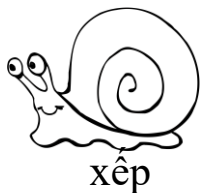
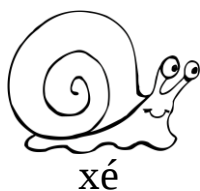
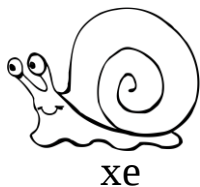
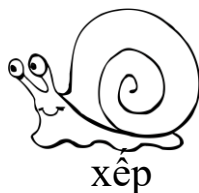
S

B

X

Tô Màu

(Cho các em tô màu những hình có phụ âm s.)



Nhận Mặt Chữ
(Khoanh tròn chữ X.)

H

A

X

Tô Màu

(Cho các em tô màu những hình có phụ âm x.)



Âm Đầu

(Khoanh tròn hình có cùng phụ âm đầu. Sau đó viết phụ âm đó vào ô trống.)



sữa



sóc



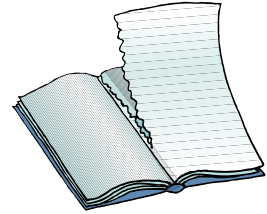
tai



dao



đép



xé



xe



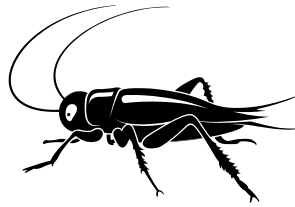
đi



xô



đèn



đế



đu



tàu



tay



gà

Chọn Chữ

(Chọn và khoanh tròn những từ cho đúng.)



síra
sỉra
sũra



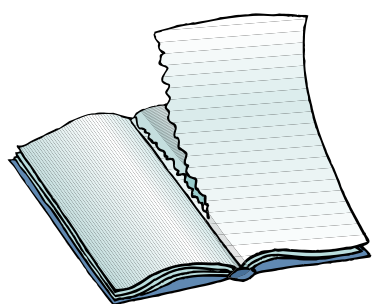
sOC
sÓC
sỌC



sên
sến
sền



xe
xé
xẻ



xe
xé
xẻ



xô
xồ
xỏ

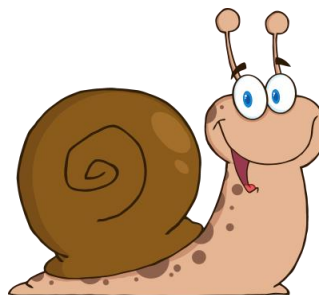
Ôn Văn

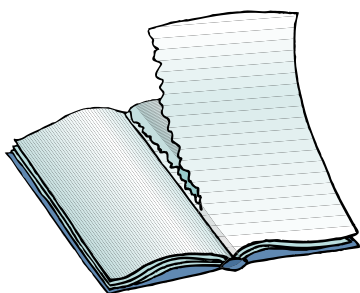
(Đọc và cho các em viết chữ S hay X dưới những hình bắt đầu bằng phụ âm S hay X.)













Từ Thông Dụng

(Cho các em viết và học thuộc lòng những từ thông dụng sau đây.)

gì
là
con

(Cho các em đọc các câu sau đây 3 lần.)

Đây là con gì?

Đây là con chó con.

Đó là con mèo con.

Bảng Từ Thông Dụng

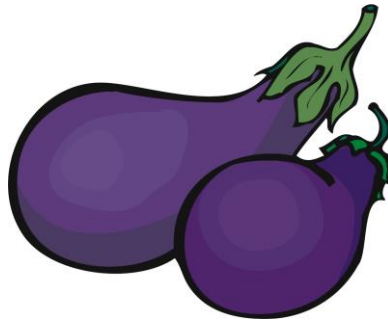
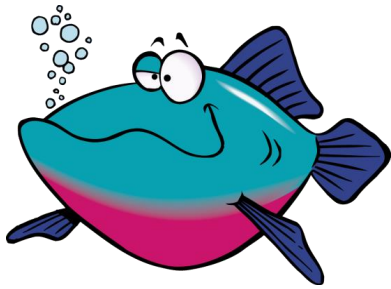
(Cho các em đọc những từ sau đây. Đánh dấu vào những từ các em có thể đọc được.)

a	ă	â	b	c	ch	d	đ
ai áo	ăn		bố ba	có con	cho		đi
e	ê	g	gh	gi	h	i	k
em				gì			
kh	l	m	n	ng	ngh	nh	o
	là	mẹ mua				nhà	
ô	ơ	ph	qu	r	s	t	th
	ở		qua				
tr	u	ư	v	x	y		
			về				

Bài 17: C, K

c C

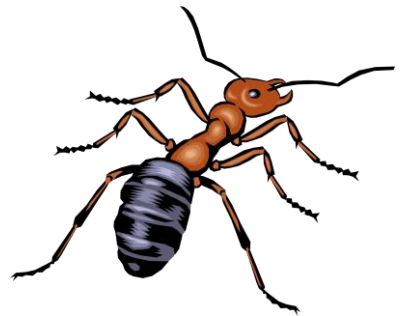
k K



cá

cà

cỏ



kèn

kem

kiến

Ôn Bài

<i>a</i>	<i>ă</i>	<i>â</i>
<i>e</i>	<i>ê</i>	<i>i</i>
<i>o</i>	<i>ô</i>	<i>ơ</i>
<i>u</i>	<i>ư</i>	<i>y</i>

<i>b</i>	<i>c</i>	<i>d</i>	<i>đ</i>
<i>g</i>	<i>h</i>	<i>k</i>	<i>l</i>
<i>m</i>	<i>n</i>	<i>p</i>	<i>q</i>
<i>r</i>	<i>s</i>	<i>t</i>	<i>v</i>
<i>x</i>			

Ghép Âm

c

	c	C	
	a	_____	ca
	o	_____	co
	ô	_____	cô
	ơ	_____	cơ
	u	_____	cu
	ư	_____	cư

k

	k	K	
	e	_____	ke
	ê	_____	kê
	i	_____	ki

Tập Đánh Vần

ca	cá	cà	cả	cã	cạ
co	có	cò	cỏ	cõ	cọ
ke	ké	kè	kẻ	kẽ	kẹ
kê	kế	kề	kể	kễ	kệ

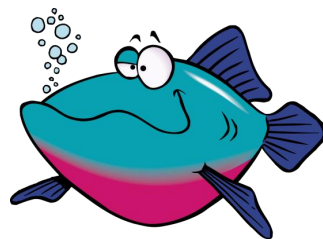
Tập Đánh Vần

(Giúp các em đánh vần những từ sau đây.)

c

c-á

cá



c

c-à

cà



c

c-ỏ

cỏ



k

k-èn

kèn



k

k-em

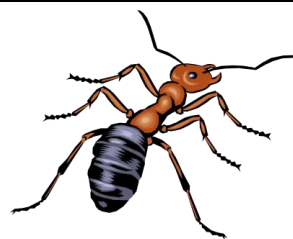
kem



k

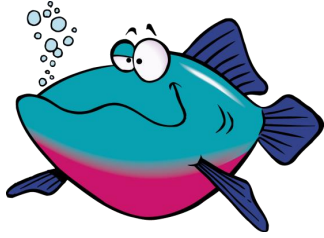
k-iến

kiến

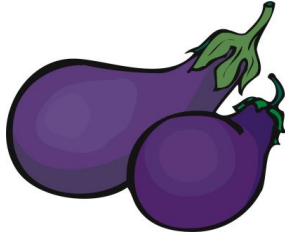


Chọn Chữ

(Cho các em nối hình và chữ cho đúng.)



cá



cà



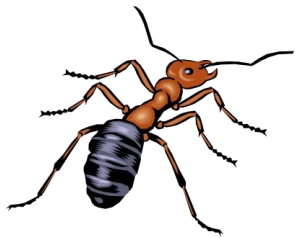
cỏ



kem



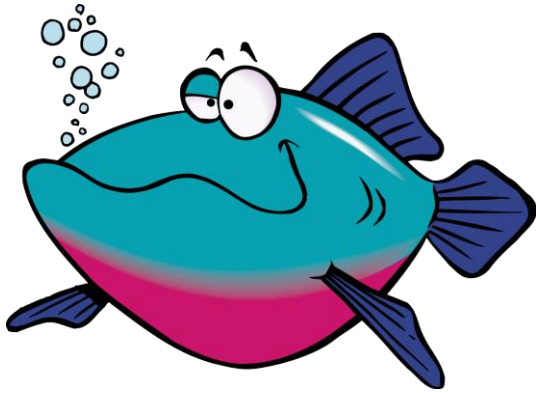
kèn



kiến

Thêm Dấu

(Đọc những từ sau đây cho các em thêm dấu. Giúp các em thêm dấu cho đúng.)



ca



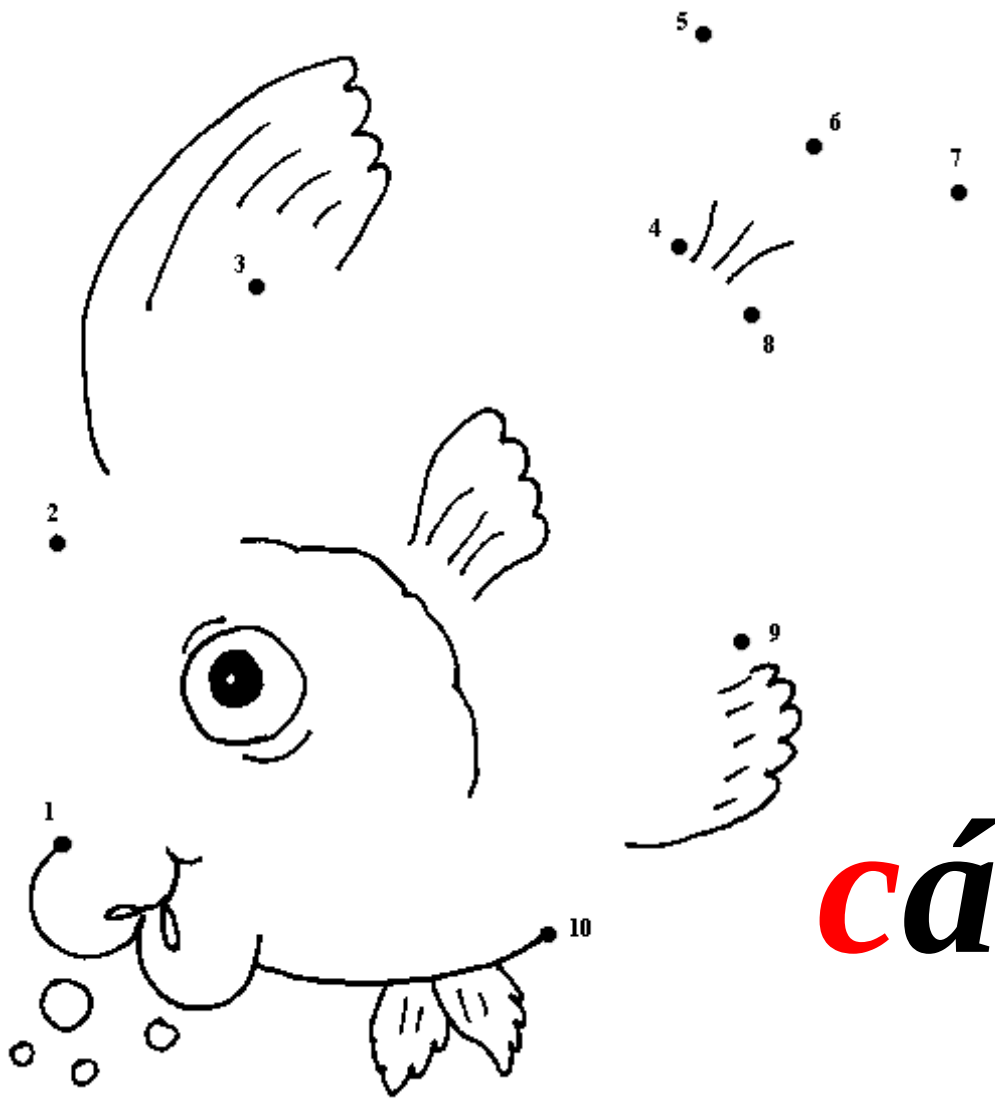
co



ken

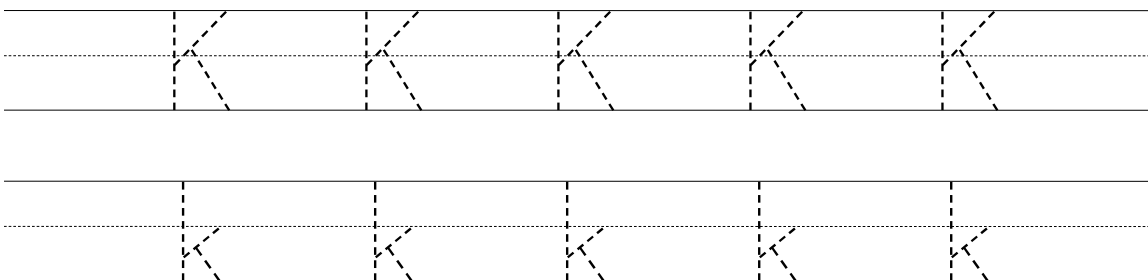
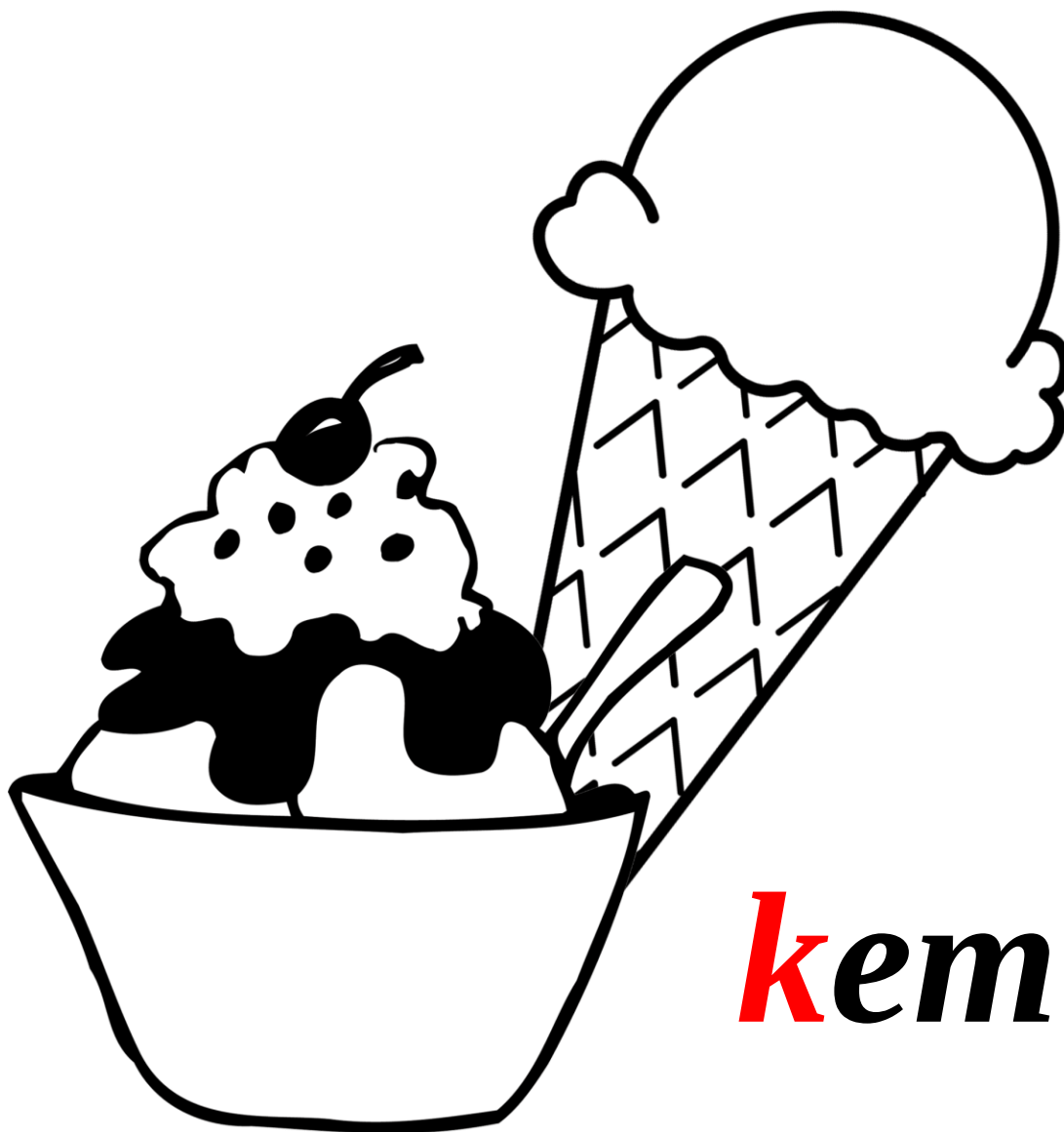
Tập Viết

(Cho các em tô màu và viết chữ C và c.)



Tập Viết

(Cho các em tô màu và viết chữ K và k.)



Nhận Mặt Chữ
(Khoanh tròn chữ C.)

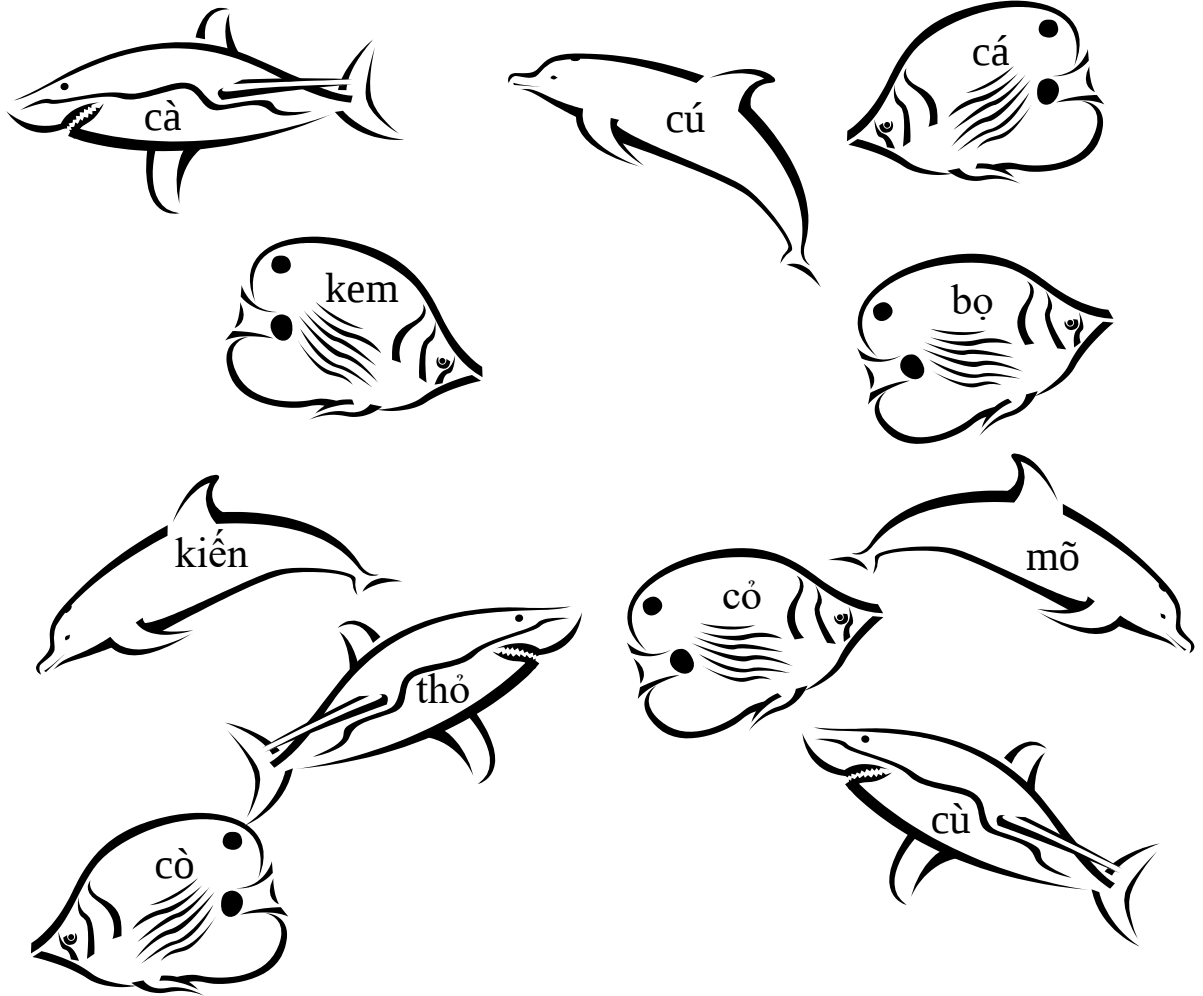
K

C

O

Tô Màu

(Cho các em tô màu những hình có phụ âm c.)



Nhận Mặt Chữ
(Khoanh tròn chữ K.)

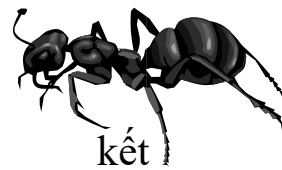
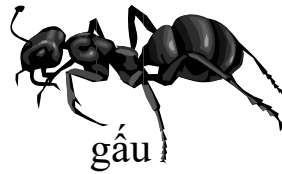
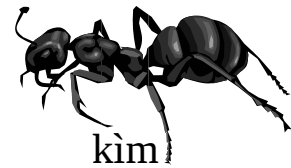
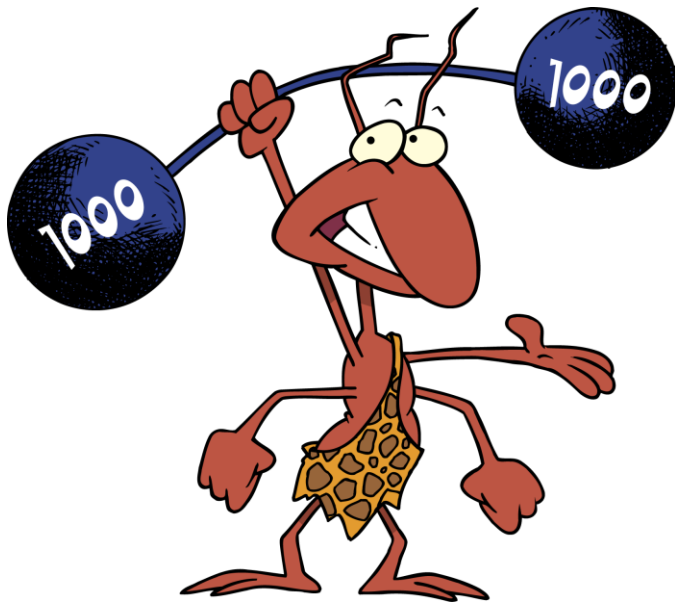
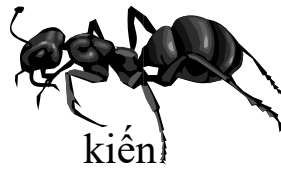
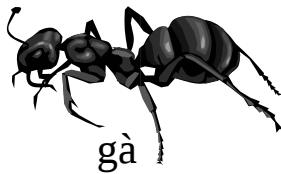
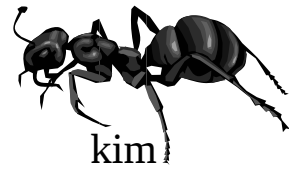
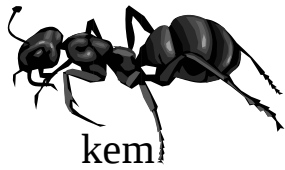
K

H

C

Tô Màu

(Cho các em tô màu những hình có phụ âm k.)



Âm Đầu

(Khoanh tròn hình có cùng phụ âm đầu. Sau đó viết phụ âm đó vào ô trống.)



chim



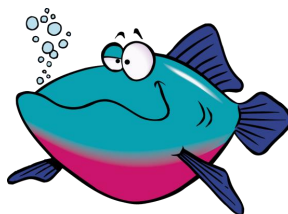
kèn



kẹo



cam



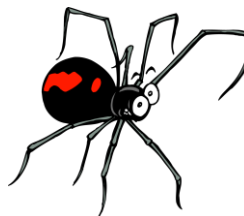
cá



thỏ



cỏ



nhện



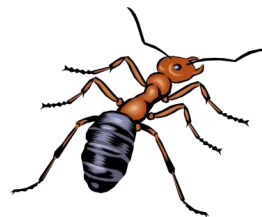
cà



bò



kem



kiến



kệ



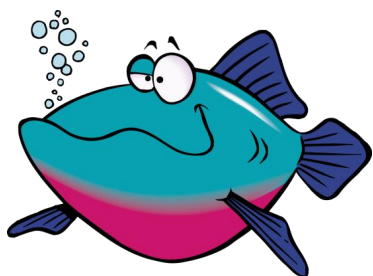
kìm



cò

Chọn Chữ

(Chọn và khoanh tròn những từ cho đúng.)



ca

cá

cà



ca

cá

cà



có

cò

cỏ



kén

kèn

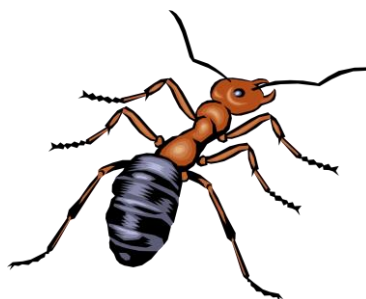
kẻn



kem

kém

kèm



kiên

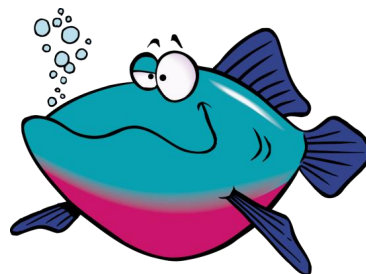
kiến

kiện

Ôn Văn

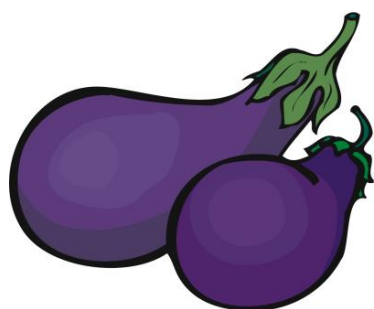
(Đọc và cho các em viết chữ C hay K dưới những hình bắt đầu bằng phụ âm C hay K.)

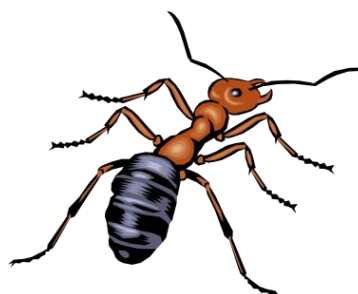












Từ Thông Dụng

(Cho các em viết và học thuộc lòng những từ thông dụng sau đây.)

nhỏ

to

chơi

(Cho các em đọc các câu sau đây 3 lần.)

Con chó này **nhỏ**.

Con chó này **to**.

Em **chơi** với con chó.

Bảng Từ Thông Dụng

(Cho các em đọc những từ sau đây. Đánh dấu vào những từ các em có thể đọc được.)

a	ă	â	b	c	ch	d	đ
ai áo	ăn		bố ba	có con	cho chơi		đi
e	ê	g	gh	gi	h	i	k
em				gì			
kh	l	m	n	ng	nh	nh	o
	là	mẹ mua				nhà nhỏ	
ô	ơ	ph	qu	r	s	t	th
	ở		qua			to	
tr	u	ư	v	x	y		
			về				

Bài 18: G, R

g G r R



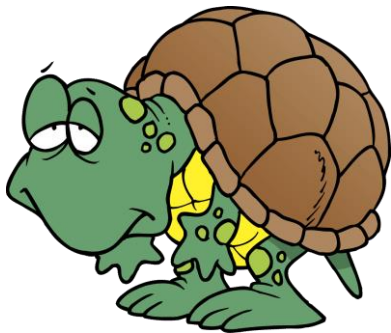
gà



gõ



gấu



rùa



rắn



răng

Ôn Bài

<i>a</i>	<i>ă</i>	<i>â</i>
<i>e</i>	<i>ê</i>	<i>i</i>
<i>o</i>	<i>ô</i>	<i>ơ</i>
<i>u</i>	<i>ư</i>	<i>y</i>

<i>b</i>	<i>c</i>	<i>d</i>	<i>đ</i>
<i>g</i>	<i>h</i>	<i>k</i>	<i>l</i>
<i>m</i>	<i>n</i>	<i>p</i>	<i>q</i>
<i>r</i>	<i>s</i>	<i>t</i>	<i>v</i>
<i>x</i>			

Ghép Âm

g

	<i>g</i>	<i>G</i>	
	<i>a</i>	_____	<i>ga</i>
	<i>o</i>	_____	<i>go</i>
	<i>ô</i>	_____	<i>gô</i>
	<i>ơ</i>	_____	<i>gơ</i>
	<i>u</i>	_____	<i>gu</i>
	<i>ư</i>	_____	<i>gư</i>

r

	<i>r</i>	<i>R</i>	
	<i>a</i>	_____	<i>ra</i>
	<i>e</i>	_____	<i>re</i>
	<i>ê</i>	_____	<i>rê</i>
	<i>i</i>	_____	<i>ri</i>
	<i>o</i>	_____	<i>ro</i>
	<i>ô</i>	_____	<i>rô</i>
	<i>ơ</i>	_____	<i>rơ</i>
	<i>u</i>	_____	<i>ru</i>
	<i>ư</i>	_____	<i>rư</i>

Tập Đánh Vần

<i>ga</i>	<i>gá</i>	<i>gà</i>	<i>gả</i>	<i>gã</i>	<i>gạ</i>
<i>go</i>	<i>gó</i>	<i>gò</i>	<i>gỏ</i>	<i>gõ</i>	<i>gọ</i>
<i>rê</i>	<i>ré</i>	<i>rề</i>	<i>rẻ</i>	<i>rễ</i>	<i>rệ</i>
<i>ru</i>	<i>rú</i>	<i>rù</i>	<i>rủ</i>	<i>rũ</i>	<i>rụ</i>

Tập Đánh Vần

(Giúp các em đánh vần những từ sau đây.)

g

g-à

gà



g

g-õ

gõ



g

g-ấu

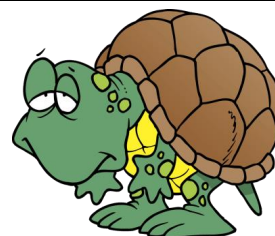
gấu



r

r-ùa

rùa



r

r-ắn

rắn



r

r-ăng

răng



Chọn Chữ

(Cho các em nối hình và chữ cho đúng.)



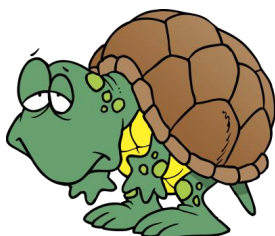
gà



gấu



gỗ



rắn



rắn



rùa

Thêm Dấu

(Đọc những từ sau đây cho các em thêm dấu. Giúp các em thêm dấu cho đúng.)



ga



gâu

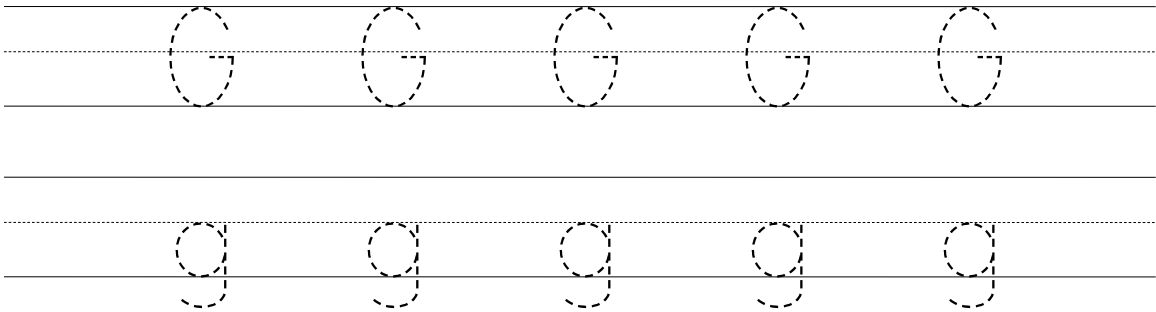
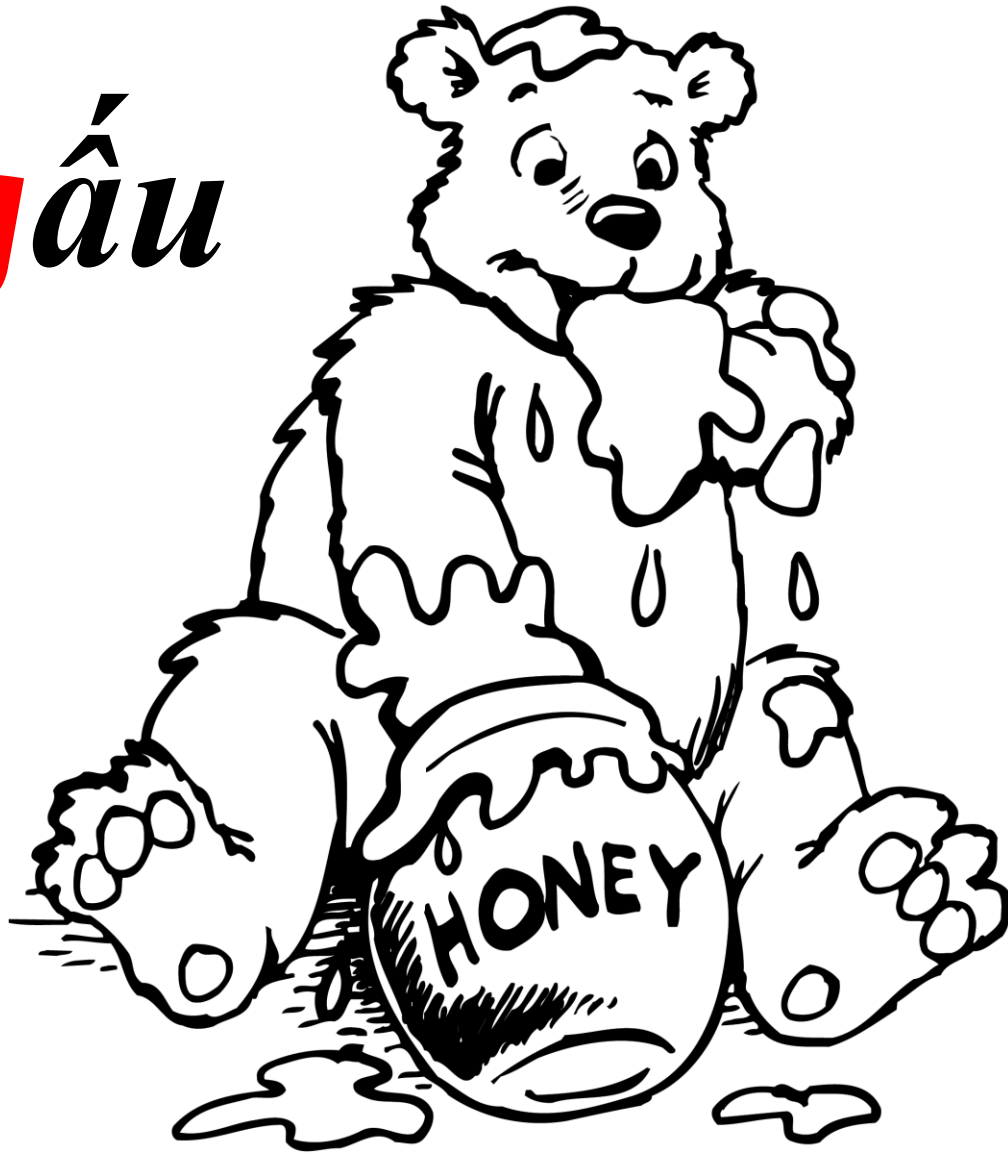


rắn

Tập Viết

(Cho các em tô màu và viết chữ G và g.)

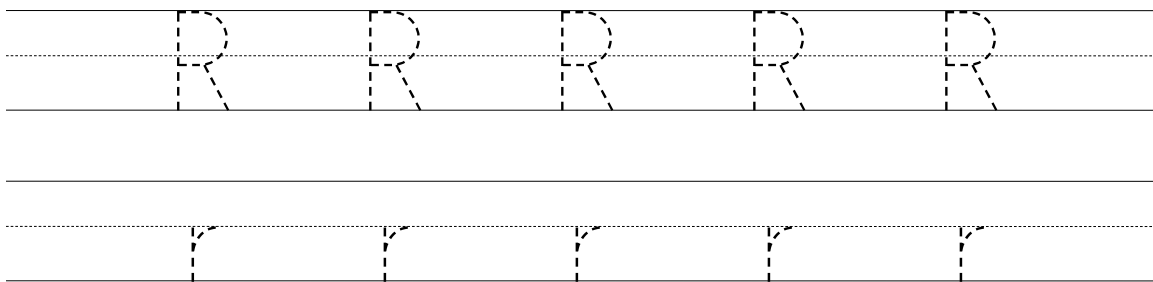
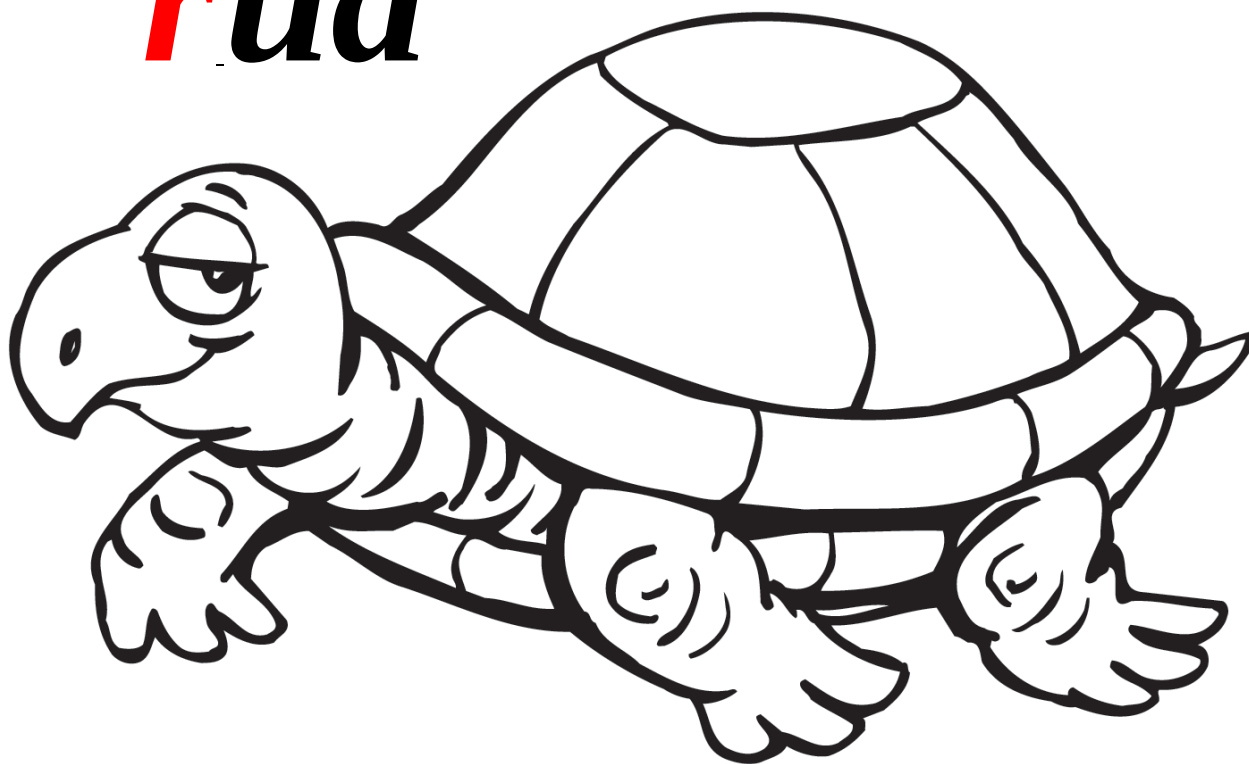
gấu



Tập Viết

(Cho các em tô màu và viết chữ R và r.)

rùa



Nhận Mặt Chữ
(Khoanh tròn chữ G.)

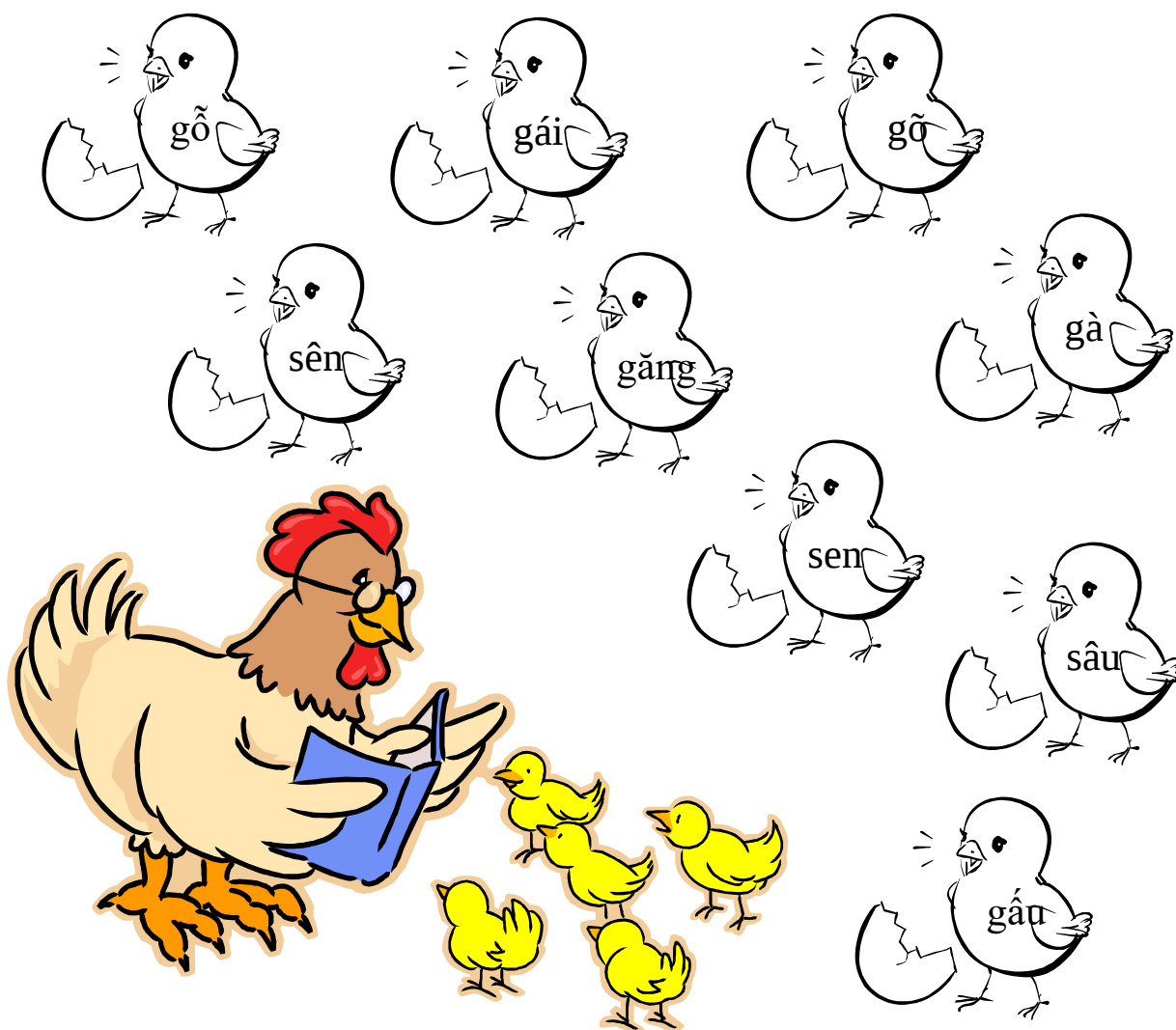
Đ

C

G

Tô Màu

(Cho các em tô màu những hình có phụ âm g.)



Nhận Mặt Chữ
(Khoanh tròn chữ R.)

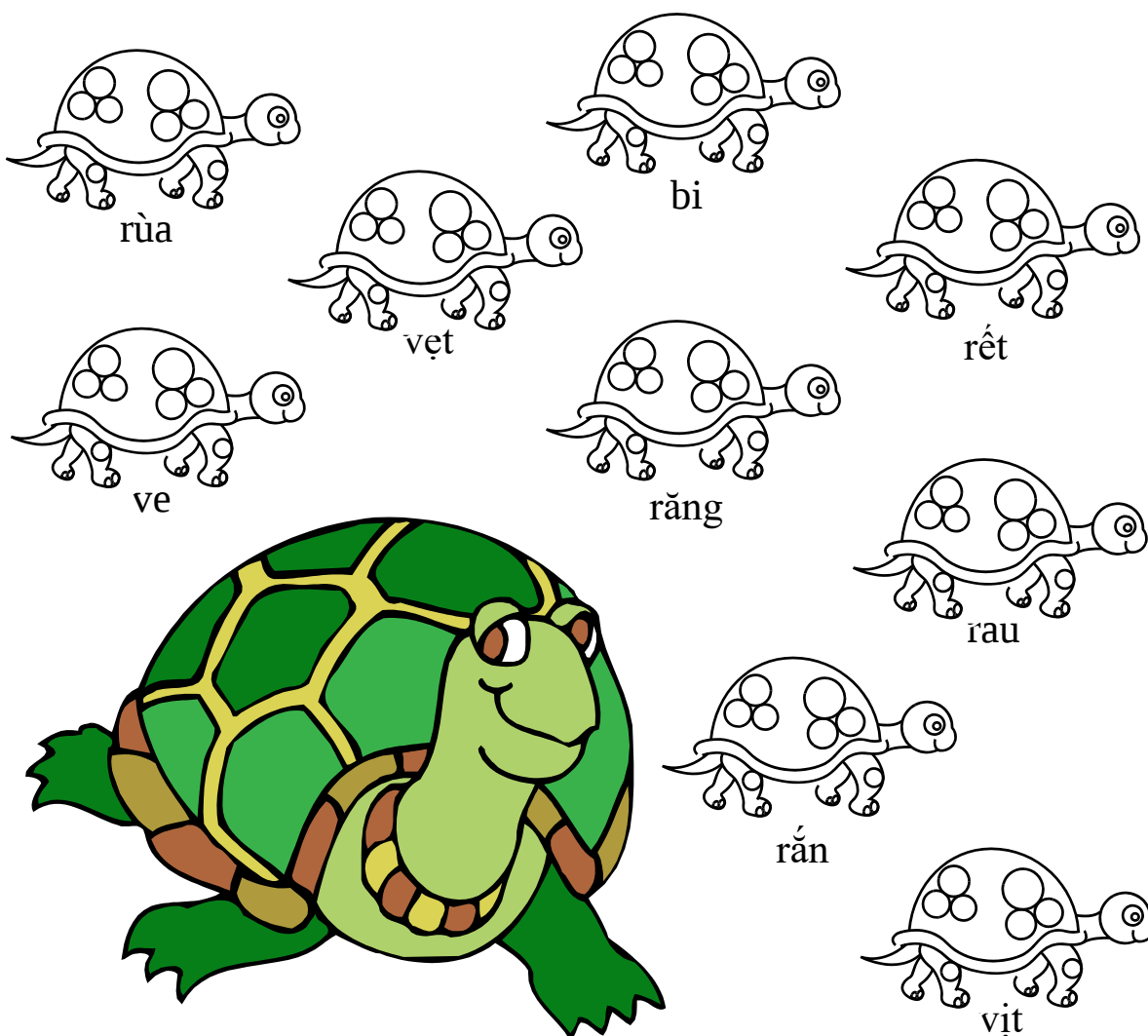
R

B

D

Tô Màu

(Cho các em tô màu những hình có phụ âm r.)

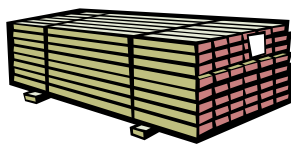


Âm Đầu

(Khoanh tròn hình có cùng phụ âm đầu. Sau đó viết phụ âm đó vào ô trống.)



gà



gỗ



vẽ



gõ



gấu



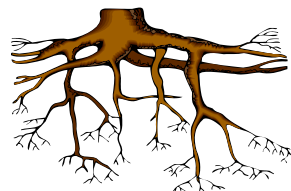
mẹ



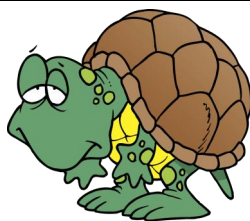
mũ



rắn



rễ



rùa



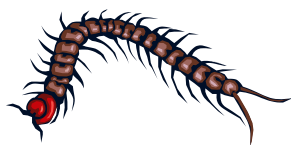
lê



rổ



nghe



rết



răng

Chọn Chữ

(Chọn và khoanh tròn những từ cho đúng.)



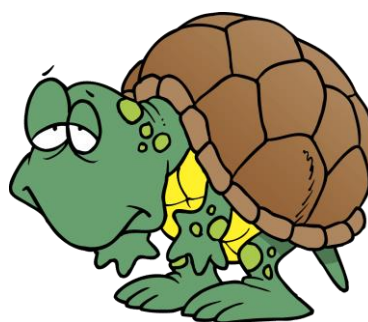
ga
gà
gả



go
gò
gõ



gâu
gấu
gàu



rua
rùa
rũa



rắn
ràn
rặn

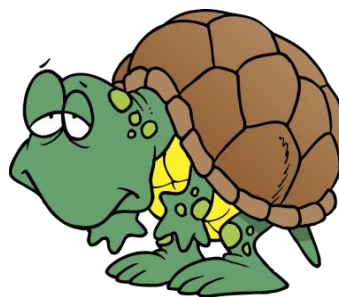


răng
ràng
rặng

Ôn Văn

(Đọc và cho các em viết chữ G hay R dưới những hình bắt đầu bằng phụ âm G hay R.)







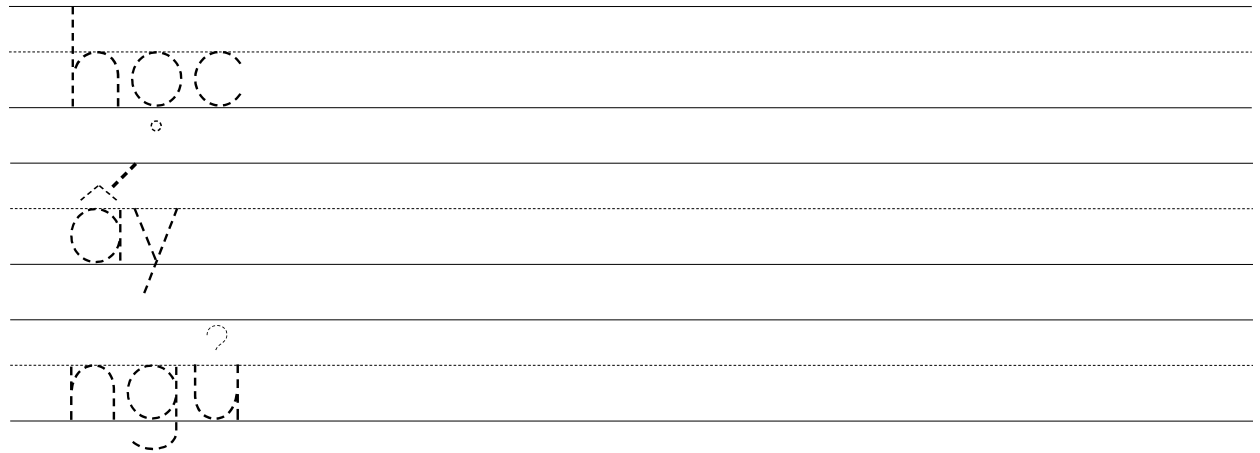






Từ Thông Dụng

(Cho các em viết và học thuộc lòng những từ thông dụng sau đây.)



(Cho các em đọc các câu sau đây 3 lần.)

Em đang **học** bài.

Chú **ấy** đang coi ti-vi.

Bố đang **ngủ** trên ghế.

Bảng Từ Thông Dụng

(Cho các em đọc những từ sau đây. Đánh dấu vào những từ các em có thể đọc được.)

<i>a</i>	<i>ă</i>	<i>â</i>	<i>b</i>	<i>c</i>	<i>ch</i>	<i>d</i>	<i>đ</i>
<i>ai</i> <i>áo</i>	<i>ăn</i>	<i>áy</i>	<i>bố</i> <i>ba</i>	<i>có</i> <i>con</i>	<i>cho</i> <i>chơi</i>		<i>đi</i>
<i>e</i>	<i>ê</i>	<i>g</i>	<i>gh</i>	<i>gi</i>	<i>h</i>	<i>i</i>	<i>k</i>
<i>em</i>				<i>gì</i>	<i>học</i>		
<i>kh</i>	<i>l</i>	<i>m</i>	<i>n</i>	<i>ng</i>	<i>ngh</i>	<i>nh</i>	<i>o</i>
	<i>là</i>	<i>mẹ</i> <i>mua</i>		<i>ngủ</i>		<i>nhà</i> <i>nhỏ</i>	
<i>ô</i>	<i>ơ</i>	<i>ph</i>	<i>qu</i>	<i>r</i>	<i>s</i>	<i>t</i>	<i>th</i>
	<i>ở</i>		<i>qua</i>			<i>to</i>	
<i>tr</i>	<i>u</i>	<i>ư</i>	<i>v</i>	<i>x</i>	<i>y</i>		
			<i>về</i>				

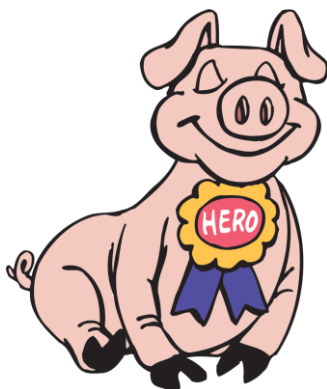
Bài 19: B, H, V

b B



bò

h H



heo

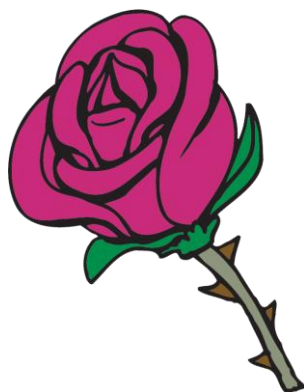
v V



vịt



bé



hoa



vẽ

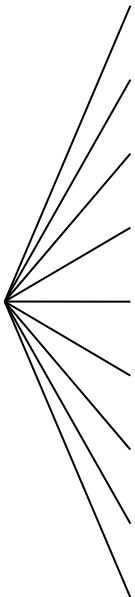
Ôn Bài

<i>a</i>	<i>ă</i>	<i>â</i>
<i>e</i>	<i>ê</i>	<i>i</i>
<i>o</i>	<i>ô</i>	<i>ơ</i>
<i>u</i>	<i>ư</i>	<i>y</i>

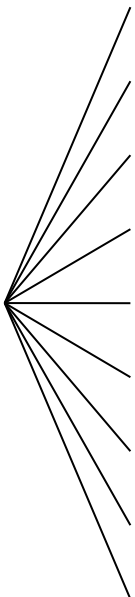
<i>b</i>	<i>c</i>	<i>d</i>	<i>đ</i>
<i>g</i>	<i>h</i>	<i>k</i>	<i>l</i>
<i>m</i>	<i>n</i>	<i>p</i>	<i>q</i>
<i>r</i>	<i>s</i>	<i>t</i>	<i>v</i>
<i>x</i>			

Ghép Âm

b

	b		B
	a	_____	ba
	e	_____	be
	ê	_____	bê
	i	_____	bi
	o	_____	bo
	ô	_____	bô
	ơ	_____	bơ
	u	_____	bu
	ư	_____	bư

h

	h		H
	a	_____	ha
	e	_____	he
	ê	_____	hê
	i	_____	hi
	o	_____	ho
	ô	_____	hô
	ơ	_____	hơ
	u	_____	hu
	ư	_____	hư

	v	V	
	a	_____	va
	e	_____	ve
	ê	_____	vê
	i	_____	vi
	o	_____	vo
	ô	_____	vô
	ơ	_____	vơ
	u	_____	vu
	ư	_____	vư

Tập Đánh Vần

be	bé	bè	bẻ	bẽ	bẹ
bo	bó	bò	bỏ	bõ	bọ
hơ	hó	hờ	hở	hỡ	hộ
hư	hứ	hừ	hử	hữ	hự
ve	vé	vè	vẻ	vẽ	vẹ
vê	vế	về	vể	vễ	vệ

Tập Đánh Vần

(Giúp các em đánh vần những từ sau đây.)

b

b-ò

bò



b

b-é

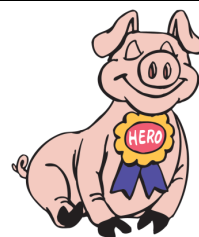
bé



h

h-eo

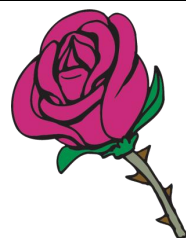
heo



h

h-oa

hoa



v

v-ịt

vịt



v

v-ẽ

vẽ



Chọn Chữ

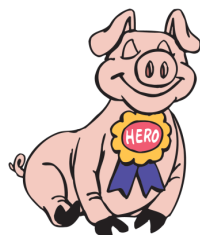
(Cho các em nối hình và chữ cho đúng.)



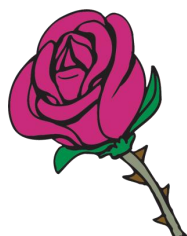
bé



bò



heo



hoa



vẽ



vịt

Thêm Dấu

(Đọc những từ sau đây cho các em thêm dấu. Giúp các em thêm dấu cho đúng.)



be



vit

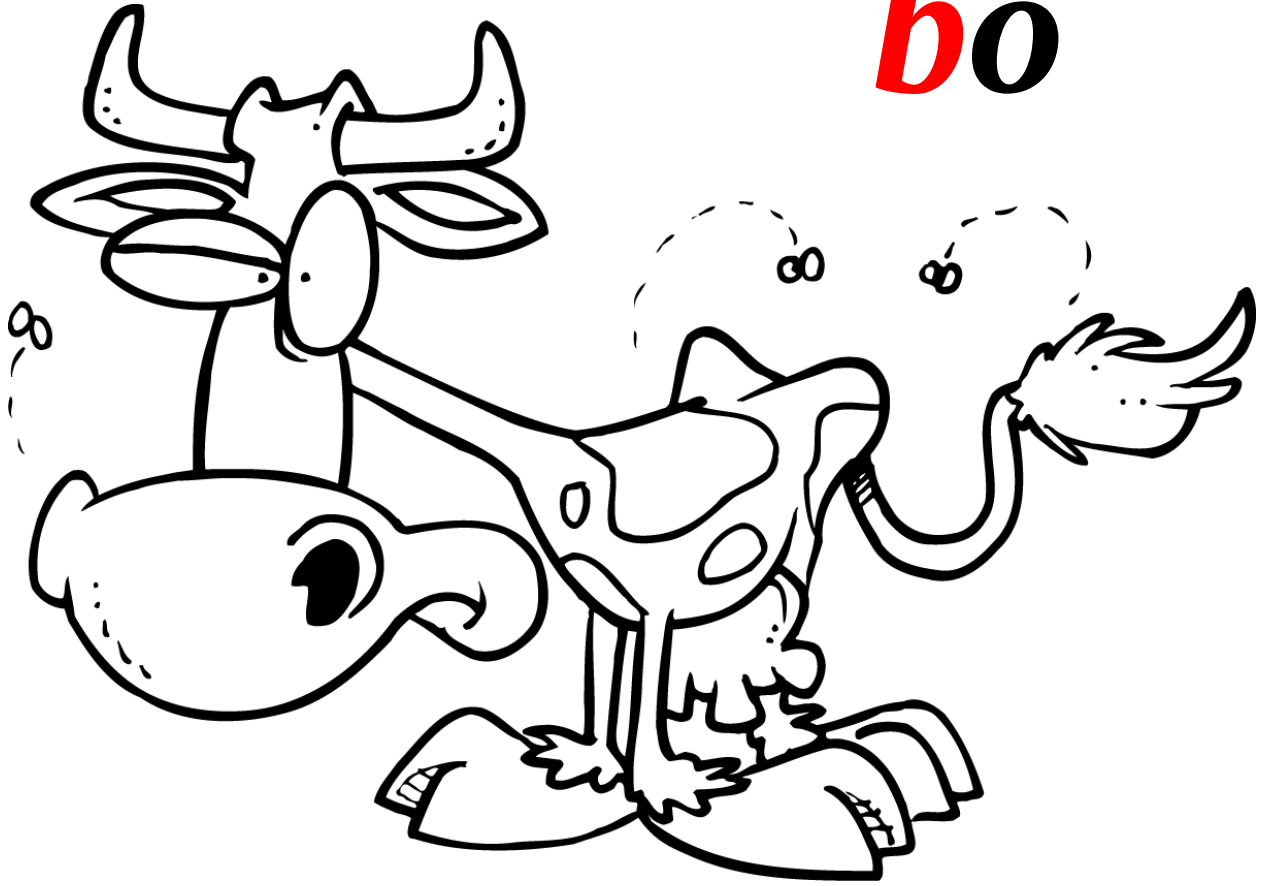


ve

Tập Viết

(Cho các em tô màu và viết chữ B và b.)

bò



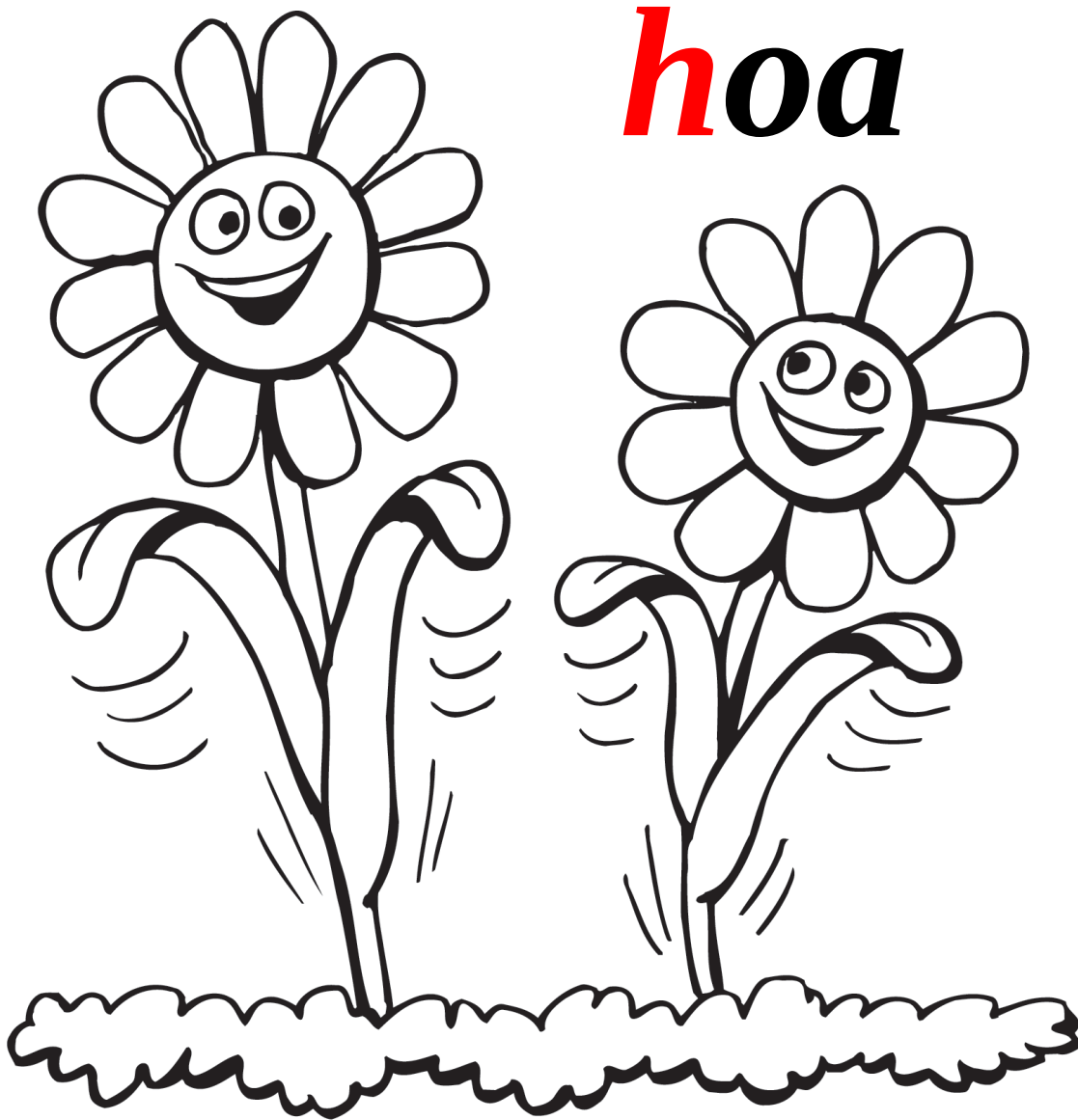
B B B B B

b b b b b

Tập Viết

(Cho các em tô màu và viết chữ H và h.)

hoa

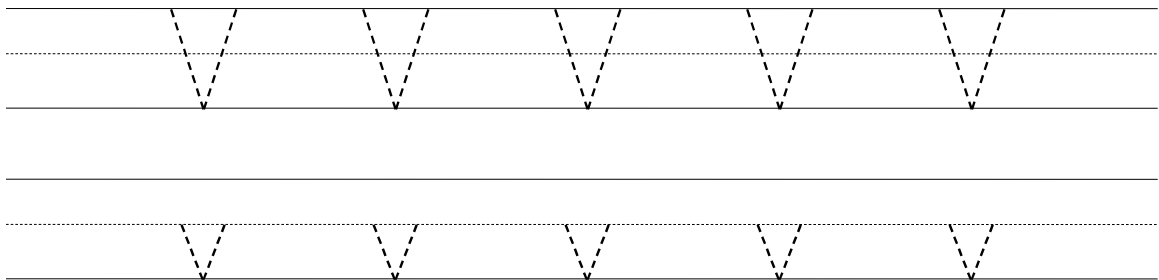
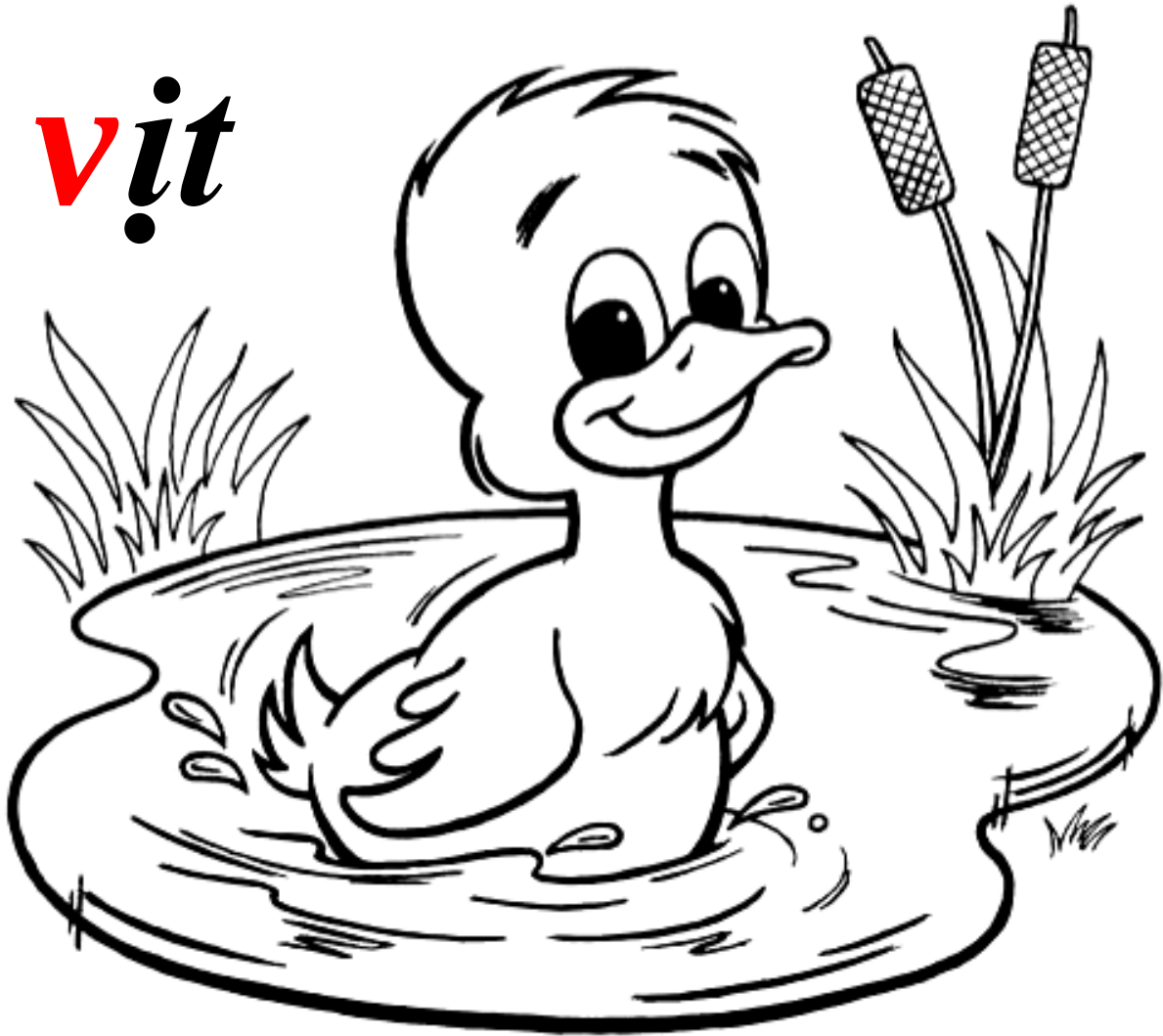


H	H	H	H	H
h	h	h	h	h

Tập Viết

(Cho các em tô màu và viết chữ V và v.)

vịt



Nhận Mặt Chữ
(Khoanh tròn chữ B.)

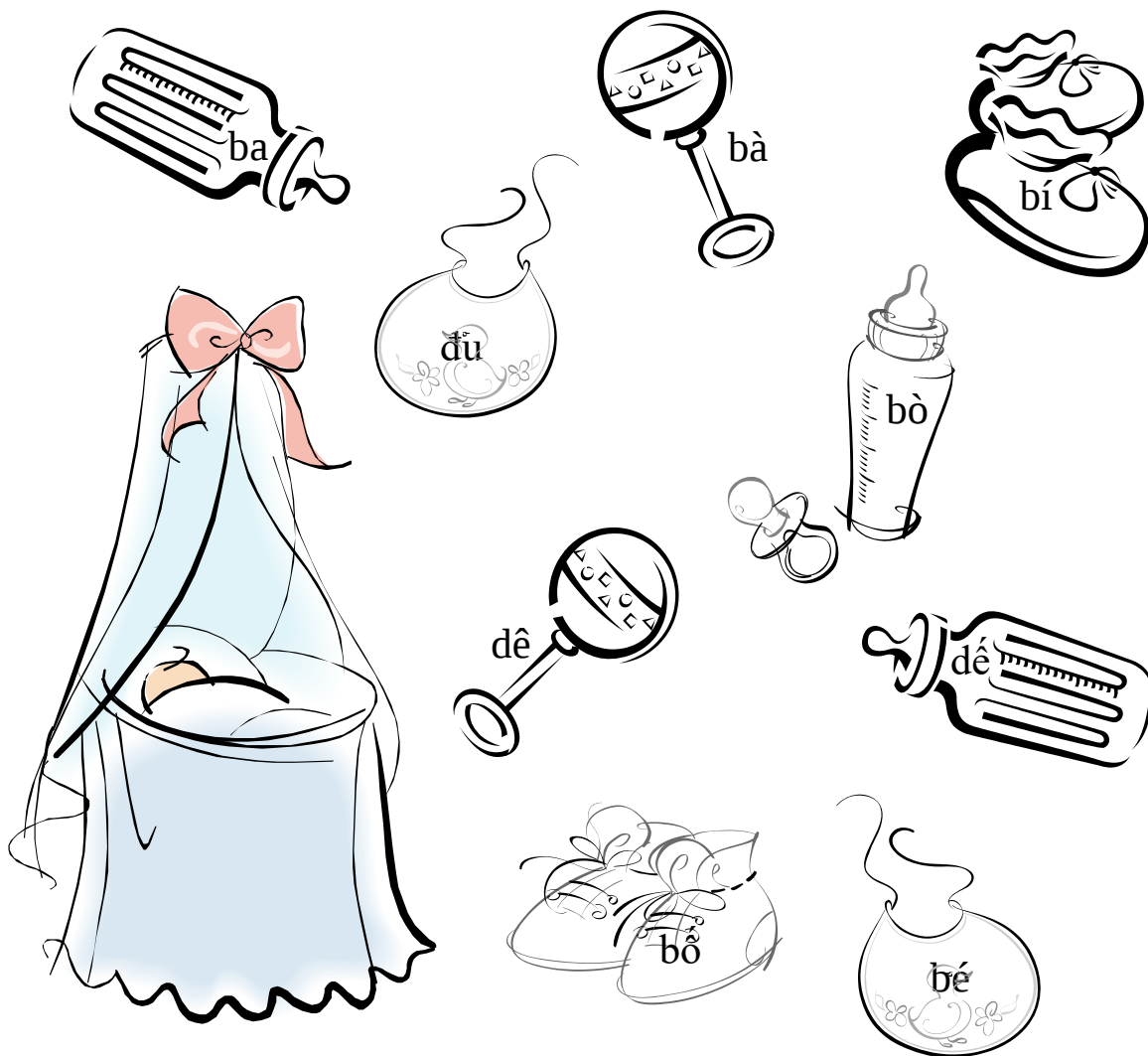
D

Đ

B

Tô Màu

(Cho các em tô màu những hình có phụ âm b.)



Nhận Mặt Chữ
(Khoanh tròn chữ H.)

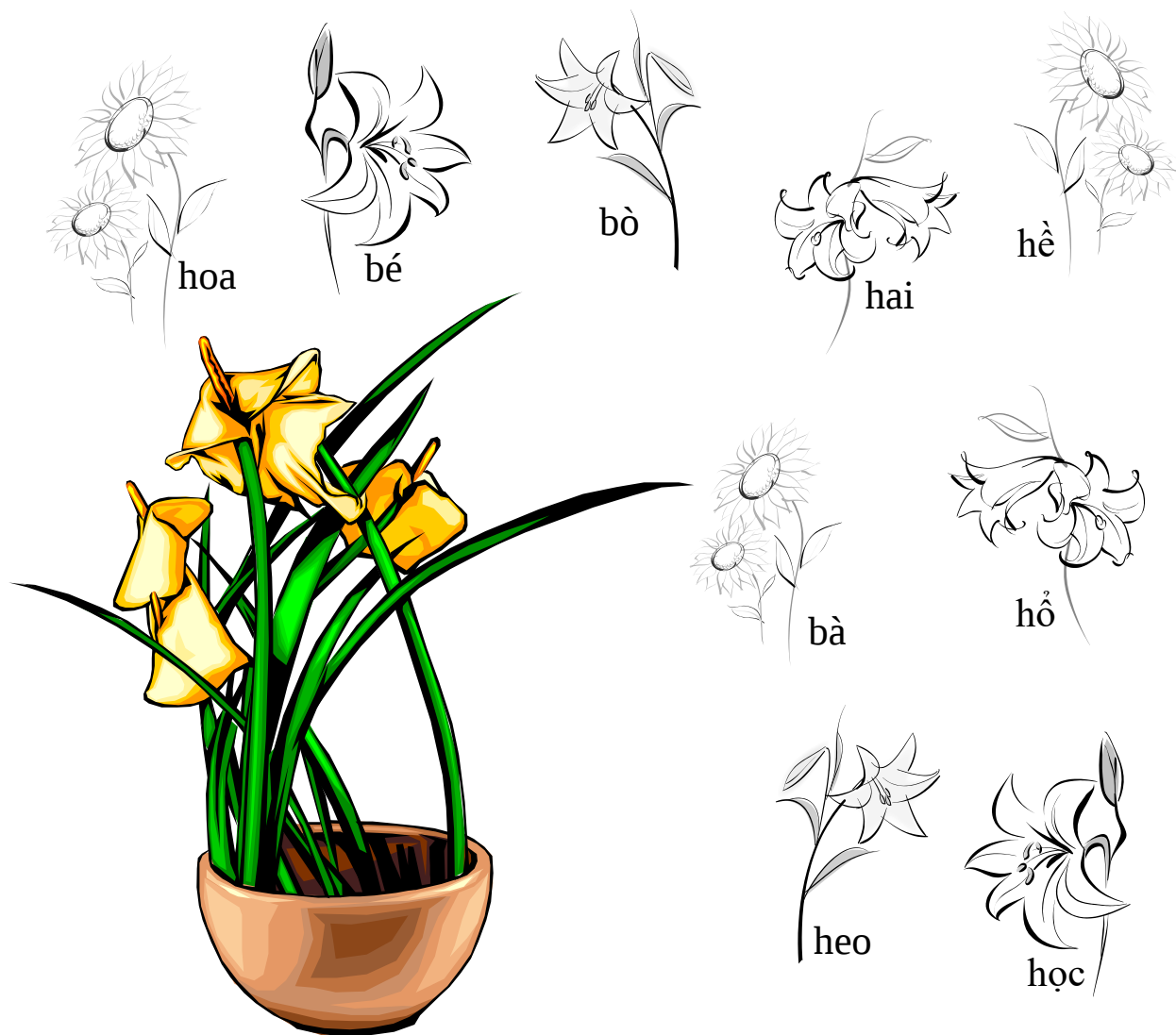
H

E

Đ

Tô Màu

(Cho các em tô màu những hình có phụ âm h.)



Nhận Mặt Chữ
(Khoanh tròn chữ V.)

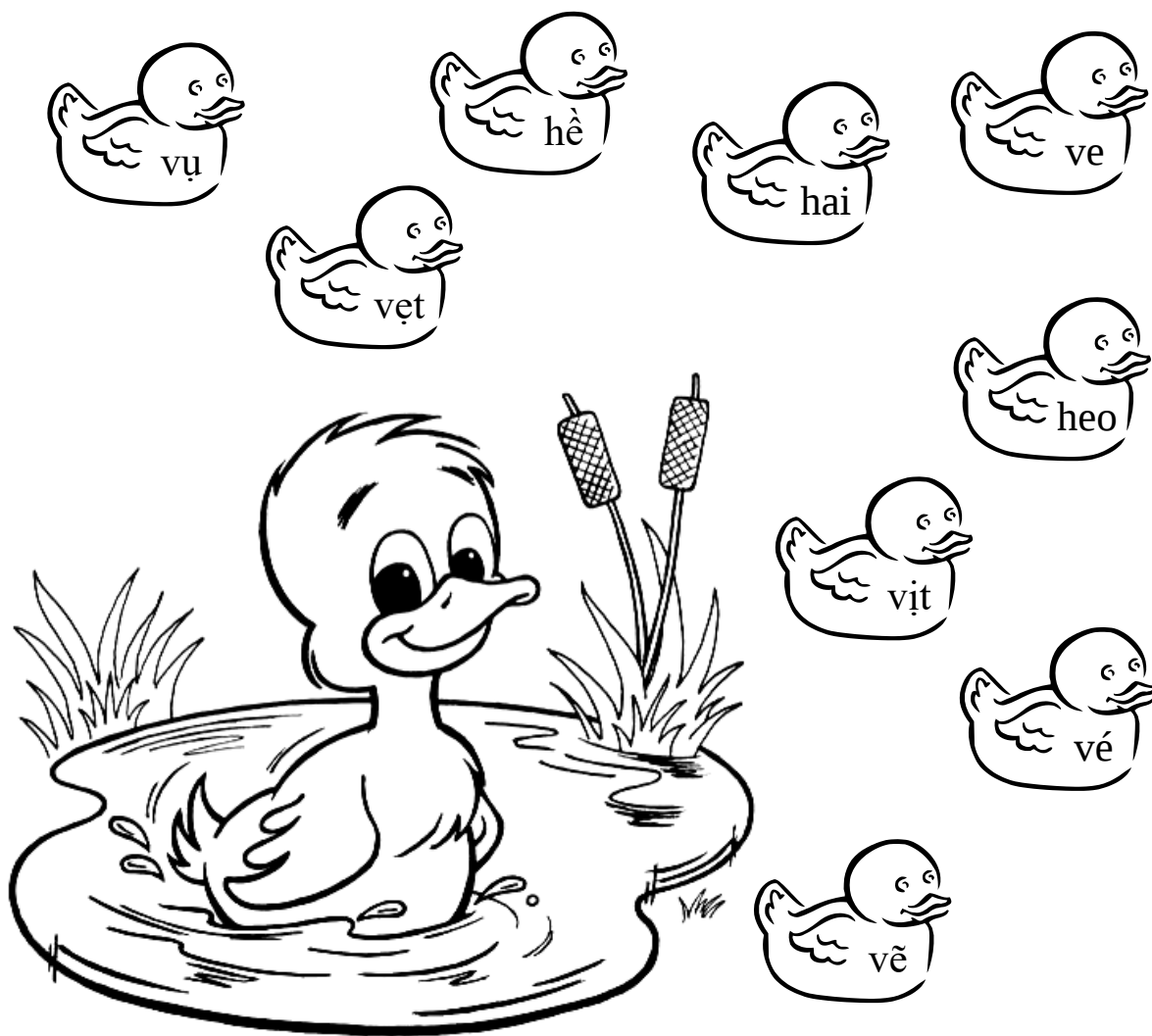
U

V

Ư

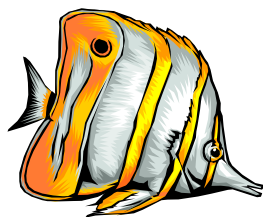
Tô Màu

(Cho các em tô màu những hình có phụ âm v.)



Âm Đầu

(Khoanh tròn hình có cùng phụ âm đầu. Sau đó viết phụ âm đó vào ô trống.)



cá



bọ



bò



ba



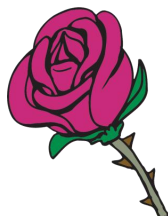
bé



lân



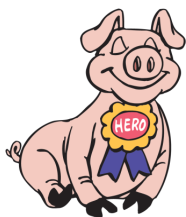
bố



hoa



hai



heo



cô



hổ



cờ



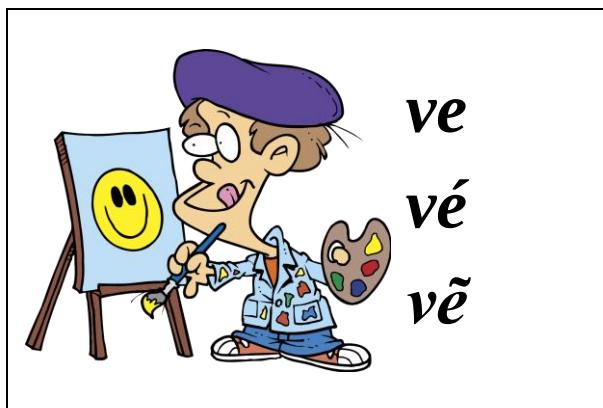
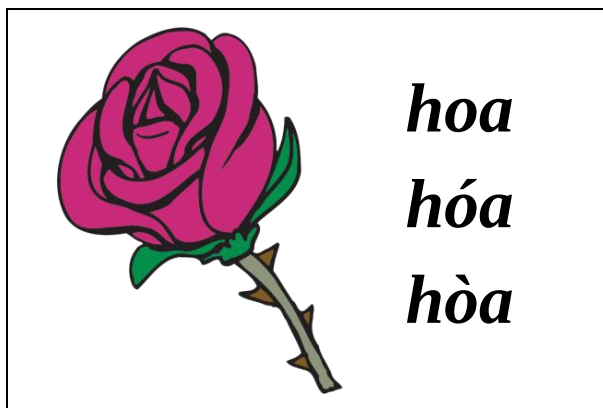
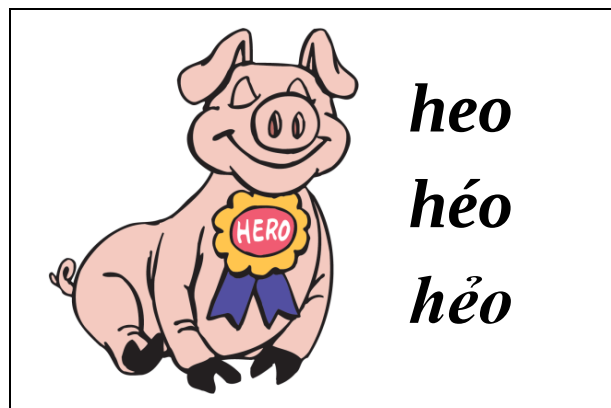
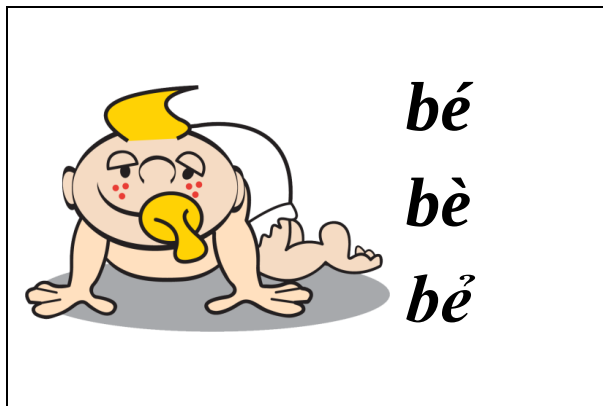
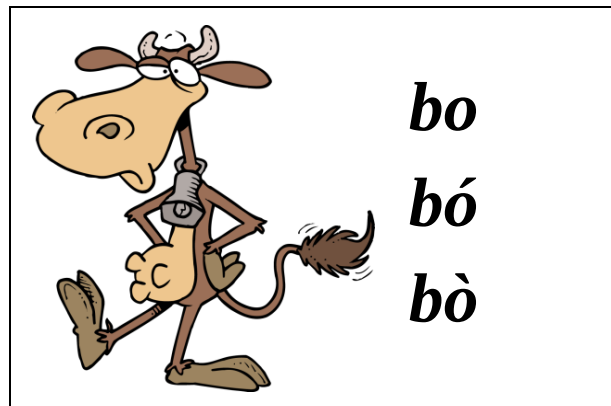
vịt



vẽ

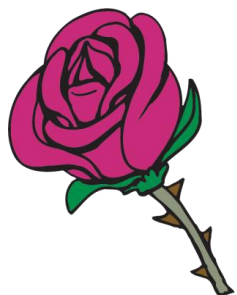
Chọn Chữ

(Chọn và khoanh tròn những từ cho đúng.)

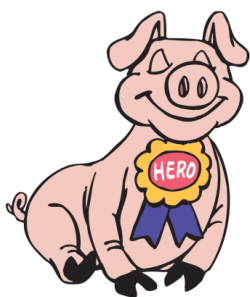


Ôn Vần

(Đọc và cho các em viết chữ B, H hay V dưới những hình bắt đầu bằng phụ âm B, H hay V.)













Từ Thông Dụng

(Cho các em viết và học thuộc lòng những từ thông dụng sau đây.)

và

làm

chở

(Cho các em đọc các câu sau đây 3 lần.)

Mẹ và em đi chợ.

Mẹ và em làm bánh.

Bố chở em đi học.

Bảng Từ Thông Dụng

(Cho các em đọc những từ sau đây. Đánh dấu vào những từ các em có thể đọc được.)

a	ă	â	b	c	ch	d	đ
ai áo	ăn	ây	bố ba	có con	cho chơi chở		đi
e em	ê	g	gh	gi gì	h học	i	k
kh	l là làm	m mẹ mua	n	ng ngủ	ng ngh	nh nhà nhỏ	o
ô	ơ ở	ph	qu qua	r	s	t to	th
tr	u	ư	v về và	x	y		

Bài 20: L, M, N

l L



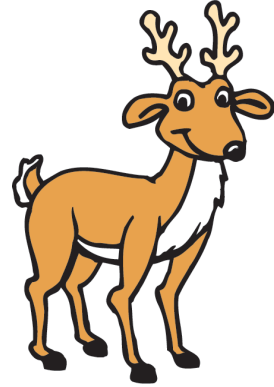
lá

m M



mũ

n N



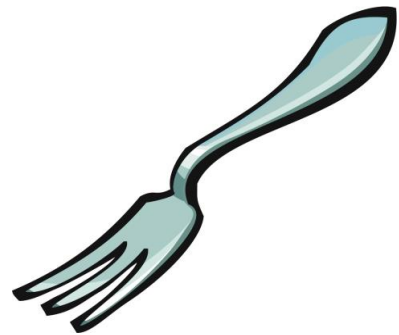
nai



lều



mèo



nĩa

Ôn Bài

<i>a</i>	<i>ă</i>	<i>â</i>
<i>e</i>	<i>ê</i>	<i>i</i>
<i>o</i>	<i>ô</i>	<i>ơ</i>
<i>u</i>	<i>ư</i>	<i>y</i>

<i>b</i>	<i>c</i>	<i>d</i>	<i>đ</i>
<i>g</i>	<i>h</i>	<i>k</i>	<i>l</i>
<i>m</i>	<i>n</i>	<i>p</i>	<i>q</i>
<i>r</i>	<i>s</i>	<i>t</i>	<i>v</i>
<i>x</i>			

Ghép Âm

l

	<i>l</i>		<i>L</i>
	<i>a</i>	_____	<i>la</i>
	<i>e</i>	_____	<i>le</i>
	<i>ê</i>	_____	<i>lê</i>
	<i>i</i>	_____	<i>li</i>
	<i>o</i>	_____	<i>lo</i>
	<i>ô</i>	_____	<i>lô</i>
	<i>ơ</i>	_____	<i>lơ</i>
	<i>u</i>	_____	<i>lu</i>
	<i>ư</i>	_____	<i>lư</i>

m

	<i>m</i>		<i>M</i>
	<i>a</i>	_____	<i>ma</i>
	<i>e</i>	_____	<i>me</i>
	<i>ê</i>	_____	<i>mê</i>
	<i>i</i>	_____	<i>mi</i>
	<i>o</i>	_____	<i>mo</i>
	<i>ô</i>	_____	<i>mô</i>
	<i>ơ</i>	_____	<i>mơ</i>
	<i>u</i>	_____	<i>mu</i>
	<i>ư</i>	_____	<i>mư</i>

	<i>n</i>	<i>N</i>	
<i>n</i>	<i>a</i>	_____	<i>na</i>
	<i>e</i>	_____	<i>ne</i>
	<i>ê</i>	_____	<i>nê</i>
	<i>i</i>	_____	<i>ni</i>
	<i>o</i>	_____	<i>no</i>
	<i>ô</i>	_____	<i>nô</i>
	<i>ơ</i>	_____	<i>nơ</i>
	<i>u</i>	_____	<i>nu</i>
	<i>ư</i>	_____	<i>nư</i>

Tập Đánh Vần

<i>la</i>	<i>lá</i>	<i>là</i>	<i>lả</i>	<i>lã</i>	<i>lạ</i>
<i>le</i>	<i>lé</i>	<i>lè</i>	<i>lẻ</i>	<i>lẽ</i>	<i>lẹ</i>
<i>mô</i>	<i>mó</i>	<i>mò</i>	<i>mỏ</i>	<i>mõ</i>	<i>mộ</i>
<i>mu</i>	<i>mú</i>	<i>mù</i>	<i>mủ</i>	<i>mũ</i>	<i>mụ</i>
<i>no</i>	<i>nó</i>	<i>nò</i>	<i>nỏ</i>	<i>nõ</i>	<i>nộ</i>
<i>nơ</i>	<i>nớ</i>	<i>nờ</i>	<i>nở</i>	<i>nỡ</i>	<i>nợ</i>

Tập Đánh Vần

(Giúp các em đánh vần những từ sau đây.)

l

l-á

lá



l

l-ều

lều



m

m-ũ

mũ



m

m-èo

mèo



n

n-ai

nai



n

n-ĩa

nĩa



Chọn Chữ

(Cho các em nối hình và chữ cho đúng.)



lá



lều



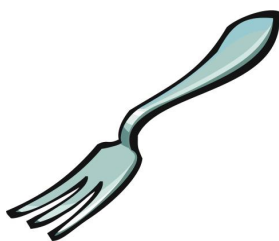
mèo



mũ



nai



nĩa

Thêm Dấu

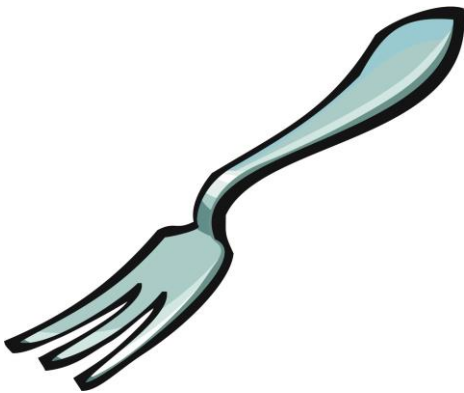
(Đọc những từ sau đây cho các em thêm dấu. Giúp các em thêm dấu cho đúng.)



la



meo



nia

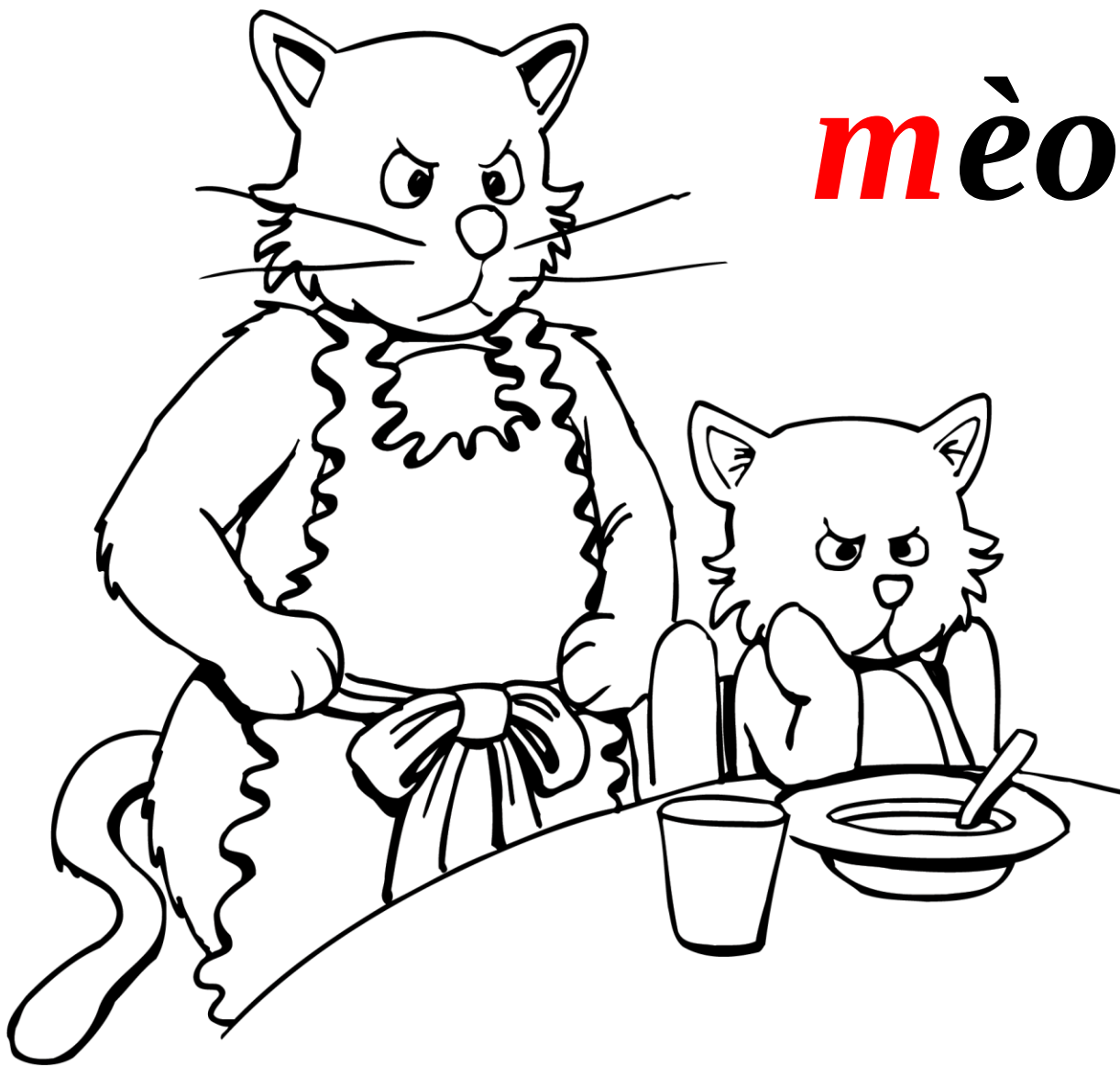
Tập Viết

(Cho các em tô màu và viết chữ *L* và *l*.)



Tập Viết

(Cho các em tô màu và viết chữ *M* và *m*.)

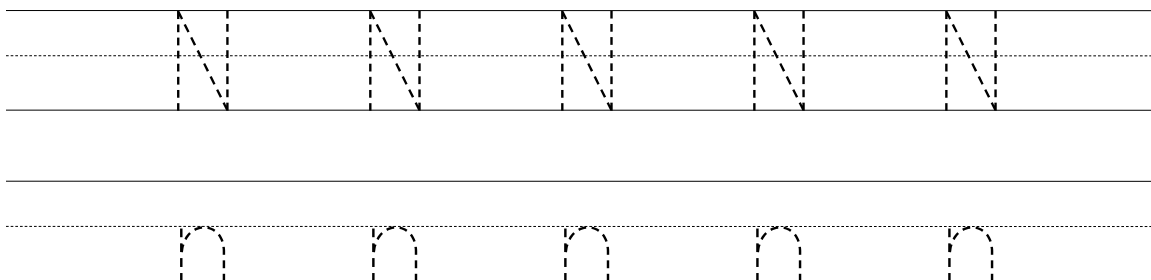
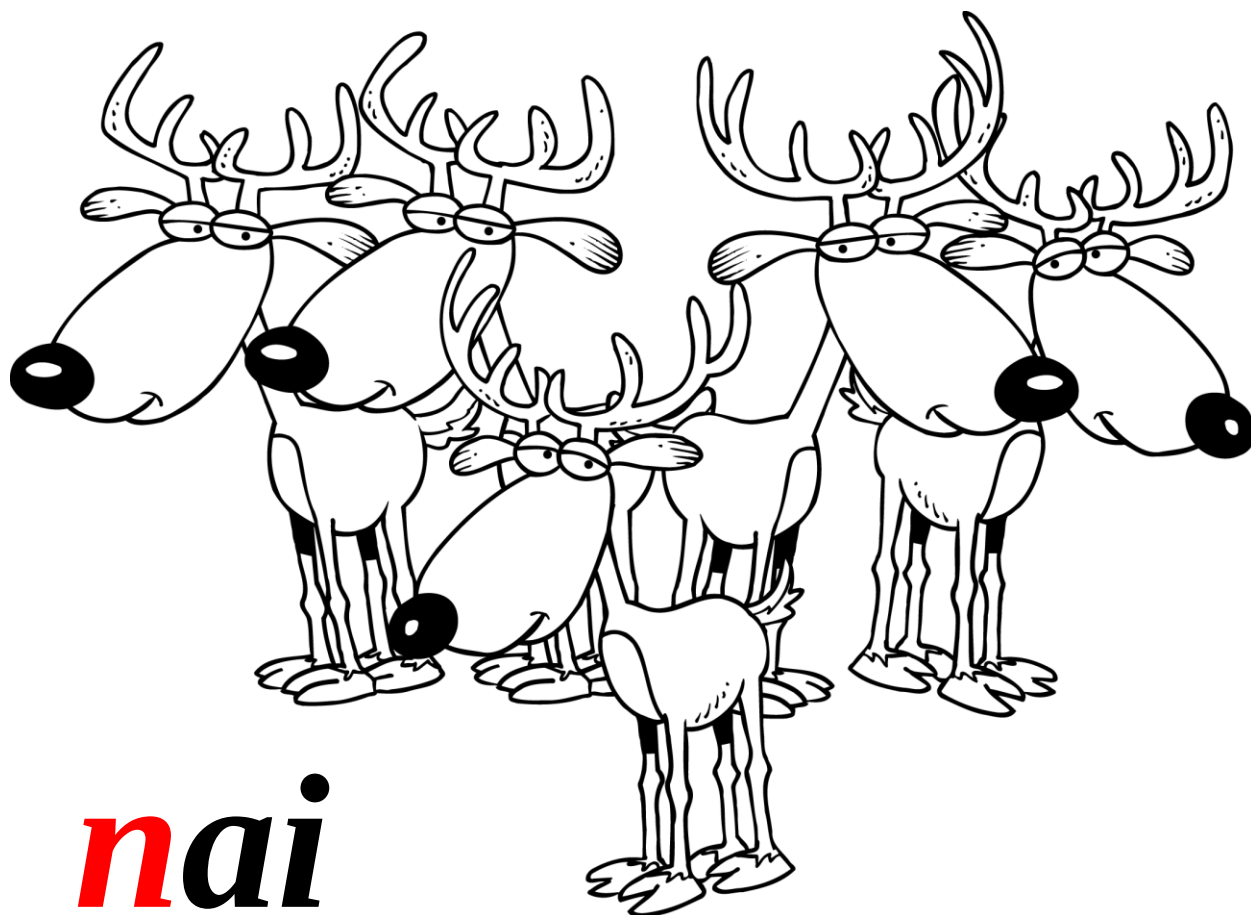


M M M M M

m m m m m

Tập Viết

(Cho các em tô màu và viết chữ *N* và *n*.)



Nhận Mặt Chữ
(Khoanh tròn chữ L.)

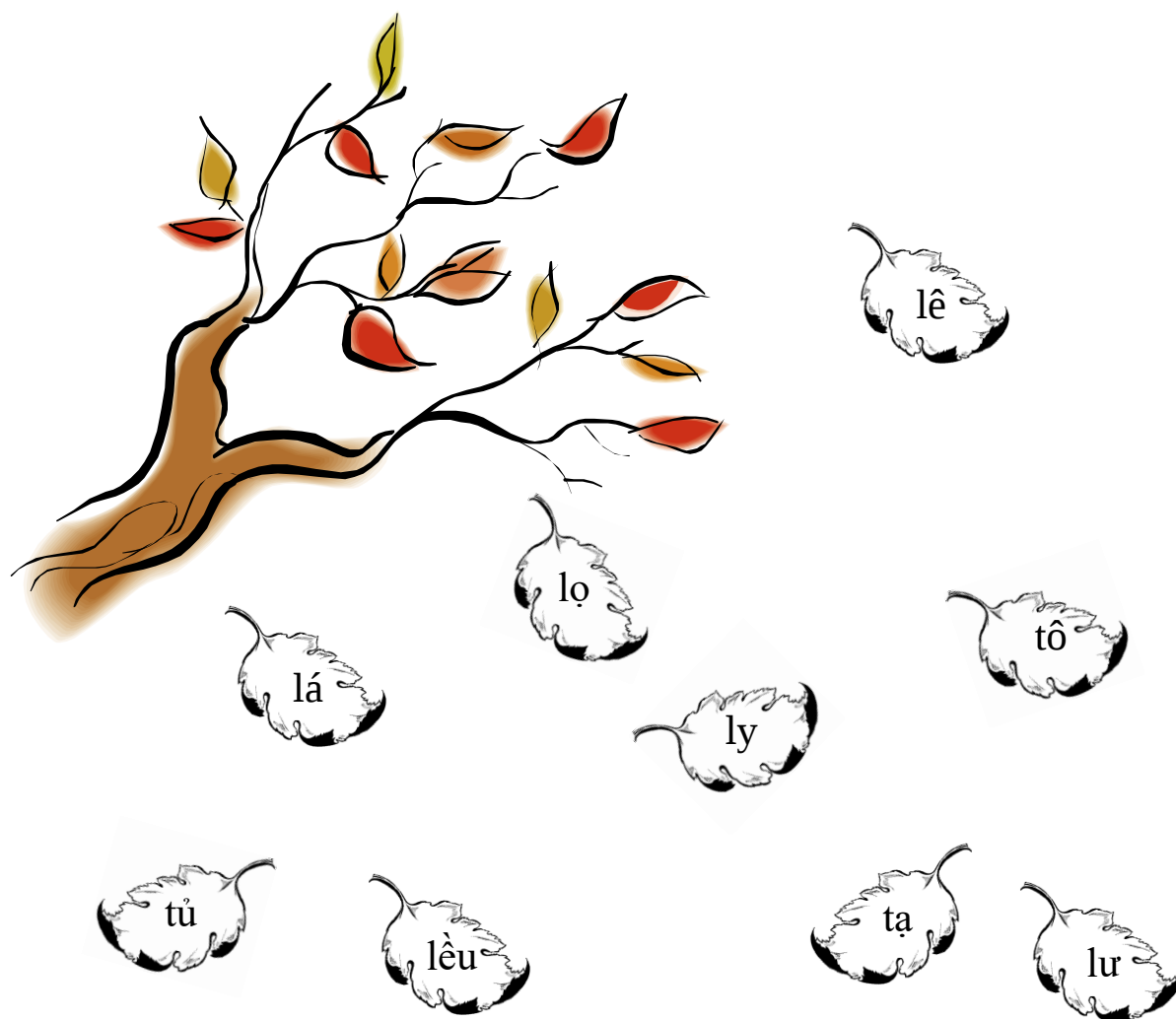
T

Đ

L

Tô Màu

(Cho các em tô màu những hình có phụ âm l.)



Nhận Mặt Chữ
(Khoanh tròn chữ M.)

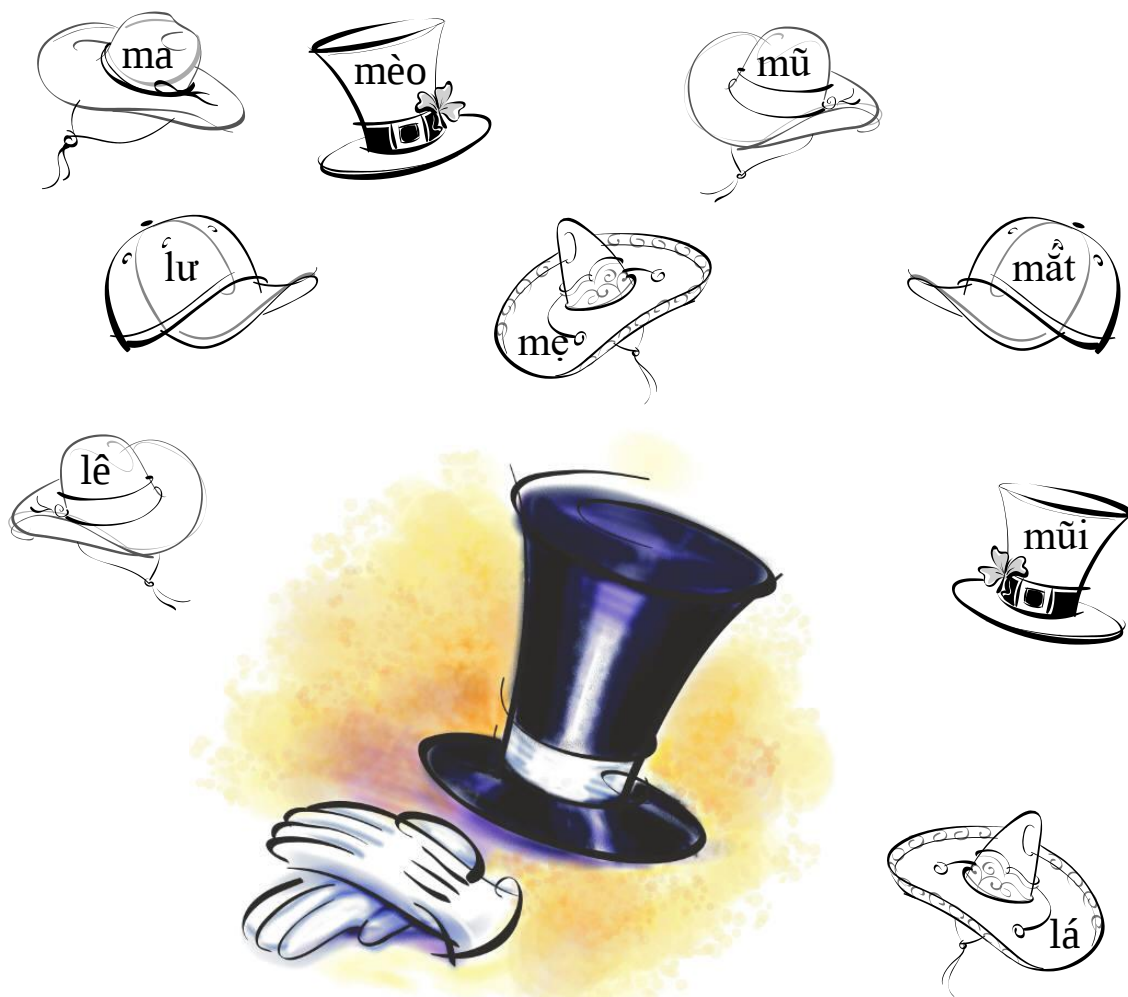
T

M

Đ

Tô Màu

(Cho các em tô màu những hình có phụ âm *m*.)



Nhận Mặt Chữ

(Khoanh tròn chữ N.)

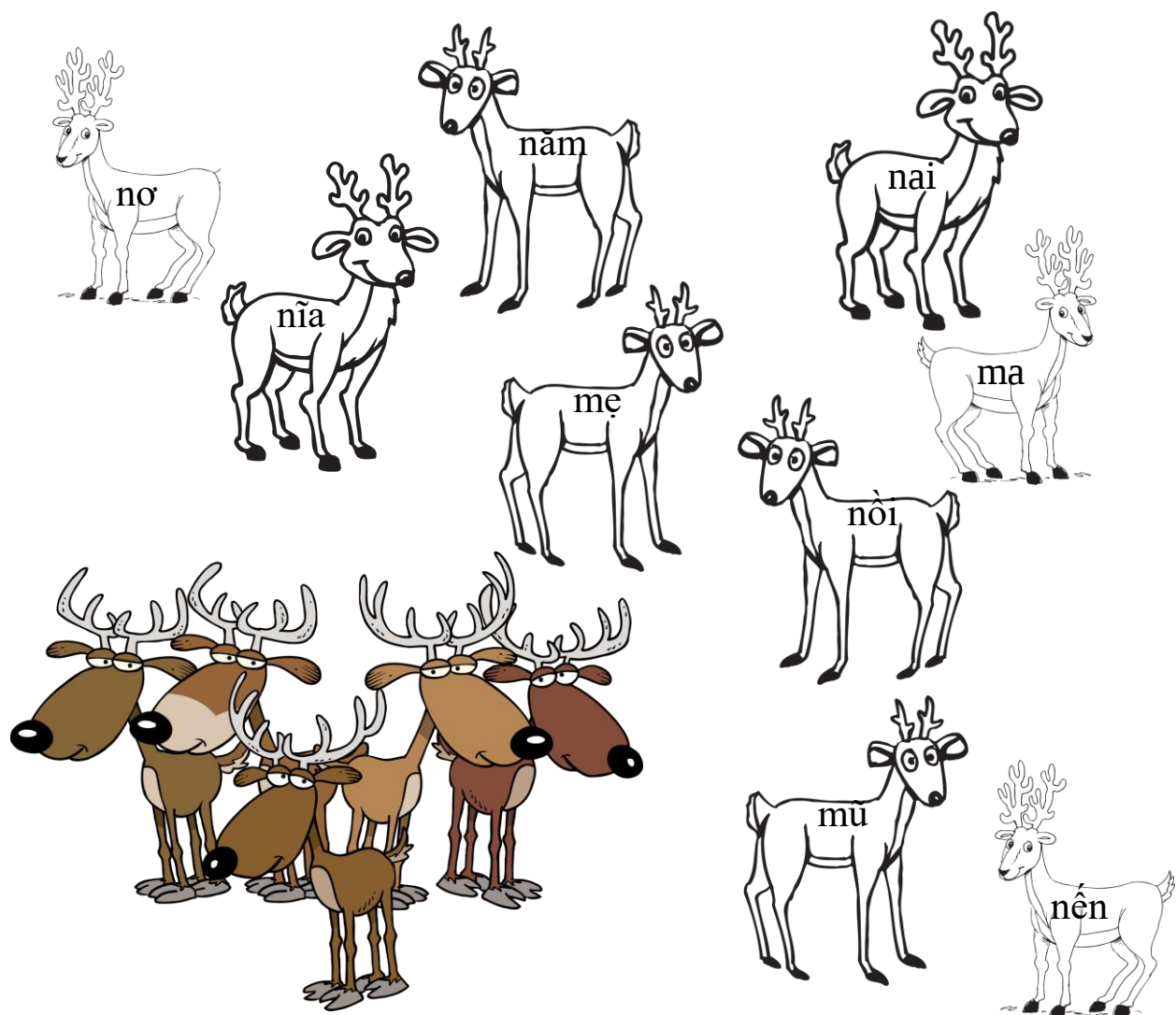
N

M

L

Tô Màu

(Cho các em tô màu những hình có phụ âm n.)



Âm Đầu

(Khoanh tròn hình có cùng phụ âm đầu. Sau đó viết phụ âm đó vào ô trống.)



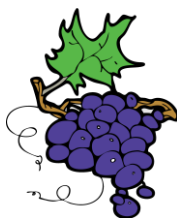
lều



khỉ



lá



nho



mì



mũ



mẹ



mèo



phở



hề



nai



nơ

5

năm



thư



nĩa

Chọn Chữ

(Chọn và khoanh tròn những từ cho đúng.)



la
lá
là



lêu
lều
lễu



mù
mũ
mụ



meo
méo
mèo



nai
nài
nải



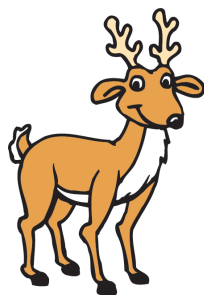
nia
nĩa
nịa

Ôn Văn

(Đọc và cho các em viết chữ *L*, *M* hay *N* dưới những hình bắt đầu bằng phụ âm *L*, *M* hay *N*.)







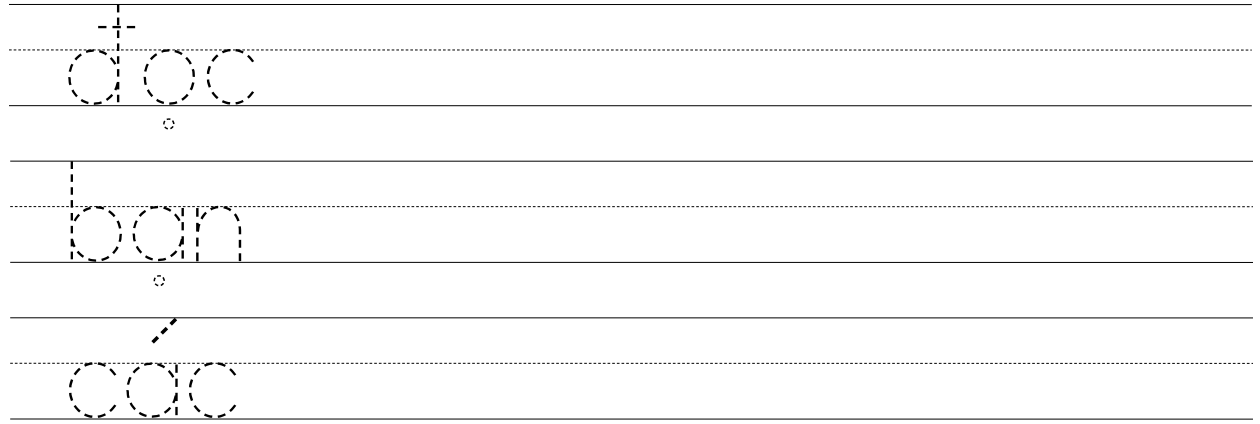






Từ Thông Dụng

(Cho các em viết và học thuộc lòng những từ thông dụng sau đây.)



(Cho các em đọc các câu sau đây 3 lần.)

Bố **đọc** báo.

Tú là **bạn** em.

Em chơi với **các** bạn.

Bảng Từ Thông Dụng

(Cho các em đọc những từ sau đây. Đánh dấu vào những từ các em có thể đọc được.)

<i>a</i>	<i>ă</i>	<i>â</i>	<i>b</i>	<i>c</i>	<i>ch</i>	<i>d</i>	<i>đ</i>
<i>ai</i> <i>áo</i>	<i>ăn</i>	<i>ấy</i>	<i>bố</i> <i>ba</i> <i>bạn</i>	<i>có</i> <i>con</i> <i>các</i>	<i>cho</i> <i>chơi</i> <i>chở</i>		<i>đi</i> <i>đọc</i>
<i>e</i>	<i>ê</i>	<i>g</i>	<i>gh</i>	<i>gi</i>	<i>h</i>	<i>i</i>	<i>k</i>
<i>em</i>				<i>gì</i>	<i>học</i>		
<i>kh</i>	<i>l</i>	<i>m</i>	<i>n</i>	<i>ng</i>	<i>ng</i> <i>h</i>	<i>nh</i>	<i>o</i>
	<i>là</i> <i>làm</i>	<i>mẹ</i> <i>mua</i>		<i>ngủ</i>		<i>nhà</i> <i>nhỏ</i>	
<i>ô</i>	<i>ơ</i>	<i>ph</i>	<i>qu</i>	<i>r</i>	<i>s</i>	<i>t</i>	<i>th</i>
	<i>ở</i>		<i>qua</i>			<i>to</i>	
<i>tr</i>	<i>u</i>	<i>ư</i>	<i>v</i>	<i>x</i>	<i>y</i>		
			<i>về</i> <i>và</i>				

Bài 21: P, Q

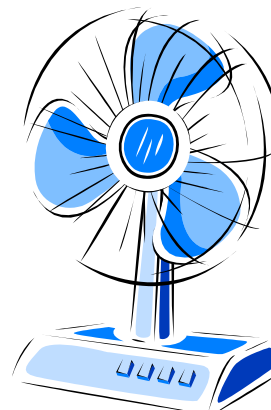
p P q Q



phở

phấn

pháo



quà

quỳ

quạt

Ôn Bài

<i>a</i>	<i>ă</i>	<i>â</i>
<i>e</i>	<i>ê</i>	<i>i</i>
<i>o</i>	<i>ô</i>	<i>ơ</i>
<i>u</i>	<i>ư</i>	<i>y</i>

<i>b</i>	<i>c</i>	<i>d</i>	<i>đ</i>
<i>g</i>	<i>h</i>	<i>k</i>	<i>l</i>
<i>m</i>	<i>n</i>	<i>p</i>	<i>q</i>
<i>r</i>	<i>s</i>	<i>t</i>	<i>v</i>
<i>x</i>			

Ghép Âm

ph **ph** **Ph**

ph	a	_____	pha
	e	_____	phe
	ê	_____	phê
	i	_____	phi
	o	_____	pho
	ô	_____	phô
	ơ	_____	phơ
	u	_____	phu
ư	_____	phư	

qu **qu** **qu**

qu	a	_____	qua
	e	_____	que
	ê	_____	quê
	ơ	_____	quơ
	y	_____	quy

Tập Đánh Vần

pha phá phà phả phã phạ
phơ phớ phờ phở phỡ phợ

qua quá quà quả quã quạ
quy quý quỳ quỷ quỹ quy

Tập Đánh Vần

(Giúp các em đánh vần những từ sau đây.)

ph ph-ở phở



ph ph-ấn phấn



ph ph-áo pháo



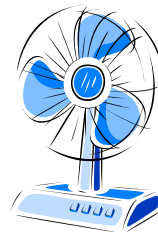
qu qu-à quà



qu qu-ỳ quý

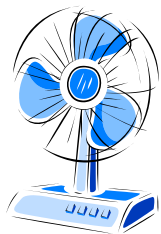


qu qu-ạt quạt



Chọn Chữ

(Cho các em nối hình và chữ cho đúng.)



pháo

phần

phở

quà

quạt

quỳ

Thêm Dấu

(Đọc những từ sau đây cho các em thêm dấu. Giúp các em thêm dấu cho đúng.)



pho



quy

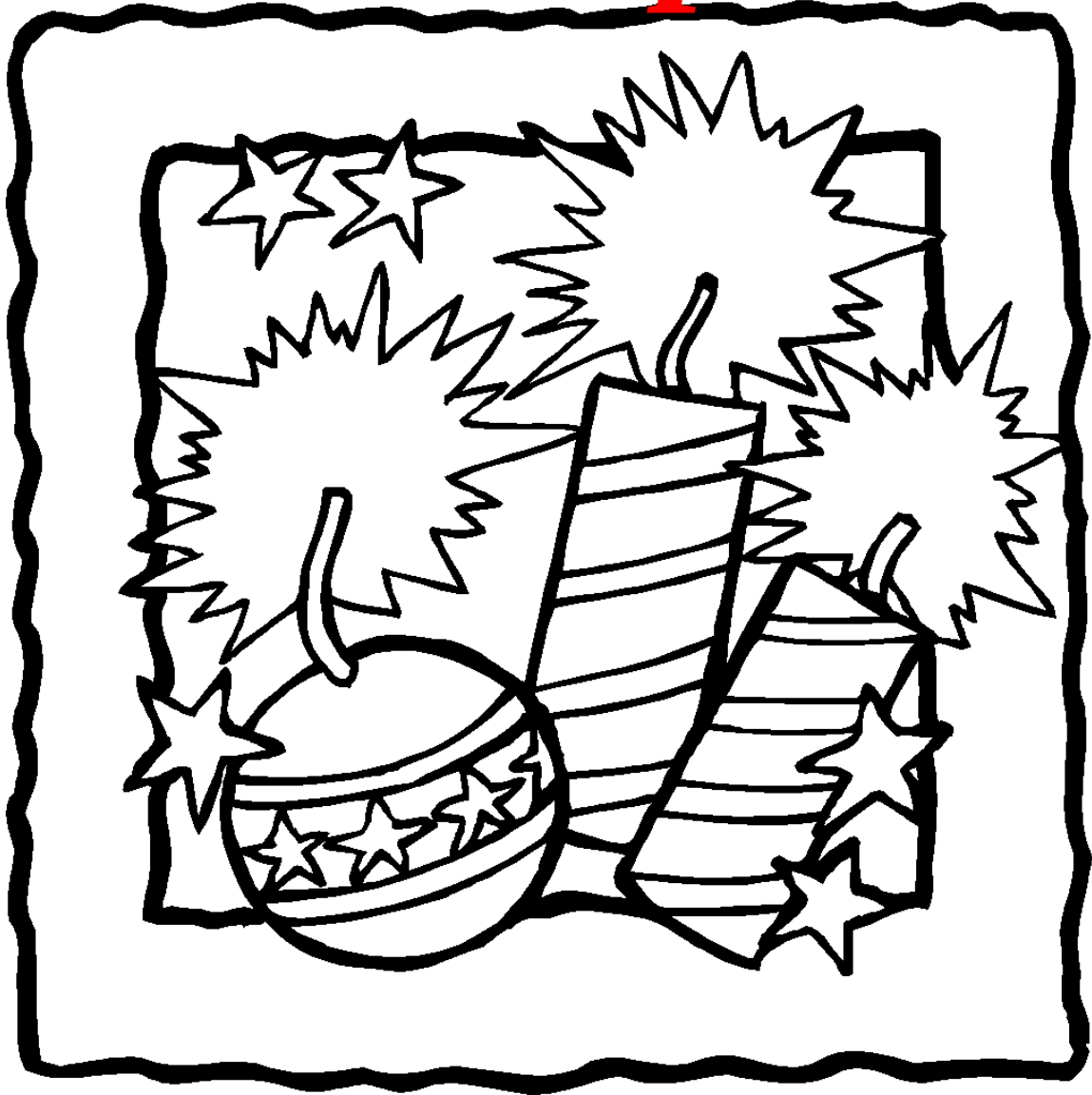


qua

Tập Viết

(Cho các em tô màu và viết chữ P và p.)

*p*háo

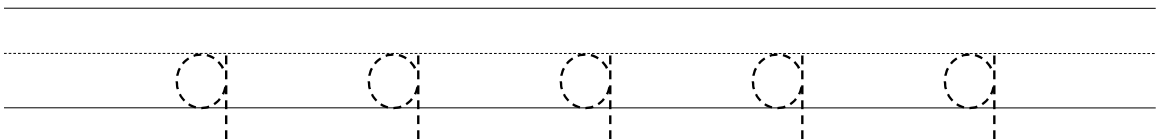
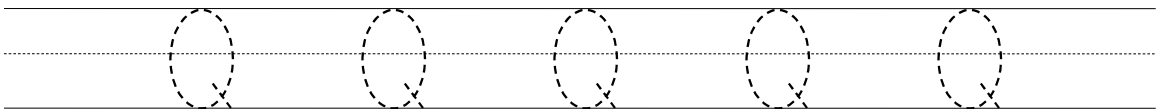
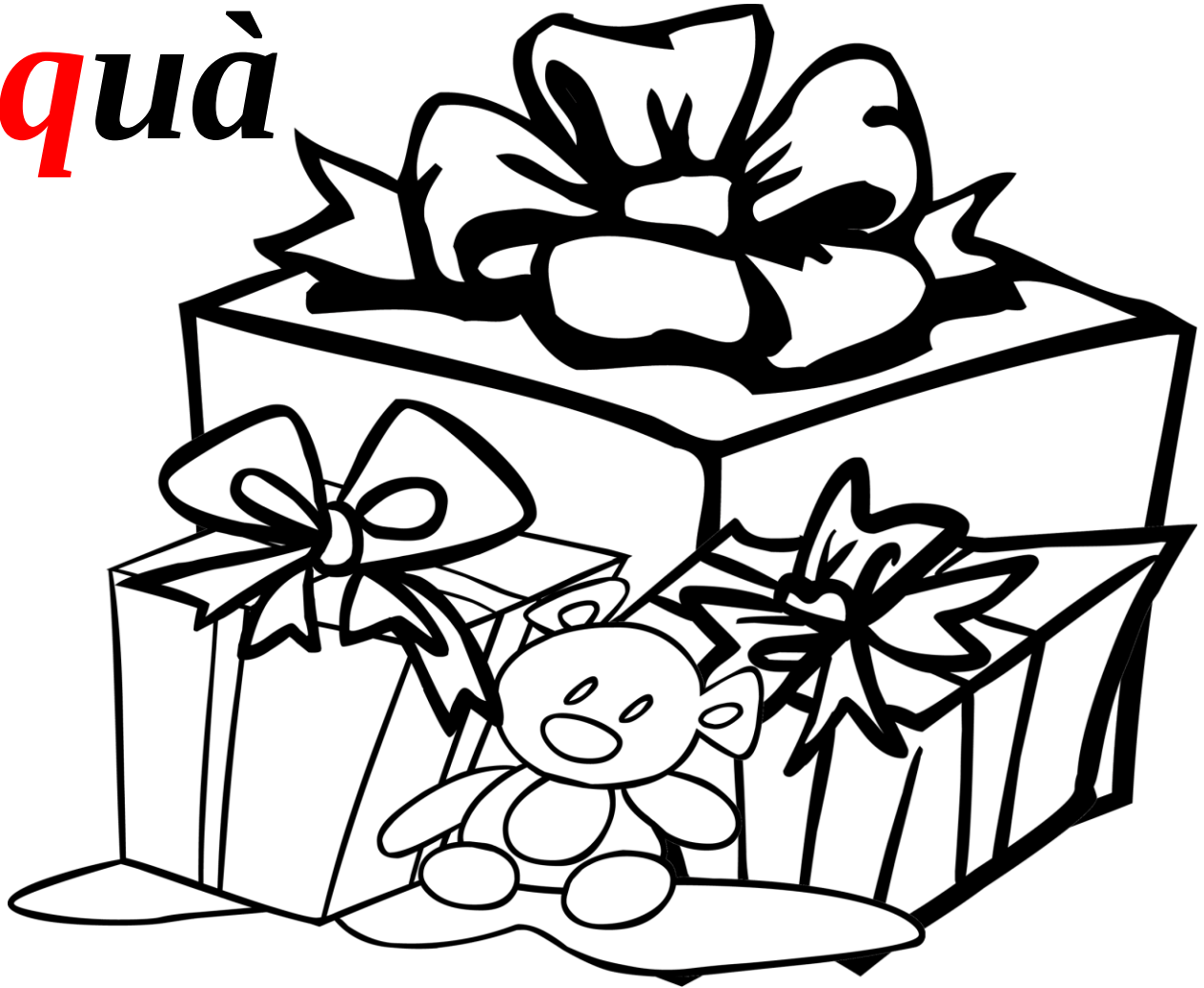


Tracing practice lines for the letter 'P'. The first row contains five uppercase 'P's, and the second row contains five lowercase 'p's, all on a three-line grid.

Tập Viết

(Cho các em tô màu và viết chữ Q và q.)

quà



Nhận Mặt Chữ
(Khoanh tròn chữ P.)

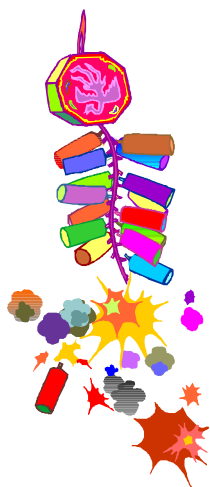
P

D

Q

Tô Màu

(Cho các em tô màu những hình có phụ âm *ph*.)



phở



phần



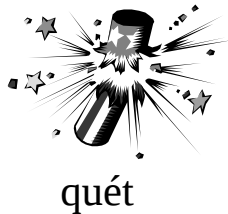
quà



quạt



pháo



quét



phố



quỳ

Nhận Mặt Chữ
(Khoanh tròn chữ Q.)

Q

Ơ

Đ

Tô Màu

(Cho các em tô màu những hình có phụ âm *qu*.)



quả



quà



phần



quạt



phở



quỳ



pháo



quạ

Âm Đầu

(Khoanh tròn hình có cùng phụ âm đầu. Sau đó viết phụ âm đó vào ô trống.)



phở



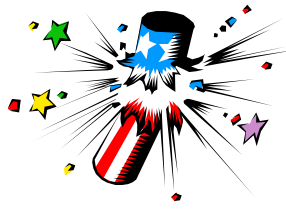
phấn



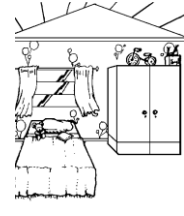
chỉ



bà



pháo



phòng



vớ



quà



quét



quỳ



chén



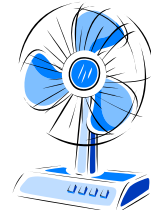
quạ



trứng



quần



quạt

Chọn Chữ

(Chọn và khoanh tròn những từ cho đúng.)



phơ
phờ
phở



phân
phấn
phần



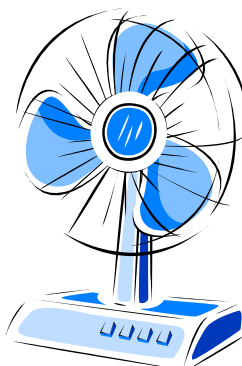
phao
pháo
phào



quà
quả
quạ



quý
quỳ
quỹ



quát
quạt
quàt

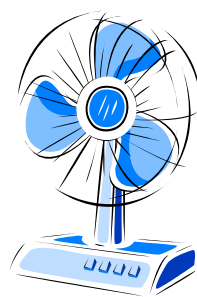
Ôn Văn

(Đọc và cho các em viết chữ *P* hay *Q* dưới những hình bắt đầu bằng phụ âm *Ph* hay *Qu*.)













Từ Thông Dụng

(Cho các em viết và học thuộc lòng những từ thông dụng sau đây.)

cái

của

vào

(Cho các em đọc các câu sau đây 3 lần.)

Mẹ mua cho em **cái** cặp.

Cái cặp **của** em màu đen.

Em bỏ sách **vào** cặp.

Bảng Từ Thông Dụng

(Cho các em đọc những từ sau đây. Đánh dấu vào những từ các em có thể đọc được.)

<i>a</i>	<i>ă</i>	<i>â</i>	<i>b</i>	<i>c</i>	<i>ch</i>	<i>d</i>	<i>đ</i>
<i>ai</i> <i>áo</i>	<i>ăn</i>	<i>ây</i>	<i>bố</i> <i>ba</i> <i>bạn</i>	<i>có</i> <i>con</i> <i>các</i> <i>cái</i> <i>của</i>	<i>cho</i> <i>chơi</i> <i>chở</i>		<i>đi</i> <i>đọc</i>
<i>e</i>	<i>ê</i>	<i>g</i>	<i>gh</i>	<i>gi</i>	<i>h</i>	<i>i</i>	<i>k</i>
<i>em</i>				<i>gì</i>	<i>học</i>		
<i>kh</i>	<i>l</i>	<i>m</i>	<i>n</i>	<i>ng</i>	<i>ngh</i>	<i>nh</i>	<i>o</i>
	<i>là</i> <i>làm</i>	<i>mẹ</i> <i>mua</i>		<i>ngủ</i>		<i>nhà</i> <i>nhỏ</i>	
<i>ô</i>	<i>ơ</i>	<i>ph</i>	<i>qu</i>	<i>r</i>	<i>s</i>	<i>t</i>	<i>th</i>
	<i>ở</i>		<i>qua</i>			<i>to</i>	
<i>tr</i>	<i>u</i>	<i>ư</i>	<i>v</i>	<i>x</i>	<i>y</i>		
			<i>về</i> <i>và</i> <i>vào</i>				

Phụ Lục

Bài Tập

Bài 1: Dấu

Thứ Hai: Đánh Vần

Đọc các từ sau đây cho các em thêm dấu vào sách Bài Tập:

- *cà, ca, cá.*

Thứ Ba: Đánh Vần

Đọc các từ sau đây cho các em thêm dấu vào sách Bài Tập:

- *bò, cỏ, chó.*

Bài 2: I

Thứ Ba: Thêm Dấu

Đọc các từ sau đây cho các em thêm dấu vào sách Bài Tập:

- *bí, chỉ, chị.*

Bài 3: O

Thứ Ba: Thêm Dấu

Đọc các từ sau đây cho các em thêm dấu vào sách Bài Tập:

- *bò, chó, thỏ.*

Bài 4: Ô

Thứ Ba: Thêm Dấu

Đọc các từ sau đây cho các em thêm dấu vào sách Bài Tập:

- *hồ, bố, tổ.*

Bài 5: Ơ

Thứ Ba: Thêm Dấu

Đọc các từ sau đây cho các em thêm dấu vào sách Bài Tập:

- vớ, vớ, vớ.

Bài 6: E

Thứ Ba: Thêm Dấu

Đọc các từ sau đây cho các em thêm dấu vào sách Bài Tập:

- *bé, vẽ, mẹ.*

Bài 7: Ê

Thứ Ba: Thêm Dấu

Đọc các từ sau đây cho các em thêm dấu vào sách Bài Tập:

- *kệ, bể, hề.*

Bài 8: U

Thứ Ba: Thêm Dấu

Đọc các từ sau đây cho các em thêm dấu vào sách Bài Tập:

- *tủ, cú, mũ.*

Bài 9: U

Thứ Ba: Thêm Dấu

Đọc các từ sau đây cho các em thêm dấu vào sách Bài Tập:

- *sư tử, sứ, trừ.*

Bài 10: A

Thứ Ba: Thêm Dấu

Đọc các từ sau đây cho các em thêm dấu vào sách Bài Tập:

- cá, lá, bà.

Bài 11: Ǻ

Thứ Ba: Thêm Dấu

Đọc các từ sau đây cho các em thêm dấu vào sách Bài Tập:

- *rǎn, ǎm, tǎm.*

Bài 12: Â

Thứ Ba: Thêm Dấu

Đọc các từ sau đây cho các em thêm dấu vào sách Bài Tập:

- *ấn, ẩm, nắm.*

Bài 13: Y

Thứ Ba: Thêm Dấu

Đọc các từ sau đây cho các em thêm dấu vào sách Bài Tập:

- *Mỹ, ký, y tá.*

Bài 14: T

Thứ Ba: Thêm Dấu

Đọc các từ sau đây cho các em thêm dấu vào sách Bài Tập:

- *tổ, tàu, tử.*

Bài 15: D, Đ

Thứ Ba: Thêm Dấu

Đọc các từ sau đây cho các em thêm dấu vào sách Bài Tập:

- *dế, dù, đá.*

Bài 16: S, X

Thứ Ba: Thêm Dấu

Đọc các từ sau đây cho các em thêm dấu vào sách Bài Tập:

- *xé, sóc, sữa.*

Bài 17: C, K

Thứ Ba: Thêm Dấu

Đọc các từ sau đây cho các em thêm dấu vào sách Bài Tập:

- cá, cỏ, kèn.

Bài 18: G, R

Thứ Ba: Thêm Dấu

Đọc các từ sau đây cho các em thêm dấu vào sách Bài Tập:

- gà, gỗ, rắ*́*n.

Bài 19: B, H, V

Thứ Ba: Thêm Dấu

Đọc các từ sau đây cho các em thêm dấu vào sách Bài Tập:

- *bé, vịt, vẽ.*

Bài 20: L, M, N

Thứ Ba: Thêm Dấu

Đọc các từ sau đây cho các em thêm dấu vào sách Bài Tập:

- *lá, mèo, nữa.*

Bài 21: P, Q

Thứ Ba: Thêm Dấu

Đọc các từ sau đây cho các em thêm dấu vào sách Bài Tập:

- *phấn, quỳ, quạt.*



Trưởng Thánh Tôma Thiện

**Giáo Xứ Thánh Giuse
1902 S. Belt Line Road
Grand Prairie, Texas 75051
www.tomathien.org**